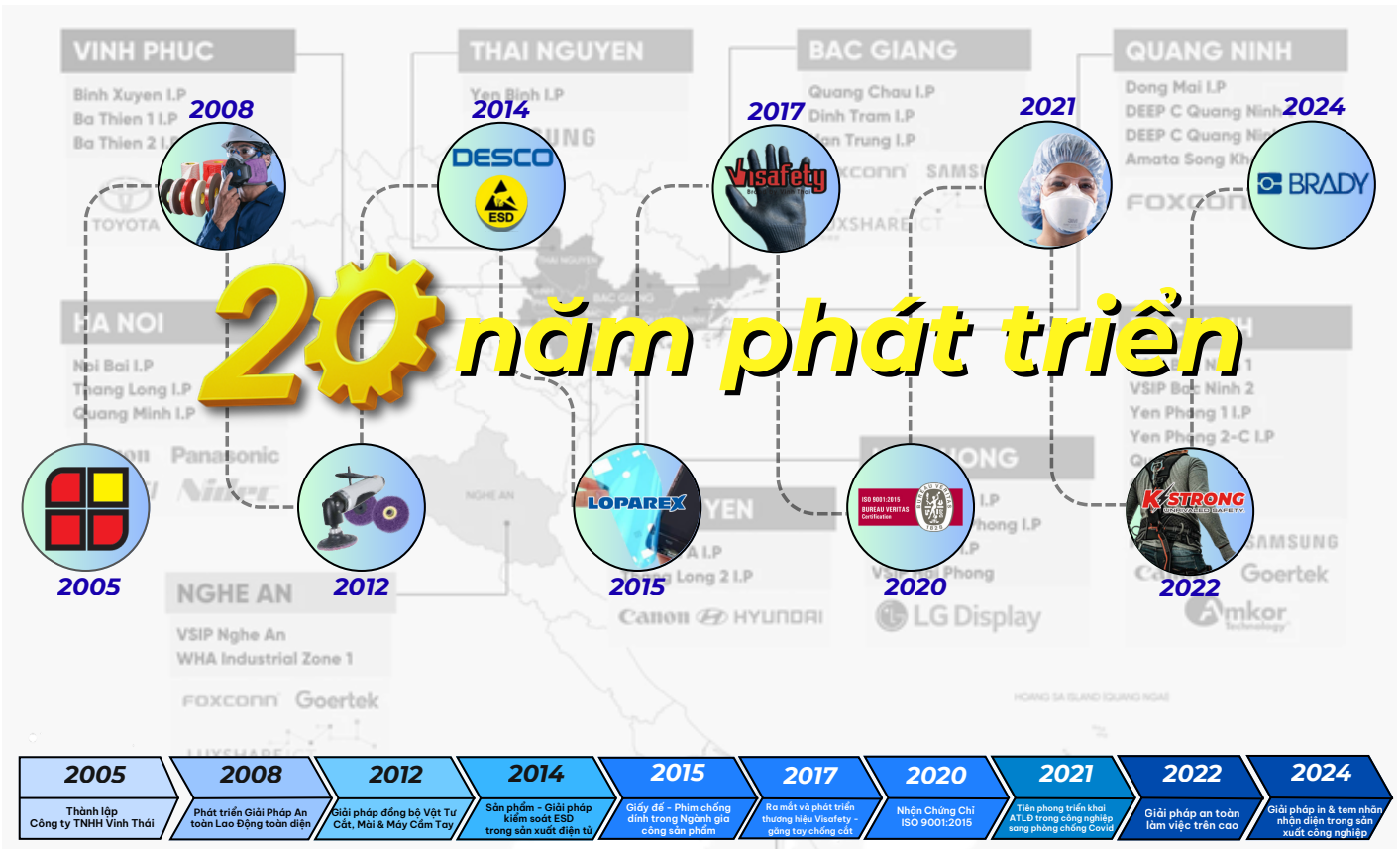


KSTRONG®

 **VinhThai®**
Local Supply - Global Quality





Công Ty TNHH Vinh Thái là nhà cung ứng **Sản phẩm & Giải pháp ứng dụng vật tư tiêu hao** vào các qui trình sản xuất công nghiệp. Với tầm nhìn & cam kết hành động ‘**Chất Lượng Toàn Cầu, Dịch Vụ Tại Chỗ**’, hiện nay, Chúng tôi đang cung ứng vật tư và giải pháp trong lĩnh vực An Toàn Lao Động, Vật tư - Thiết bị mài cắt, Băng Dính & Keo Công Nghiệp, Kiểm Soát Tĩnh Điện, Giấy đề & phim chống dính (Converter), Nhãn - Dấu An Toàn Vận Hành Sản Xuất tới các doanh nghiệp sản xuất, đối tác phân phối trên khắp vùng Bắc Trung Bộ Việt Nam.



Dịch Vụ Tại Chỗ Vinh Thái Tới Nhà Máy Tại Khắp KCN

Tuân thủ nhất quán các nguyên lý ISO 9001 - 2015 tại mỗi chuỗi hoạt động kinh doanh và liên tục được, kể từ khi nhận chứng chỉ, Tổ chức Bureau Veritas đánh giá cao việc thực hiện các qui trình ISO 9001 -2015 tại Vinh Thái, giúp kiểm soát chất lượng, dịch vụ sản phẩm, mang lại giá trị tối ưu nhất cho khách hàng. Nhờ đó, Vinh Thái có được sự tin tưởng từ các thương hiệu lớn tại Việt Nam:





Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm

Thông tin được cung cấp trong tài liệu này dựa trên dữ liệu kỹ thuật KStrong thu thập được trong điều kiện phòng thí nghiệm mà KStrong cho là đáng tin cậy. KStrong không đảm bảo kết quả và không có trách nhiệm hoặc nghĩa vụ liên quan đến thông tin này. Do các điều kiện sử dụng cuối cùng nằm ngoài tầm kiểm soát của KStrong, người sử dụng có trách nhiệm xác định mức độ nguy hiểm và sử dụng thiết bị bảo hộ cá nhân thích hợp. Những người có chuyên môn kỹ thuật nên tiến hành đánh giá trong các điều kiện sử dụng cuối cùng cụ thể tùy theo nhận định và mức độ rủi ro. Vui lòng lưu ý rằng thông tin này chỉ nhằm mục đích kiểm tra xem sản phẩm được chọn có phù hợp với mục đích sử dụng hay không. Phải ngừng sử dụng ngay lập tức mọi sản phẩm bị hư hỏng, rách, mòn hoặc thủng.



MỤC

TRANG

Hoạt động vận hành	01
Sử mệnh Tầm nhìn	02
Chứng nhận	03
Tìm hiểu về phòng chống rơi ngã	04-23

HỆ THỐNG CHỐNG RƠI NGÃ 24-141

Đại an toàn	24-47
Dây treo	48-63
Hộp dây chống rơi ngã tự rút	64-81
Dây neo tạm thời	82-91
Điểm neo	92-105
Không gian hạn chế	106-111
Tiếp cận bằng dây và cứu hộ	112-127
Đầu nối	128-137
Chống rơi dụng cụ	138-141

CHỈ SỐ

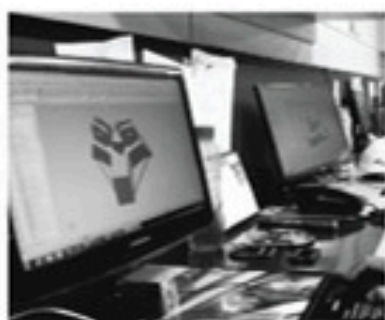
142-144



Hoạt động vận hành và thử nghiệm

KStrong được hỗ trợ bởi cơ sở sản xuất bộ phận tích hợp theo phương dọc lớn nhất trên thế giới, tự sản xuất tất cả các bộ phận cho toàn bộ sản phẩm của công ty từ nguyên liệu thô cơ bản. Kstrong vận hành bằng cách áp dụng các biện pháp thực hành tốt nhất như Six Sigma, Gemba (địa điểm thực), KAIZEN (Không ngừng cải tiến), Poka-Yoke (Kiểm tra lỗi), v.v. Cùng với các biện pháp thực hành bền vững này, các hoạt động vận hành luôn được cảnh giác và liên tục ứng biến mỗi ngày, áp dụng các quy trình và công nghệ cải tiến hơn ở mỗi bước.

Các cơ sở sản xuất, sử dụng máy móc hiện đại bậc nhất cùng với nguồn nhân lực cực kỳ lành nghề tham gia vào các hoạt động quan trọng, sản xuất các thiết bị an toàn toàn diện với chất lượng cao nhất.



Thiết kế và phát triển sản phẩm



Máy cắt dây đai dệt



Kiểm tra hiệu suất động



Bảo dưỡng hộp dây



Kiểm tra hiệu suất động



Kiểm tra tải tĩnh của đai an toàn



May khâu

SỨ MỆNH TÂM NHÌN

KStrong an toàn tuyệt đối

Các nhà sáng lập của KStrong đã sản xuất thành công thiết bị bảo hộ cá nhân trên toàn cầu trong hơn 20 năm. Với sự hỗ trợ của đội ngũ chuyên gia nghiên cứu và phát triển sản phẩm giàu kinh nghiệm cùng với các cơ sở sản xuất toàn cầu, KStrong tự tin trở thành thương hiệu ưu việt được lựa chọn cho các sản phẩm an toàn bảo vệ cá nhân. KStrong tự hào trong việc thực hiện các biện pháp thận trọng để đảm bảo tất cả sản phẩm đều đáp ứng các tiêu chuẩn chuyên nghiệp và quy định hiện hành tương ứng của chính phủ như EN, AS/NZS và ANSI. Kstrong mong muốn trở thành một phần giúp bảo vệ các nhân viên – tài sản quý giá nhất của công ty bạn!

Sứ mệnh

Bảo vệ và cải thiện cuộc sống của nhân viên bằng cách cung cấp các dòng thiết bị an toàn toàn diện nhất thông qua cơ sở phân phối toàn quốc, cung cấp dịch vụ và giá trị đẳng cấp nhất.

Tầm nhìn

Trở thành nhà cung cấp thiết bị an toàn bảo vệ cá nhân hàng đầu trên toàn cầu.



CHỨNG NHẬN

Chứng nhận

Chứng nhận Hệ thống Quản lý Chất lượng (ISO:9001:2015)

Hệ thống quản lý chất lượng của KStrong được SGS-UK chứng nhận theo tiêu chuẩn ISO : 9001 : 2015.

Theo chứng nhận này, tất cả các quy trình và hệ thống đều được giám sát nghiêm ngặt để cung cấp sản phẩm chất lượng ở từng giai đoạn sản xuất và dịch vụ.



Phòng chống rơi ngã là gì?

Phòng chống rơi ngã là việc sử dụng các bộ điều khiển được thiết kế để bảo vệ nhân viên không bị rơi ngã hoặc đỡ nhân viên mà không gây thương tích nặng trong trường hợp bị rơi ngã. Thông thường, biện pháp phòng chống rơi ngã được thực hiện khi làm việc trên cao; tuy nhiên, cũng có thể thực hiện khi làm việc gần các cạnh mép như gần giếng hoặc hồ, hay khi thực hiện công việc trên bề mặt dốc. Hệ thống phòng chống rơi ngã được thiết kế để bảo vệ hoặc chống rơi ngã từ trên cao.

Phòng chống rơi ngã có thể là hệ thống Chủ động hoặc Bị động

Hệ thống phòng chống rơi ngã chủ động

Hệ thống phòng chống rơi ngã bao gồm các hệ thống như dây đai toàn thân, đai an toàn, dây treo và các phụ kiện đầu nối như SRL, dây thừng, dây bảo hiểm, v.v., yêu cầu người sử dụng phải nỗ lực để đạt được hiệu quả bảo vệ.

Việc sử dụng một trong hai hệ thống nêu trên chỉ được quyết định khi hoàn thành Đánh giá rủi ro trước khi bắt đầu công việc.



Neo/Điểm neo



Chi tiết quan trọng trong tất cả các hệ thống phòng chống rơi ngã chủ động – điểm neo – là vị trí trên một cấu trúc độc lập để gắn thiết bị hoặc dây treo chống rơi ngã. Người giám sát và người sử dụng cũng phải tiếp cận và quản lý các mối nguy hiểm bên dưới và bên cạnh điểm neo để đảm bảo rằng người sử dụng không va vào bất kỳ chướng ngại vật nào nếu họ bị ngã.

Dây an toàn toàn thân



Dây an toàn toàn thân là một phần quan trọng của hệ thống chống rơi ngã chủ động. Dây đai an toàn phân phối lực tác động trên cơ thể người sử dụng một cách an toàn trong trường hợp bị rơi ngã trong khi đảm bảo rằng người sử dụng vẫn được treo ở tư thế thẳng đứng sau khi rơi ngã.

Dây treo



Dây treo là chi tiết kết nối giữa Đai an toàn và Điểm neo của hệ thống phòng chống rơi ngã. Có thể sử dụng dây treo để Chống rơi ngã hoặc Bảo vệ tùy thuộc vào mục đích sử dụng và các sản phẩm được chọn cho Nhiệm vụ. Dây treo giúp hạn chế chuyển động khi thực hiện công việc. Chiều dài và vị trí của điểm neo xác định khoảng cách rơi tự do mà Người sử dụng trải qua trước khi thiết bị bảo vệ dừng rơi.



TÌM HIỂU VỀ PHÒNG CHỐNG RƠI NGÃ

Thiết bị dây bảo hiểm tự rút



Các thiết bị di động, độc lập này được cố định vào một điểm neo phía trên khu vực làm việc. Chúng hoạt động như một dây treo căng tự động. Dây hoặc cáp bảo hiểm được gắn trực tiếp vào dây an toàn toàn thân hoặc dây đai an toàn của nhân viên. Sợi dây kéo dài ra khỏi thiết bị khi khoảng cách tăng lên và thu lại khi người dùng di chuyển đến gần. Khi xảy ra rơi ngã, cơ chế khóa được kích hoạt để bảo vệ khi rơi trong khi bộ giảm chấn có sẵn làm giảm tải trọng xung kích tiềm ẩn. Đây là thiết bị lý tưởng để sử dụng trên mái dốc và các cấu trúc góc cạnh do dây không bao giờ bị chùng và không cản trở hoạt động bề mặt.

Dây bảo hiểm



Khi người dùng di chuyển liên tục trên mặt phẳng nằm ngang trên cao, dây bảo hiểm ngang cung cấp khả năng neo liên tục. Đây là loại dây cáp neo được móc giữa hai điểm neo cố định tại cùng một mức. Dây này có thể đóng vai trò như một vật cố định di động để gắn Dây treo, Dây bảo hiểm hoặc Hộp dây chống rơi ngã. Mục đích của việc này là để hạn chế chấn thương khi đu bằng cách cung cấp điểm cố định hỗ trợ liên tục trên cao khi nhân viên di chuyển theo chiều ngang. Các hệ thống dây neo dọc tạm thời có các Bộ hãm dây được thiết kế độc đáo gắn vào Dây neo, do đó có thể bảo vệ không bị rơi ngã ngay lập tức.

Hệ thống chống rơi ngã (FAS)

Hệ thống chống rơi ngã (FAS) không chỉ nhằm mục đích bảo vệ không bị rơi ngã mà còn đảm bảo rằng trọng lực tác động lên cơ thể trong khi rơi ngã được phân tán để người sử dụng không bị thương. Hệ thống chống rơi ngã bao gồm một điểm neo độc lập, dây bảo hiểm dọc (dây thả), thiết bị chống rơi ngã, dây đai an toàn (hoặc dây đai) và có thể có dây treo và bộ giảm chấn, đồng thời được trang bị tất cả các trang thiết bị cần thiết (móc treo, vòng chữ D, v.v.).

Đầu nối thiết bị



Kết nối phần cứng bao gồm Móc, Móc karabiner, phần mở rộng Điểm neo và các liên kết kim loại kết nối các bộ phận của Hệ thống chống rơi ngã.

Hệ thống cứu hộ



Những khoảnh khắc sau khi vô tình rơi ngã có thể rất quan trọng trong việc ngăn ngừa thương tích cho nhân viên. Các công ty nên xây dựng, thực hiện và thường xuyên thực hành các quy trình cứu hộ và sử dụng các thiết bị cứu hộ chuyên dụng luôn 100% sẵn sàng trong toàn bộ thời gian làm việc.

Hệ thống được sử dụng trong bể chứa dưới mặt đất hoặc không gian hạn chế



Không gian hạn chế là những không gian có giới hạn về lối vào và lối ra theo thiết kế. Ví dụ: bể chứa, thùng xử lý, khoang tàu, hố, silo, bình chứa, cống thoát, nồi hơi, đường hầm, hầm và đường ống. Để vào và ra khỏi không gian hạn chế một cách an toàn thì phải trang bị các thiết bị như cần trục neo, giá ba chân và tời.



Hệ thống phòng chống rơi ngã bị động

Các thiết bị bảo vệ chống rơi ngã như lưới, rào chắn bảo vệ và giàn giáo nói chung cung cấp khả năng bảo vệ 100% cho nhiều nhân viên.

Vai trò của hệ thống phòng chống rơi ngã

Người sử dụng/Nhà thầu

Người sử dụng/Nhà thầu được yêu cầu thực hiện công việc ở trên cao phải có kiến thức làm việc về các mối nguy hiểm hiện diện trong khu vực làm việc cũng như biết cách sử dụng, kiểm tra và bảo quản các hệ thống chống rơi ngã cá nhân mà họ được yêu cầu sử dụng.

Người có đủ năng lực

Người có đủ năng lực là người đã được "đào tạo" và có khả năng xác định các điều kiện nguy hiểm của hệ thống chống rơi ngã cá nhân hoặc bất kỳ thành phần nào của hệ thống này, cũng như có khả năng áp dụng và sử dụng các thiết bị liên quan. Người có năng lực có thể là người hướng dẫn, quản lý, giám sát, nhà cung cấp bên thứ ba hoặc nhân viên.

Người sử dụng lao động

Tất cả quản lý, giám sát hoặc chủ sở hữu của công ty có nhân viên được yêu cầu thực hiện công việc ở trên cao.

Trách nhiệm về phòng chống rơi ngã

Người sử dụng/Nhà thầu

- Làm việc tại ranh giới của rào chắn bảo vệ và các thiết bị khác được sử dụng làm hàng rào bảo vệ.
- Sử dụng hiệu quả và bảo quản thiết bị phòng chống rơi ngã theo yêu cầu của nhà sản xuất.
- Đã hoàn thành khóa đào tạo Làm việc trên cao.
- Có bản đánh giá độ cao làm việc và Kế hoạch cứu hộ cho tất cả các công việc có nguy cơ rơi ngã.

Người có đủ năng lực

- Đảm bảo nhân viên thực hiện công việc trên cao đáp ứng các yêu cầu đào tạo hiện tại và nhân viên có các kỹ năng cần thiết để bảo đảm an toàn.
- Xây dựng kế hoạch làm việc trên cao và cứu hộ khi cần thiết cho nhân viên.
- Đề xuất các hệ thống chống rơi ngã phù hợp cho các công việc khác nhau ở độ cao khác nhau.
- Thực hiện kiểm tra định kỳ các thiết bị và hệ thống chống rơi ngã theo yêu cầu của nhà sản xuất hoặc theo quy định.
- Dừng mọi công việc đang được thực hiện theo cách không an toàn.

Người sử dụng lao động

- Cung cấp môi trường làm việc an toàn thông qua nhiều thiết bị bảo vệ.
- Đầu tiên, người sử dụng lao động phải đặt ra một chính sách đã được thông báo rõ ràng cho nhân viên và được thực thi trong quá trình hoạt động để giải quyết những điểm sau:
 - Trình độ nhân viên: Nhân viên có đủ điều kiện để thực hiện công việc trên cao ở điều kiện độ cao không?
 - Công nhân được bố trí ở các vị trí làm việc trên cao có được đào tạo về hệ thống phòng chống rơi ngã cần sử dụng không?
 - Cử người có đủ năng lực để đảm bảo an toàn khi làm việc trên cao.



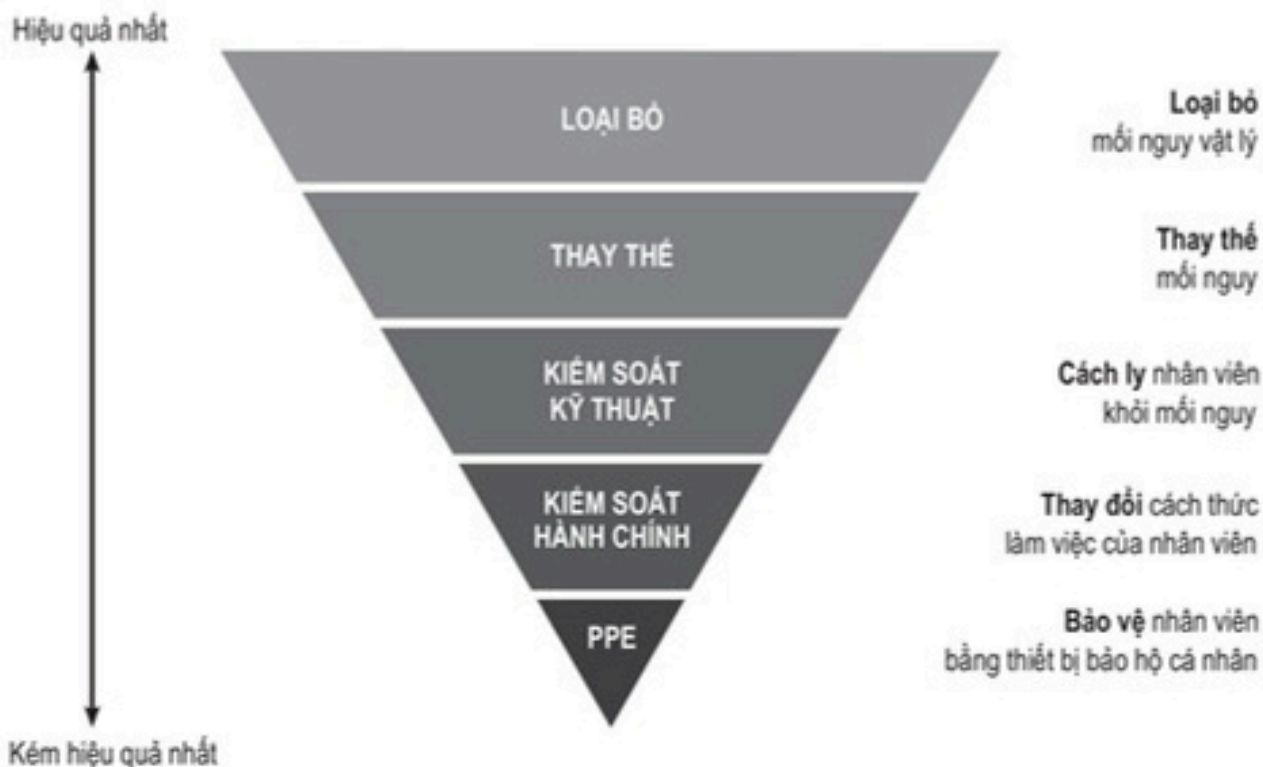
TÌM HIỂU VỀ PHÒNG CHỐNG RƠI NGÃ

Lựa chọn thiết bị	Thiết bị có được sử dụng theo yêu cầu để thực hiện công việc một cách an toàn không? Thiết bị dành cho công việc có được chứng nhận theo tiêu chuẩn thích hợp không?
Lắp đặt thiết bị	Thiết bị đã được lắp đặt theo các tiêu chuẩn, quy định được chấp nhận và khuyến nghị của nhà sản xuất chưa?
Bảo trì và kiểm tra thiết bị	Thiết bị có được bảo trì theo khuyến nghị và nhân viên có kiểm tra các thành phần của hệ thống bảo vệ cá nhân hàng ngày trước khi sử dụng không.
Quy trình cứu hộ	Đã xây dựng kế hoạch cứu hộ các nhân viên bị ngã và đang chờ cứu hộ trong khi bị treo trên dây đai an toàn hoặc bị thương nặng do không sử dụng thiết bị an toàn chưa?
Phân tích an toàn công việc (JSA)	Đã xây dựng và thực hiện quy trình công việc để làm việc ở điều kiện trên cao hoặc gần mép cạnh như giếng hoặc hố chưa? Mục đích của việc phân tích các nhiệm vụ làm việc trên cao là xác định mức độ phù hợp nhất giữa khả năng di chuyển cần có của nhân viên và khả năng của hệ thống phòng chống rơi ngã. Chính sách của công ty quy định những công việc cần được thực hiện. Cần phải lựa chọn hệ thống thích hợp và các bộ phận của hệ thống. Có nhiều thiết bị giúp người sử dụng lao động thiết lập chương trình phòng chống rơi ngã hiệu quả. Thông thường, chương trình này bao gồm các cơ chế Hỗ trợ toàn thân, Hệ thống phòng chống rơi ngã khi leo trèo, Hệ thống dây bảo hiểm dọc, Hệ thống dây bảo hiểm ngang, Hệ thống ra vào không gian hạn chế, và Hệ thống thoát hiểm khẩn cấp có kiểm soát. Tuy nhiên, chỉ lựa chọn đúng và mua thiết bị an toàn không phải là chương trình phòng chống rơi ngã. Người sử dụng lao động có trách nhiệm lựa chọn thiết bị phòng chống rơi ngã phù hợp nhất với mục đích sử dụng được đề xuất. Người sử dụng lao động có thể tham khảo tài liệu, hướng dẫn và thông tin của Nhà sản xuất được cung cấp trên nhãn. Không được phép dùng thiết bị không được khuyến nghị sử dụng cho mục đích sử dụng đã nêu.
Tổ chức đào tạo	Đảm bảo nhân viên thực hiện công việc trên cao đáp ứng các yêu cầu đào tạo hiện tại và có các kỹ năng cần thiết để thực hiện công việc một cách thành thạo. Nắm rõ phạm vi và các mối nguy hiểm liên quan đến công việc cần thực hiện. Đảm bảo áp dụng các biện pháp kiểm soát theo thứ tự ưu tiên khi đánh giá công việc trên cao.



TÌM HIỂU VỀ PHÒNG CHỐNG RƠI NGÃ

Thứ tự ưu tiên các biện pháp kiểm soát



Thứ tự ưu tiên hệ thống phòng chống rơi ngã



Tính toán khoảng cách rơi

Dây giảm chấn

Khoảng cách rơi là khoảng cách cần thiết để nhân viên không va chạm với mặt đất hoặc mức thấp hơn trong trường hợp bị rơi ngã.

Dưới đây là cách tính khoảng cách rơi:

Khoảng cách yêu cầu = Chiều dài dây treo + Khoảng cách giảm tốc + Độ cao nơi công việc đang diễn ra + Hệ số an toàn

Tính toán chính xác đảm bảo hệ thống chống rơi ngã sẽ hoạt động để người vận hành không bị thương do tiếp xúc với bất kỳ vật cản nào bên dưới.

$$RD = FFD + DD + C$$

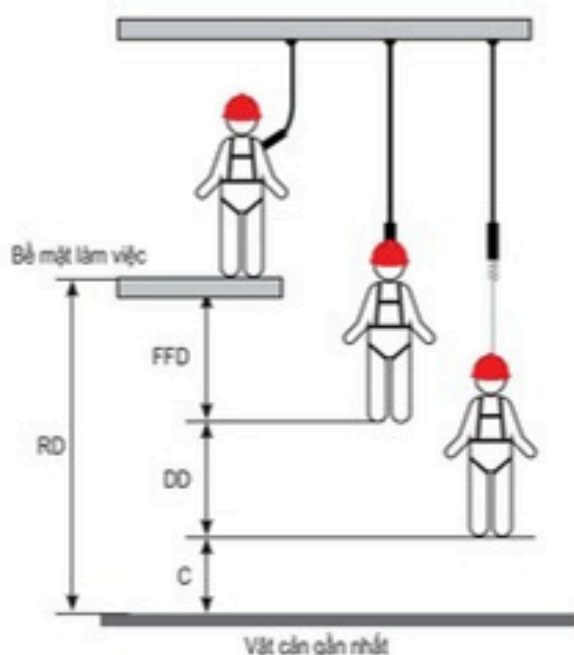
FFD = Khoảng cách yêu cầu
Bề mặt làm việc đến vật cản gần nhất

FFD = Khoảng cách rơi tự do
Tối đa cho phép 2,0 m

DD = Khoảng cách giảm tốc độ do trọng lực
+ Trượt vòng chữ D và Độ căng của dây đai an toàn

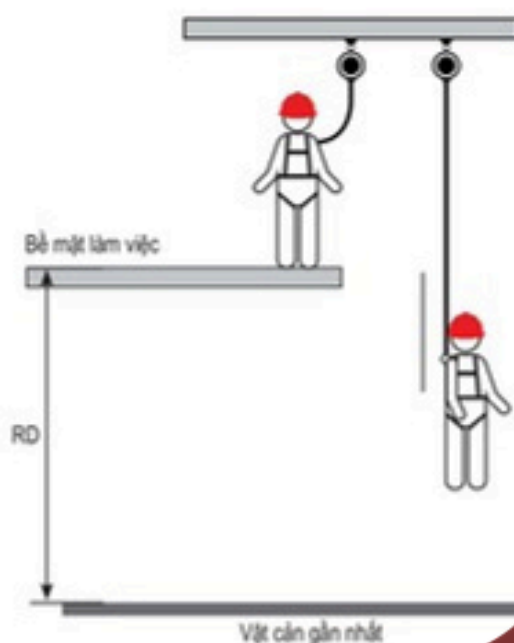
C = Khoảng cách đến vật cản trong khi chống rơi ngã
(Yêu cầu hệ số an toàn tối thiểu 1,0 m)

FFD	Độ giãn
600mm	300mm
1000mm	500mm
1500mm	600mm
2000mm	900mm



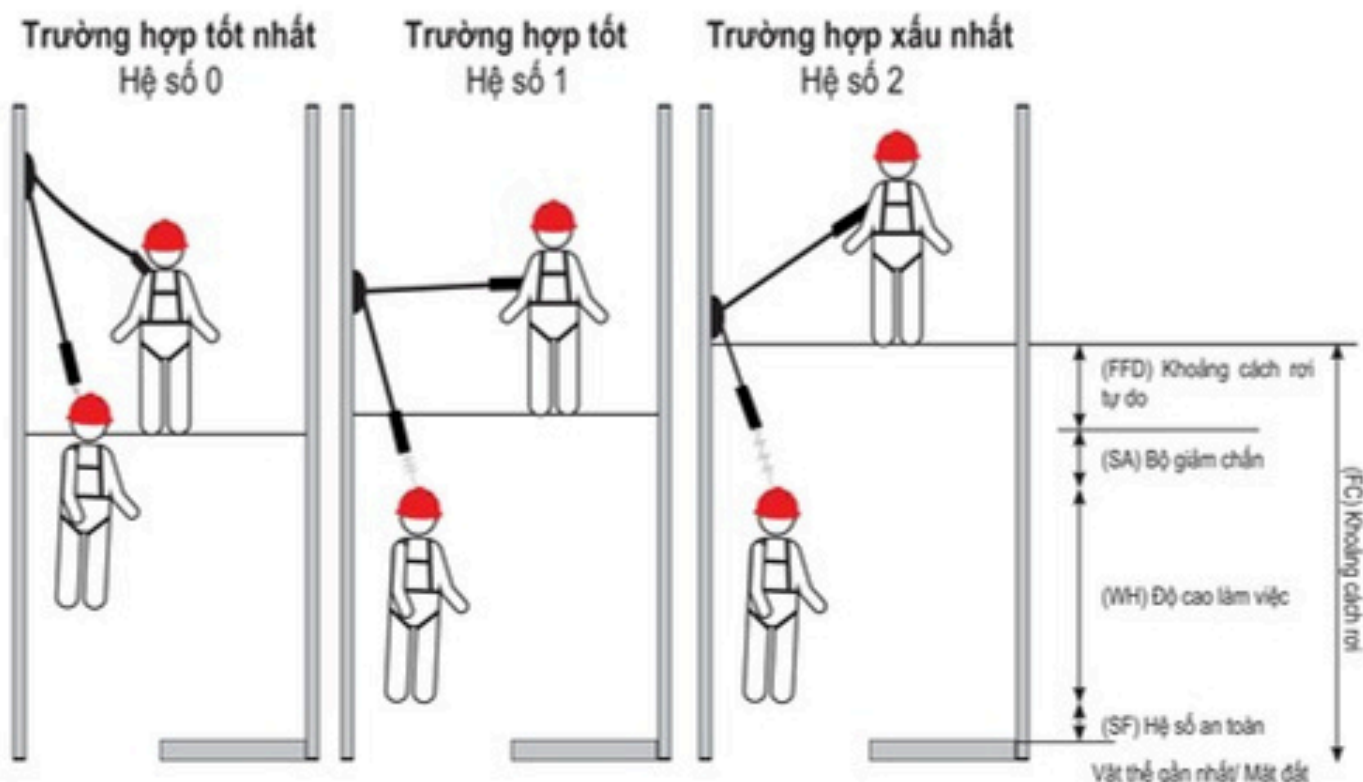
Dây bảo hiểm tự rút

RD = Khoảng cách yêu cầu 2,0 m
Khoảng cách yêu cầu bên dưới bề mặt làm việc đến Vật cản gần nhất



TÌM HIỂU VỀ PHÒNG CHỐNG RƠI NGÃ

Tìm hiểu về các hệ số rơi



Hệ số rơi 0

Cho biết rằng bạn đã giảm khoảng cách rơi tự do nhiều nhất có thể bằng cách gắn dây treo phía trên bạn.

Hệ số rơi 1

Cho biết điểm neo của bạn ở cùng mức với điểm liên kết trên dây đai an toàn. Tức là bạn sẽ có khả năng rơi hết chiều dài của dây treo (rơi 2 m đối với dây treo 2 m).

Hệ số rơi 2

Là trường hợp xấu nhất khi bạn đang được neo ở độ cao ngang chân. Tức là bạn sẽ rơi gấp đôi chiều dài của dây treo. Khi sử dụng Dây treo 2 m, tổng khoảng cách phải là 6,75 m.

Định nghĩa Hệ thống phòng chống rơi ngã

Hệ thống phòng chống rơi ngã là hệ thống được thiết kế để kiểm soát và bảo vệ người sử dụng không bị ngã hoặc đỡ người sử dụng mà không gây thương tích nặng trong trường hợp bị rơi ngã. Hệ thống này gồm nhiều bộ phận nhằm bảo vệ người sử dụng không bị rơi ngã từ trên cao, bao gồm:

- Thiết bị giữ cơ thể – Dây đai an toàn toàn thân, dây đai ngồi, đai cố định vị trí làm việc, dây cứu hộ, vòng cứu hộ.
- Thiết bị neo có thể được nối với một điểm neo chắc chắn.
- Chi tiết kết nối – Dây treo, thiết bị chống rơi ngã, dây bảo hiểm tự rút nối dây đai an toàn với điểm neo.



Chống rơi ngã

Hệ thống chống rơi ngã là hệ thống được thiết kế để ngăn người dùng rơi tự do và giới hạn lực tác động tối đa lên người sử dụng ở mức 6 kN trở xuống. Rơi tự do là hành động rơi hoặc sự cố rơi mà khoảng cách rơi trước khi hệ thống chống rơi bắt đầu chịu tải, vượt quá 600 mm theo phương thẳng đứng hoặc trên một độ dốc không thể đi lại được nếu không có sự hỗ trợ của lan can.

Yêu cầu

- Dây đai an toàn toàn thân hoặc thiết bị chống rơi ngã sẽ hạn chế rơi tự do đến tối đa 2,0 m.
- Neo có sức chịu tải 12 kN hoặc dây bảo hiểm/ thanh chắn ngang có sức bền tương đương.

Ứng dụng điển hình



Rơi tự do có giới hạn

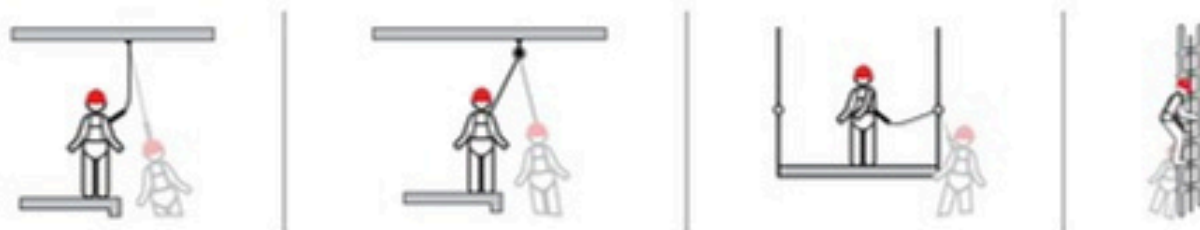
Vị trí neo và chiều dài dây treo sẽ cho phép rơi tự do có giới hạn (< 600 mm).

Yêu cầu

- Dây đai an toàn toàn thân hoặc thiết bị chống rơi ngã sẽ hạn chế rơi tự do tối đa 600 mm.
- Neo có sức chịu tải 12 kN hoặc dây bảo hiểm/ thanh chắn ngang có sức bền tương đương.

Ứng dụng điển hình

Mọi tình huống khi sử dụng dây treo ngắn hoặc thiết bị chống rơi ngã (hoặc cả hai nếu có) sẽ giới hạn khoảng cách rơi tự do xuống 600 mm.



Kỹ thuật hãm

Vị trí neo và độ dài dây treo sẽ không cho phép người vận hành ở vị trí có nguy cơ rơi về mặt vật lý trừ khi điều chỉnh dây treo không chính xác. Kiểm soát chuyển động của một người bằng cách sử dụng Hệ thống chống rơi ngã, phải được nối với neo bằng dây treo có thể điều chỉnh hoặc các bộ phận khác có thể điều chỉnh độ dài khi cần thiết để ngăn người đó tiếp cận vị trí có nguy cơ rơi tự do hoặc rơi tự do có giới hạn.

Yêu cầu

Trường hợp xảy ra rơi ngã sẽ giới hạn khoảng cách rơi tự do (< 600 mm):

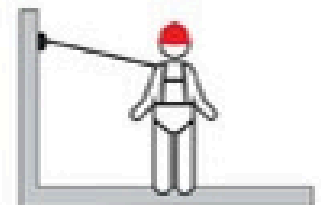
- Dây đai an toàn toàn thân dưới.
- Neo có sức chịu tải tối đa 12 kN.

Tất cả các trường hợp khác:

- Dây đai an toàn toàn thân.
- Neo có sức chịu tải tối đa 12 kN.

Ứng dụng điển hình

Mọi tình huống khi có thể hoàn toàn tiếp cận công việc trên bề mặt làm việc có chân đỡ an toàn và không bị rơi ngã với điều kiện thiết bị phải được điều chỉnh chính xác.



Bảo vệ hoàn toàn

Hệ thống đảm bảo không xảy ra rơi ngã.

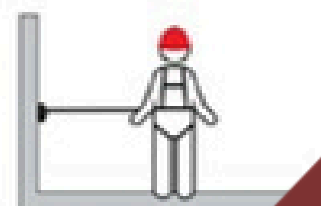
Yêu cầu

Dây đai an toàn toàn thân

Dây treo có thể điều chỉnh ngăn người sử dụng tiếp cận các khu vực hoặc vị trí có nguy cơ rơi ngã từ trên cao. (Được phép sử dụng dây treo không có bộ giảm chấn).

Ứng dụng điển hình

Bảo vệ hoàn toàn là hành động kiểm soát chuyển động của một người bằng cách kết nối với một điểm neo để ngăn người đó tiếp cận các vị trí có nguy cơ rơi ngã, hoặc trên cạnh mép, thông qua một bề mặt hoặc do sàn công tác có thể chuyển động gấp sự cố.



Cố định vị trí làm việc

Hệ thống cố định vị trí làm việc là hệ thống được thiết kế để giữ và cố định người sử dụng tại vị trí làm việc và giới hạn rơi tự do ở mức tối đa 600 mm. KHÔNG ĐƯỢC sử dụng hệ thống cố định vị trí làm việc để chống rơi ngã.

Hệ thống chống rơi ngã sử dụng các thiết bị như dây đai an toàn và dây treo có thể điều chỉnh bởi người sử dụng để duy trì trạng thái bảo vệ trong các tình huống khác nhau do khoảng cách từ neo đến khu vực có khả năng rơi không giống nhau. Người sử dụng được coi là đã có kiến thức đào tạo và có đủ năng lực để đối phó với yếu tố rủi ro khác.

Yêu cầu

Dây đai an toàn toàn thân hoặc thân dưới và dây quần cột.

Ứng dụng điển hình

Làm việc trên cột có nguy cơ rơi tự do không quá tối đa 600 mm.



Tiếp cận bằng dây/ Làm việc trong trạng thái treo

Hệ thống dây treo được thiết kế để treo và hỗ trợ người sử dụng khi được di chuyển (nâng lên hoặc hạ xuống) theo phương thẳng đứng và ngăn rơi tự do. Sau khi rơi với dây đai an toàn toàn thân, người sử dụng có thể bị treo ở vị trí mà họ không thể tự di chuyển, ví dụ như mép của sàn công tác. Lực lượng cứu hộ sẽ lắp đặt bộ cứu hộ, gắn hệ thống cứu hộ vào nạn nhân và tách họ ra khỏi thiết bị chống rơi ngã, nâng hoặc hạ người đó đến nơi an toàn.

Yêu cầu

- Dây đai an toàn toàn thân có hai điểm liên kết chống rơi ngã, đây là phụ kiện chính để treo cùng với hệ thống dự phòng phụ. Có thể cần phải sử dụng ghế bục khi thời gian bị treo lâu hơn. Các điểm liên kết vào bụng (thắt lưng) trên dây đai an toàn thích hợp nhất khi treo. Các điểm neo phù hợp có sức chịu tải 12 kN hoặc hệ thống giá ba chân/cần trục neo.
- Cần có điểm neo với sức chịu tải 12 kN nếu khoảng cách rơi lớn hơn 600 mm.

Ứng dụng điển hình

- Không gian làm việc hạn chế nơi cần phải hạ bạn xuống hoặc nâng bạn ra khỏi bề chứa.
- Vệ sinh cửa sổ
- Sơn



Cứu hộ và sơ tán

Hệ thống cứu hộ được thiết kế để nâng hoặc hạ người sử dụng đến mức an toàn trong trường hợp khẩn cấp. Không được rơi tự do.

Yêu cầu

Dây đai an toàn toàn thân, điểm neo phù hợp để đảm bảo an toàn cho người cứu hộ. Hệ thống cứu hộ có thể nâng hoặc hạ người được cứu đến nơi an toàn. Hệ thống chống rơi ngã dự phòng cho người cứu hộ, các điểm neo phù hợp có sức chịu tải 15 kN.

Ứng dụng điển hình

Cứu hộ nhân viên bị ngã không tự leo lên được nơi an toàn.



Tìm hiểu về ứng dụng trong công việc

Ứng dụng trong công việc

Trước khi làm việc trên cao, phải hoàn thành đánh giá đầy đủ rủi ro và phân tích an toàn lao động để hiểu rõ công dụng thích hợp và các hạn chế của thiết bị PPE.

Thiết bị sử dụng: Sản phẩm PPE, Dây đai an toàn, Đầu nối, Neo.

Hãy lưu ý những điểm an toàn sau

Làm việc trên mái nhà

- Đảm bảo các điểm neo được lắp đặt chính xác và được đánh giá và chứng nhận về tính phù hợp.
- Khi sử dụng dây và bộ hãm dây, luôn đảm bảo dây từ cả hai điểm neo không bị chùng.
- Kết nối bộ giảm chấn phải ở giữa dây đai an toàn phía trước hoặc phía sau và bộ hãm dây thông qua móc karabiner.
- Đảm bảo luôn sử dụng các điểm liên kết chống rơi ngã phía sau hoặc phía trước của dây đai an toàn khi làm việc.
- Tất cả các điểm liên kết chống rơi ngã trên dây đai an toàn được đánh dấu bằng chữ "A".
- Nếu không có điểm neo, cần phải sử dụng hệ thống neo thích hợp ở cấu trúc phù hợp để đảm bảo có thể hỗ trợ chống rơi ngã.

Thiết bị sử dụng: Dây đai an toàn toàn thân có các điểm liên kết chống rơi ngã phía sau hoặc phía trước, Bộ điều chỉnh dây và dây được chấp thuận có bộ giảm chấn. Neo mái tạm thời bằng kim loại hoặc dây treo có điểm neo.



Làm việc trên thang

- Đối với dây đai an toàn cho thang cố định, hãy đảm bảo thiết bị đã được chứng nhận, bảo trì và vận hành an toàn trước khi sử dụng.
- Với thang di động, đảm bảo thang đã được cố định đúng cách với khung thang được chứng nhận.
- Sử dụng các hệ thống neo được chứng nhận như dây neo, điểm neo cố định hoặc điểm neo tạm thời.
- Đảm bảo dây an toàn được buộc đúng cách và bộ hãm dây được cố định vào phía trước điểm nối của dây đai an toàn với móc karabiner.
- Luôn sử dụng dây nịt toàn thân và dây buộc đôi có bộ giảm sóc khi làm việc với thang.

Thiết bị sử dụng: Dây đai toàn thân với các điểm liên kết chống rơi phía sau hoặc phía trước, Dây buộc đôi có bộ giảm sóc. Dây và bộ điều chỉnh dây đã được phê duyệt, dây treo có điểm neo, thang được chứng nhận.



Xây dựng và bảo trì

- Đảm bảo các điểm neo được lắp đặt chính xác và được đánh giá và chứng nhận về tính phù hợp.
- Khi sử dụng dây và bộ hãm dây, luôn đảm bảo dây từ các điểm neo không bị chùng.
- Đảm bảo hệ thống chống rơi ngã được bảo trì thường xuyên và trong tình trạng hoạt động tốt.
- Sử dụng dây treo đơn hoặc dây treo đôi đàn hồi có bộ giảm chấn.
- Đảm bảo sử dụng các điểm liên kết chống rơi ngã phía sau hoặc phía trước của dây đai an toàn khi làm việc trên cao.
- Với các dây tĩnh, đảm bảo hệ thống được chứng nhận, trong tình trạng tốt và hoạt động bình thường.

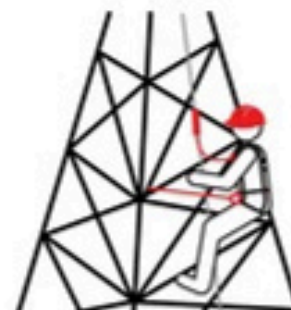
Thiết bị sử dụng: Dây đai an toàn toàn thân với các điểm liên kết chống rơi ngã phía sau hoặc phía trước, Dây treo đơn hoặc đôi có bộ giảm chấn, Giường quần dây quần tĩnh phù hợp, Dây treo có điểm neo và neo phù hợp.



Làm việc trên tháp

- Đảm bảo các điểm neo được lắp đặt chính xác và được đánh giá và chứng nhận về tính phù hợp.
- Khi sử dụng dây và bộ hãm dây, luôn đảm bảo dây từ các điểm neo không bị chùng.
- Đảm bảo thiết bị chống rơi ngã được bảo trì thường xuyên và trong tình trạng hoạt động tốt.
- Đảm bảo sử dụng điểm liên kết chống rơi ngã phía sau của dây đai an toàn với dây treo đôi và vòng đai có dây quần cột của dây đai an toàn khi làm việc trên cao.
- Với hệ thống thang cố định, đảm bảo cấu trúc được chứng nhận, trong tình trạng tốt và hoạt động bình thường.

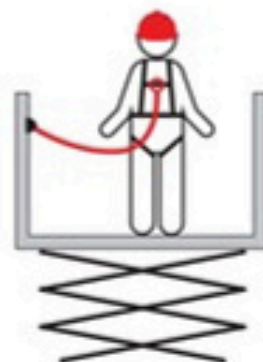
Thiết bị sử dụng: Dây đai an toàn toàn thân cho nhân viên làm việc trên tháp, Dây treo lưng đôi có bộ giảm chấn, dây cố định vị trí làm việc, Bộ điều chỉnh dây đã được phê duyệt, Dây quần cột có thể điều chỉnh, Dây treo có điểm neo, Dây bảo hiểm ngang tạm thời và Dây bảo hiểm tự rút.



Sàn công tác trên cao

- Đảm bảo các điểm neo và sàn công tác làm việc trên cao được lắp đặt chính xác, được đánh giá và chứng nhận về tính phù hợp.
- Đảm bảo thiết bị chống rơi ngã đã được kiểm tra, bảo trì thường xuyên và trong tình trạng hoạt động tốt.
- Đảm bảo rằng bạn sử dụng các điểm liên kết chống rơi ngã phía sau của dây đai an toàn với dây đai, dây treo đơn hoặc dây treo đàn hồi có thể điều chỉnh của dây đai an toàn khi làm việc trên cao.

Thiết bị sử dụng: Dây đai an toàn toàn thân với các điểm liên kết chống rơi ngã phía sau hoặc phía trước, Dây treo đơn có bộ giảm chấn.



Không gian hạn chế và cứu hộ

- Đảm bảo không gian hạn chế và/hoặc thiết bị cứu hộ được kiểm tra, bảo trì thường xuyên và trong tình trạng hoạt động tốt.
- Đảm bảo hệ thống giá ba chân hoặc cần trục neo được lắp đặt chính xác và được đánh giá và chứng nhận về tính phù hợp.
- Trước khi sử dụng, hãy kiểm tra Dây đai an toàn dùng cho không gian hạn chế, Dây cứu sinh tự rút loại 3, Giường quay quán tính và Tời cứu hộ để đảm bảo các thiết bị trong tình trạng hoạt động tốt.
- Đảm bảo sử dụng các vòng cứu hộ cho hoạt động cứu hộ của dây đai an toàn dùng cho không gian hạn chế.
- Với thanh giằng, nên sử dụng các dây buộc đòn ngang.

Thiết bị sử dụng: Dây đai an toàn toàn thân dùng cho không gian hạn chế với các điểm liên kết chống rơi ngã phía sau và vòng dây ở vai cho không gian hạn chế, Thiết bị cứu hộ loại 3, Tời, Thanh giằng cho không gian hạn chế, Giá ba chân hoặc Cần trục neo.



Cứu hộ và sơ tán

- Đảm bảo có kế hoạch cứu hộ phù hợp trước khi bắt đầu công việc trên cao.
- Chọn bộ cứu hộ phù hợp với môi trường có thể yêu cầu cứu hộ. (Chiều dài, bạn có cần nâng lên hoặc hạ xuống)
- Đảm bảo thiết bị chống rơi ngã đã được kiểm tra, bảo trì thường xuyên và trong tình trạng hoạt động tốt.
- Đảm bảo sử dụng các điểm liên kết vào phía sau hoặc phía trước của dây đai an toàn để gắn vào hệ thống cứu hộ nhằm cho phép bạn nắm toàn quyền kiểm soát và quan sát việc giải cứu.

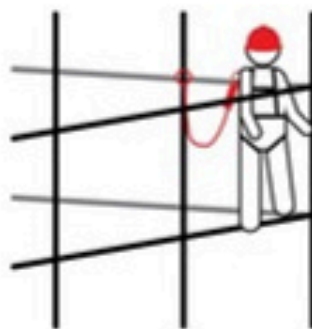
Thiết bị sử dụng: Dây đai an toàn toàn thân có các điểm gắn phía sau hoặc phía trước chống rơi ngã, dây giảm chấn, bộ dụng cụ cứu hộ và cột cứu hộ, điểm neo phù hợp.



Giàn giáo

- Đảm bảo khi kết nối với kết cấu, điểm neo (kết cấu giàn giáo) có thể chịu tải 15 kN.
- Đảm bảo thiết bị chống rơi ngã được bảo trì thường xuyên và trong tình trạng hoạt động tốt.
- Đảm bảo sử dụng các điểm liên kết chống rơi ngã phía sau của dây đai an toàn với dây treo đôi và móc giàn giáo khi làm việc trên cao.
- Ròng rọc đôi có thể thu vào gần vào phía sau của dây đai an toàn có thể phù hợp hơn trong việc xây dựng giàn giáo thấp hơn do giảm hệ số rơi.

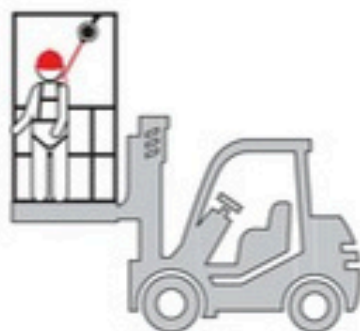
Thiết bị sử dụng: Dây đai an toàn toàn thân có các điểm liên kết phía sau hoặc phía trước chống rơi ngã, Dây giảm chấn đôi hoặc dây treo đôi có thể thu vào có móc giàn giáo.



Lưu kho

- Đảm bảo các điểm neo trên lồng nâng được lắp đặt chính xác và được đánh giá, chứng nhận về tính phù hợp.
- Đảm bảo thiết bị chống rơi ngã đã được kiểm tra, bảo trì thường xuyên và trong tình trạng hoạt động tốt.
- Đảm bảo sử dụng điểm liên kết chống rơi ngã phía sau với dây đai vài dẹt có thể thu vào để giảm hệ số rơi xuống độ dài ngắn nhất có thể trong khi vẫn đảm bảo phạm vi chuyển động tối đa.

Thiết bị sử dụng: Dây đai an toàn toàn thân có các điểm liên kết phía sau hoặc phía trước chống rơi ngã, Dây treo có thể thu vào, Điểm neo có thể tiếp cận hoặc dây cáp treo có điểm neo.



Tiện ích

- Đảm bảo khi kết nối với đòn ngang của cột, thiết bị có thể chịu được lực rơi có giới hạn (12 kN).
- Đảm bảo thiết bị chống rơi ngã được bảo trì thường xuyên và trong tình trạng hoạt động tốt.
- Đảm bảo sử dụng các điểm liên kết chống rơi ngã phía sau của dây đai an toàn với dây giảm chấn và công cụ kèm theo dây quần cột với dây quần cột trên dây đai an toàn khi làm việc trên cao.
- Luôn đảm bảo được kết nối, việc sử dụng hai dây quần cột giúp di chuyển từ bên dưới lên phía trên thanh xà ngang trong khi luôn duy trì kết nối.

Thiết bị sử dụng: Dây đai an toàn toàn thân có các điểm liên kết phía sau hoặc phía trước chống rơi ngã, các điểm liên kết dây quần cột, dây quần cột và dây treo chống rơi ngã phụ.



PPE ứng dụng trong các ngành



Đào tạo và tư vấn về an toàn trên cao

KStrong cung cấp nhiều khóa học được thiết kế cho những người làm việc trên cao hoặc có thể thấy cần thiết để tiếp cận mái nhà hoặc khu vực trên cao khác cũng như làm việc trong các khu vực có không gian hạn chế. Chương trình đào tạo của KStrong bao gồm tất cả các cấp độ cho người mới bắt đầu với các khóa học về an toàn trên cao và sàn công tác trên cao đến khóa đào tạo nâng cao hơn cho không gian hạn chế.

Đội ngũ chuyên nghiệp và giàu kinh nghiệm của chúng tôi có thể đưa ra lời khuyên cho các quản lý cơ sở và tòa nhà, nhà thầu và kỹ thuật viên bảo trì về tất cả các khía cạnh của làm việc an toàn trên cao và hệ thống an toàn trên cao.

Với khả năng thực hiện các chuyến thăm vị trí làm việc, chúng tôi tự tin đảm bảo doanh nghiệp của bạn có thể sẵn sàng đáp ứng tất cả các hoạt động liên quan đến An toàn trên cao.

Hướng dẫn kiểm tra định kỳ

- EN 365 của Quy định PPE 2016 yêu cầu phải thực hiện kiểm tra thiết bị định kỳ thường xuyên. An toàn của người sử dụng phụ thuộc vào hiệu quả liên tục và độ bền của thiết bị.
- Thiết bị bảo vệ cá nhân phải được kiểm tra ít nhất 12 tháng một lần.
- Chỉ nhà sản xuất hoặc đại diện được ủy quyền của nhà sản xuất được phép thực hiện kiểm tra thiết bị định kỳ.
- Cần phải đưa các nhận xét vào phiếu kiểm tra thiết bị. Sau khi kiểm tra định kỳ, ngày đến hạn kiểm tra định kỳ tiếp theo sẽ được xác định.
- Trong quá trình kiểm tra định kỳ, cần đảm bảo nhãn hiệu của thiết bị có thể đọc được.
- Kiểm tra kim loại xem có cạnh sắc nhọn không, độ bám, độ ăn mòn, biến dạng uốn cong, cơ chế đóng và mở hoặc các cơ chế tương tự được thiết kế sử dụng.
- Kiểm tra để đảm bảo dây đai/dây thừng không bị đứt, không bị xoắn, sờn, cháy, sơn, bám nhiều bụi bẩn, vết cắt, tiếp xúc với hóa chất hoặc bất kỳ yếu tố nào có thể làm hỏng dây đai/dây thừng hoặc có thể làm giảm hiệu suất của toàn bộ hệ thống hoặc thiết bị được sử dụng.
- Phải được loại bỏ theo quy trình được quy định trong hướng dẫn điểm thải bỏ.
- Các bài kiểm tra hàng năm bắt buộc sẽ công nhận hoạt động chính xác của thiết bị. Nhà sản xuất hoặc đại diện được ủy quyền của nhà sản xuất bắt buộc phải kiểm tra thiết bị ít nhất một lần mỗi năm.
- Trong trường hợp thiết bị đã được sử dụng để chống rơi ngã thì không được sử dụng thiết bị.



Ngưng sử dụng thiết bị

- Thời hạn là 12 lần sử dụng hằng tháng và/hoặc kiểm tra định kỳ
- Thiết bị đã được sử dụng khi rơi ngã
- Các nhãn đã bị loại bỏ, bị thiếu hoặc không đọc được
- Bị mài mòn quá mức (bề mặt có lỗ hoặc sần)
- Có các sợi đứt, vết rách, vết cắt, vết toạc và mảnh vụn, cũng như vết cháy hàn
- Bị xuống cấp hoặc giãn
- Mất khả năng đàn hồi, đổi màu hoặc hư hỏng có thể nhìn thấy được
- Các bộ phận và cơ chế không chuyển động linh hoạt hoặc bị ăn mòn
- Giảm tiết diện của khu vực dây hoặc dây đai
- Có quá nhiều vết bẩn không thể loại bỏ bằng các phương pháp làm sạch đã được phê duyệt

Hướng dẫn bảo trì

Vệ sinh:

Phải vệ sinh thiết bị bảo vệ cá nhân mà không gây ảnh hưởng xấu đến vật liệu được sử dụng để sản xuất thiết bị. Đối với các bộ phận bằng vải dệt (dây đai và dây thừng) và bằng nhựa, lau bằng vải bông hoặc bàn chải mềm. Không sử dụng bất kỳ vật liệu mài mòn nào.

Để làm sạch sâu, hãy giặt dây đai an toàn ở nhiệt độ không quá 40°C bằng chất tẩy rửa trung tính, sau đó phơi khô trong bóng râm.

Phải lau các bộ phận kim loại được kết hợp trong dây đai an toàn bằng vải ướt. Khi thiết bị bị ướt do đang sử dụng hoặc do quá trình vệ sinh, phải để thiết bị khô tự nhiên và tránh xa nguồn nhiệt trực tiếp.

Bảo quản:

Thiết bị bảo vệ cá nhân phải được đóng gói kín đáo, bảo quản ở nơi khô ráo và thoáng khí, tránh ánh sáng trực tiếp, tia cực tím, bụi, cạnh sắc nhọn, nhiệt độ cao và các chất ăn mòn. Cố gắng bảo quản PPE trong bao bì ban đầu.

Sửa chữa:

Chỉ nhà sản xuất thiết bị hoặc đại diện được ủy quyền của nhà sản xuất được phép sửa chữa thiết bị theo quy trình của nhà sản xuất.

Tách thiết bị vào ba thùng khác nhau để đặt các bộ phận của thiết bị tương ứng với Vải dệt, Kim loại và Nhựa.





COMPASS™ Ứng dụng KStrong Asia Compass

Tuần thủ EN 365 của Quy định PPE 2016 quy định Thiết bị chống rơi ngã cần phải được Cơ quan có thẩm quyền kiểm tra ít nhất một lần mỗi năm, Compass tập trung vào các dịch vụ sau bán hàng có trách nhiệm, bao gồm Kiểm tra và xác nhận lại Thiết bị bảo vệ cá nhân (PPE), Bảo trì và Sửa chữa ròng rọc chống rơi có thể thu vào và Kiểm tra, sửa chữa và đánh giá lại hệ thống dây cố định (FLS) hằng năm.

Duy trì các cơ sở dịch vụ sau bán hàng có năng lực và hoạt động mạnh mẽ trên khắp Châu Á.



KStrong an toàn tuyệt đối

Dây treo – Dây bảo hiểm tự rút – Đầu nổi - Neo - Không gian hạn chế – Thiết bị cứu hộ – Hệ thống dây bảo hiểm ngang và dọc thiết kế

Các sản phẩm phòng chống rơi ngã là thiết bị cứu sinh và chỉ mua thiết bị đơn thuần cho lực lượng lao động của bạn không đảm bảo an toàn tuyệt đối. Sau khi đầu tư vào thiết bị phòng chống rơi ngã, người dùng cuối cần phải được đào tạo về cách kiểm tra và sử dụng thiết bị đúng cách, đồng thời nhận thức được quy trình bảo trì định kỳ đòi hỏi tất cả các thiết bị bảo vệ cá nhân (PPE) phải được kiểm tra theo yêu cầu của người sử dụng lao động, các quy tắc và Tiêu chuẩn của chính phủ như EN và ANSI.



TÌM HIỂU VỀ PHÒNG CHỐNG RƠI NGÃ

Lập kế hoạch khóa học để đảm bảo an toàn

KStrong Compass™ là ứng dụng di động "miễn phí" đầu tiên của ngành công nghiệp phòng chống rơi ngã để quản lý thiết bị phòng chống rơi ngã. KStrong Compass™ là ứng dụng phần mềm dựa trên đám mây giúp người sử dụng tránh khỏi núi hồ sơ giấy tờ. Hệ thống AIR độc đáo (Hệ thống nhắc nhở kiểm tra tự động) nhắc nhở người sử dụng về đợt kiểm tra đang chờ xử lý của người có năng lực nhằm giảm thiểu tai nạn có thể xảy ra do thiết bị chưa được kiểm tra đúng cách.

Hệ thống quản lý người dùng KStrong Compass™ cho phép cấp thiết bị cho các cá nhân, do đó đảm bảo trách nhiệm giải trình đối với việc bảo trì thiết bị. Ứng dụng dành cho thiết bị di động cung cấp cho mỗi người dùng thông tin quan trọng về công việc kiểm tra hằng ngày và bảo trì định kỳ, đồng thời giúp tăng tuổi thọ của thiết bị. Khi sử dụng KStrong Compass™, các công ty có thể quản lý khoản đầu tư cho PPE.

Lợi ích chính cho tất cả các Giám đốc quản lý rủi ro và phụ trách an toàn của Công ty

Trong quá trình đăng ký một lần, người dùng sẽ được cung cấp tùy chọn nhập địa chỉ email thứ hai do người sử dụng lao động của họ chỉ định. Khi người dùng đăng ký hoặc kiểm tra sản phẩm, người được chỉ định sẽ nhận được thông báo qua email. Sau đó, cán bộ quản lý và phụ trách an toàn có thể truy cập Bảng điều khiển KStrong trên điện thoại hoặc máy tính để xem trạng thái kiểm tra của tất cả các hạng mục đã đăng ký cho đến nay theo thời gian thực.

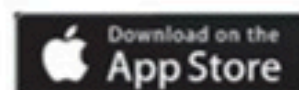
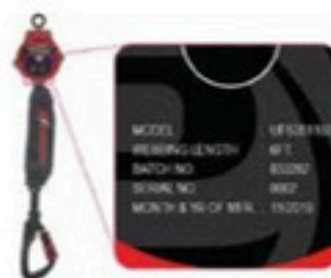
Cách xác định sản phẩm

Rất khó để xác định một sản phẩm thông qua nhãn dán trong suốt vòng đời sử dụng. Các nhãn thường bị hư hại dẫn đến khó đọc hoặc bị mất hoàn toàn theo thời gian. KStrong Compass™ có khả năng đọc đáo để đọc mã QR, thẻ RFID và thậm chí có thể quét trực tiếp nhãn sản phẩm. Do đó, chỉ cần một cú nhấp chuột là có thể xác định sản phẩm và người sử dụng thiết bị.

Người dùng cuối cần gì để bắt đầu sử dụng KStrong Compass™ Asia??

Để tải xuống ứng dụng, người dùng hệ điều hành iOS hoặc Android chỉ cần mở máy ảnh trên điện thoại hoặc thiết bị rồi quét mã QR, thẻ RFID hoặc Nhãn dán trên mọi sản phẩm KStrong, đăng ký khi được nhắc và người dùng hiện đã sẵn sàng để xem các dữ liệu quan trọng của sản phẩm đó, bao gồm:

Ngày sản xuất – Số seri – Số lô – Các bước hành động và mẹo kiểm tra trước khi sử dụng – Hướng dẫn sử dụng – Bảng thông số kỹ thuật – Tuyên bố về tính phù hợp (DoC) – Ngày kiểm tra của Người có năng lực cuối cùng và các tùy chọn cài đặt nhắc nhở kiểm tra trong tương lai – Ảnh sản phẩm, Video, PowerPoint, v.v.



ABCD của hệ thống phòng chống rơi ngã

Để đảm bảo bạn đang làm việc an toàn trên cao, bạn sẽ cần các thiết bị ABCD sau đây để vận hành hệ thống phòng chống rơi ngã an toàn.

Anchorage (Neo): Neo là thiết bị hoàn thiện hệ thống phòng chống rơi ngã khi cố định người sử dụng vào một kết cấu cố định hoặc di động.

Các loại neo: Dây bảo hiểm ngang, Neo cố định, Neo gắn dầm và Dây buộc neo.

Body Support (Hỗ trợ cơ thể): Dây đai an toàn toàn thân là điểm tiếp xúc chính giữa người sử dụng và dây giảm chấn thông qua các điểm liên kết trên dây đai an toàn.

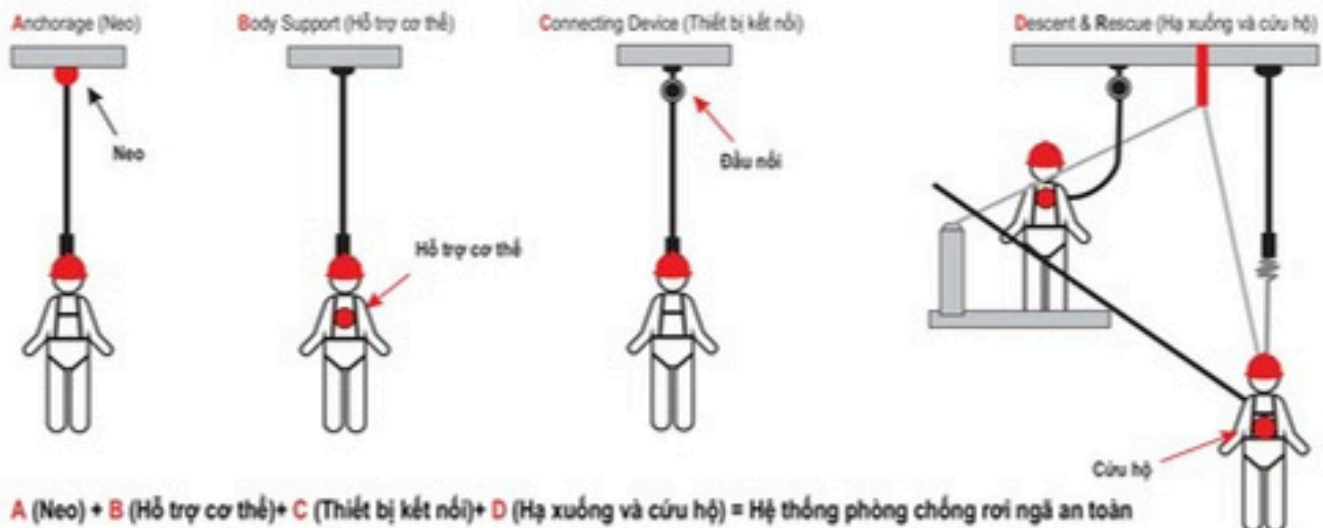
Các loại dây đai an toàn: Cứu hộ, Xây dựng và Tháp.

Connecting Device (Thiết bị kết nối): Là thiết bị kết nối Dây đai an toàn toàn thân với Neo và là thành phần kết nối với hệ thống.

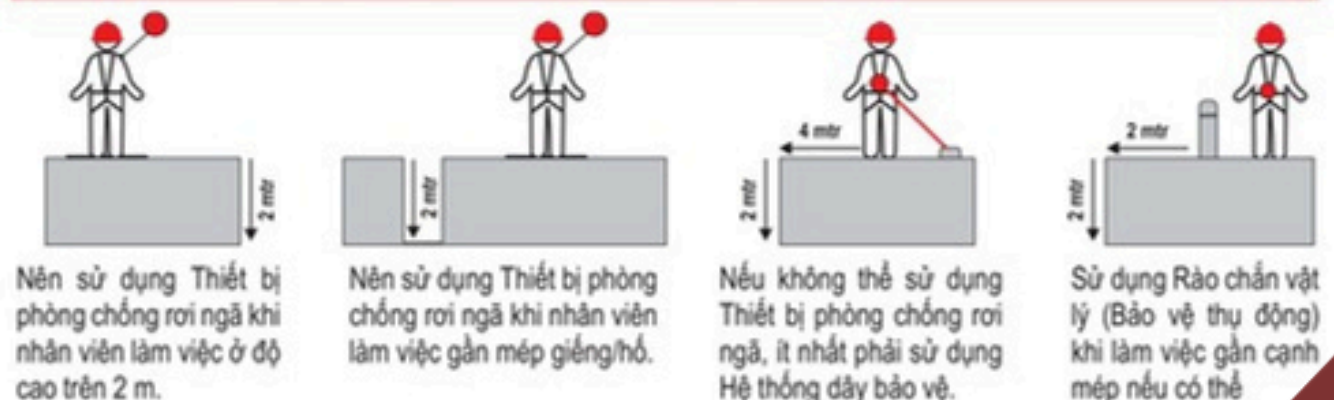
Các loại thiết bị kèm theo: Dây giảm chấn, Dây bảo vệ, Dây thùng và Hộp dây chống rơi ngã (của SRL).

Descent & Rescue (Hạ xuống và cứu hộ): Trong trường hợp rơi ngã, phải có một hệ thống hoặc Kế hoạch cứu hộ để người sử dụng có thể hạ xuống hoặc đi lên một cách an toàn hoặc được cứu hộ mà không gây nguy hiểm cho người sử dụng hoặc các đồng nghiệp khác.

Các loại cứu hộ: Bộ dụng cụ cứu hộ dây, giá ba chân và hệ thống cần trục neo.

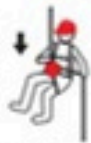


Thời điểm sử dụng Hệ thống phòng chống rơi ngã

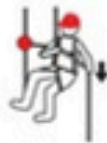


TÌM HIỂU VỀ PHÒNG CHỐNG RƠI NGÃ

Tiêu chuẩn



EN 341
PPE phòng chống rơi ngã từ trên cao Thiết bị hạ xuống
Thiết bị hạ xuống



EN 353-1,2
PPE phòng chống rơi ngã từ trên cao
Hệ thống chống rơi ngã có hướng dẫn



EN 354
PPE phòng chống rơi ngã từ trên cao
Dây treo



EN 355
PPE phòng chống rơi ngã từ trên cao
Thiết bị giảm trọng lực



EN 358
PPE cố định vị trí làm việc



EN 360
PPE phòng chống rơi ngã từ trên cao
Ràng rọc chống rơi ngã có thể thu vào



EN 361
PPE phòng chống rơi ngã từ trên cao
Dây đai an toàn toàn thân



EN 813
PPE phòng chống rơi ngã từ trên cao
Dây kernmantle



EN 15151
Thiết bị leo núi
Thiết bị hãm



EN 1496
Thiết bị cứu hộ
Hệ thống nâng cứu hộ



EN 1497/ EN 1498
Thiết bị cứu hộ
Dây đai an toàn cứu hộ



EN 1891
PPE phòng chống rơi ngã từ trên cao
Dây kernmantle



EN 892
PPE phòng chống rơi ngã từ trên cao
Dây kéo giãn được



EN 12277
Dây đai leo núi



EN 12841
Hệ thống tiếp cận bằng dây



EN 567
Kẹp dây leo núi



EN 362
PPE phòng chống rơi ngã từ trên cao
Đầu nối



EN 795/ EN 795/A1
PPE phòng chống rơi ngã từ trên cao
Thiết bị neo



EN 12278
Puli



EN 12492
Mũ bảo hộ leo núi



EN 397
Mũ bảo hộ an toàn công nghiệp



EN 566
Dây cáp treo



EN 795 Loại B
Các điểm neo cố định khi đang được sử dụng và khi cần thiết đối với neo kết cấu



EN 795 Loại E
Hiệu suất chỉ dựa vào khối lượng và độ ma sát



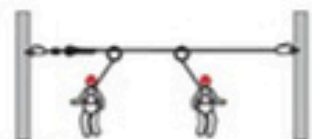
EN 795 Loại A
Các điểm neo cố định khi đang được sử dụng và khi cần thiết đối với neo kết cấu



EN 795 Loại C
Dây neo đàn hồi



EN 795 Loại D
Dây neo cứng



TS 16415
Neo cho nhiều người dùng



DÂY ĐAI AN TOÀN

TOÀN THÂN



24



contact@vinhthai.vn



024 3664 6638



vinhthai.vn

Dây đai an toàn toàn thân là gì?

Dây an toàn toàn thân là một phần quan trọng của hệ thống chống rơi ngã chủ động. Dây đai an toàn phân phối lực tác động trên cơ thể người sử dụng một cách an toàn trong trường hợp bị rơi ngã trong khi đảm bảo rằng người sử dụng vẫn được treo ở tư thế thẳng đứng sau khi rơi ngã. Thiết bị cũng cho phép người sử dụng tự do di chuyển để thực hiện công việc một cách hiệu quả và an toàn.

Kiểm tra Dây đai an toàn

Khi làm việc trên cao, cần phải kiểm tra Dây đai an toàn trước khi sử dụng. Đây là một hành động thiết yếu nhằm đảm bảo an toàn cá nhân của người sử dụng. Bạn có trách nhiệm đảm bảo rằng thiết bị bảo vệ cá nhân được kiểm tra định kỳ theo EN365 của Chỉ thị PPE. Với thiết bị bảo vệ cá nhân đã trải qua các điều kiện khắc nghiệt, thiết bị sẽ được kiểm tra thường xuyên hơn ngay cả khi tuổi thọ của sản phẩm vẫn còn dài.

Bạn cũng nên ghi lại các đợt kiểm tra, hoặc bất kỳ dịch vụ bảo trì nào trên phiếu Hồ sơ thiết bị ở phía sau Sách hướng dẫn sử dụng. Hãy bảo quản Hồ sơ thiết bị ở nơi an toàn. Tất cả các dây đai an toàn đều được trang bị phần mềm Kiểm tra Compass. Nhấp vào mã QR để tải xuống ứng dụng Compass.

Kiểm tra trước khi sử dụng

Kiểm tra nhãn dán

Tất cả nhãn dán phải còn nguyên vẹn và dễ đọc.

Kiểm tra thiết bị

Tìm vòng chữ D, khoá hoặc khoen bị hỏng, gãy hoặc bị thiếu. Nút mở trên khoá phải hoạt động linh hoạt và có tiếng tách khi đóng.

Kiểm tra Chỉ báo va đập

Chỉ báo va đập là phần được bảo vệ bằng một mẫu đường khâu đặc biệt được thiết kế để thả ra khi dây đai an toàn chịu lực và đập khi rơi ngã. Nếu chỉ báo va đập bị hỏng, hãy ngừng sử dụng thiết bị bằng cách phá hủy và vứt bỏ dây đai an toàn.

Kiểm tra Dây đai

Tìm các sợi hoặc đường chỉ bị sờn, cắt hoặc đứt vì dây có thể là dấu hiệu dây đai an toàn đã chịu tác động khi rơi. Tìm các dấu hiệu hoặc hư hỏng khác như: Vết rách, trầy xước, nấm mốc, vết cháy hoặc đổi màu.



Lưu ý: Kiểm tra danh sách kiểm tra của nhà sản xuất để đảm bảo không thiếu bất cứ thiết bị nào.

Người sử dụng có thể đeo dây đai an toàn sau khi xác định dây đai an toàn không có bất kỳ tình trạng hư hỏng vật lý nào và chưa từng chịu tác động khi rơi.



Làm cách nào để đeo dây đai an toàn?



Bước 1

Gỡ dây đai an toàn bằng cách giữ dây đai từ vòng chữ D ở mặt lưng.



Bước 2

Đeo dây đai an toàn qua vai và đóng khóa trên ngực.



Bước 3

Đóng khóa trên dây đai ở thắt lưng nếu Dây đai an toàn có thắt lưng.



Bước 4

Lần lượt kéo dây đai chân vòng qua đùi ra phía trước.



Bước 5

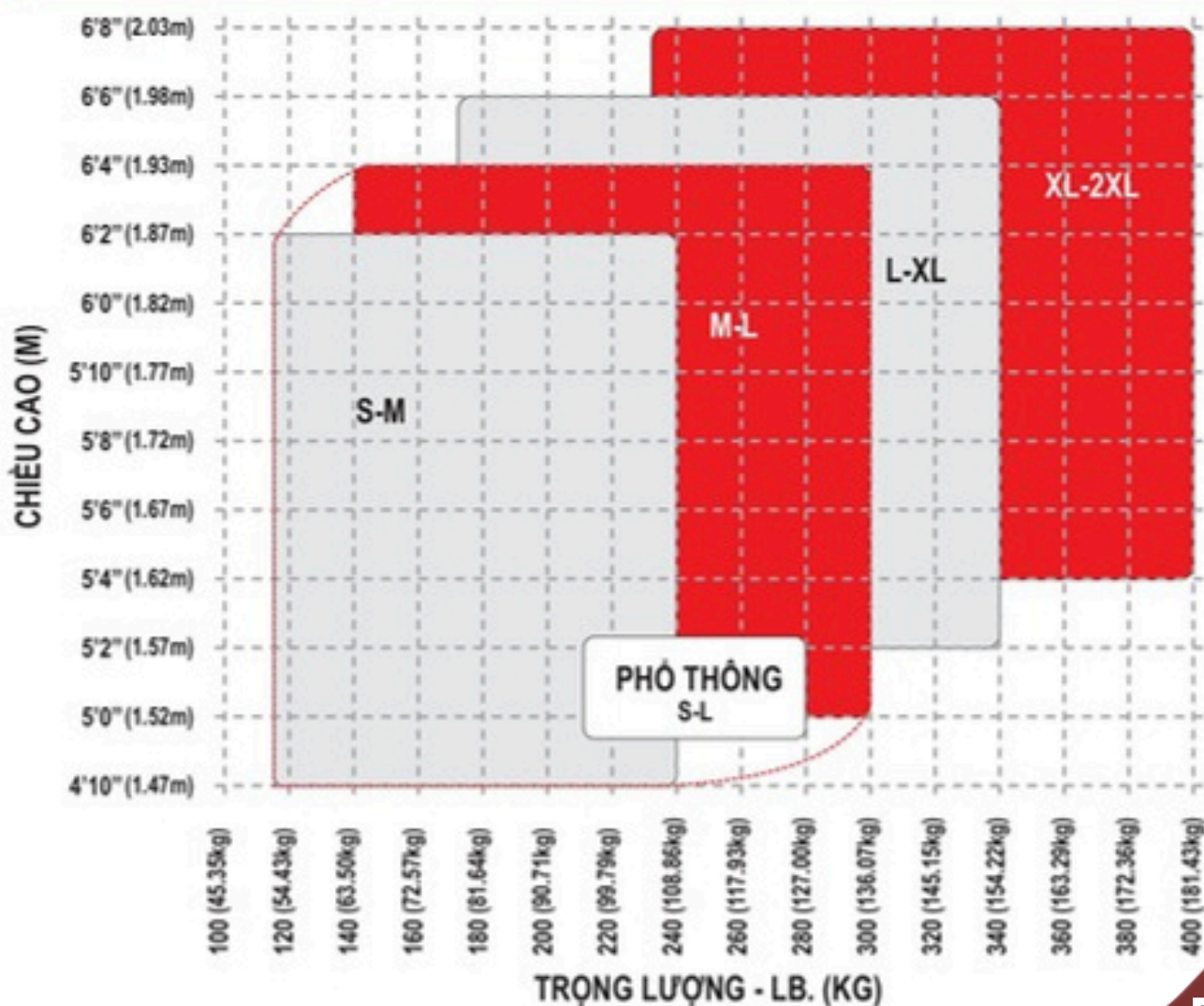
Kiểm tra và điều chỉnh tất cả các dây đai của dây đai an toàn cho phù hợp với cơ thể bạn.



Bước 6

Sẵn sàng làm việc.

Bảng kích thước dây đai an toàn



Điểm liên kết của Dây đai an toàn và công dụng của điểm liên kết

Điểm liên kết ở lưng

Điểm này có dành cho tất cả hệ thống dây bảo vệ. Vị trí của điểm trên tấm ID ở mặt sau của dây đai an toàn giữa hai xương bả vai. Đây là điểm lý tưởng cho mục đích bảo vệ khi rơi ngã do giúp phân bổ đồng đều các lực cản lên khắp cơ thể người. Điểm liên kết ở lưng phù hợp cho công việc tiêu chuẩn tại công trường hoặc làm việc trên sàn công tác, nơi nhân viên chỉ cần được cố định mà không có yêu cầu nào khác về leo trèo, cố định vị trí làm việc.



Điểm liên kết ở vùng ngực

Vòng chữ D ở trên vùng ngực của Dây đai an toàn được dùng như một điểm liên kết phía trước để phòng chống rơi ngã khi sử dụng hệ thống chống rơi ngã có hướng dẫn trong khi leo núi hoặc đi vào không gian hạn chế.



Điểm liên kết bên hông

2 vòng chữ D ở hai bên vùng thắt lưng dưới của dây đai an toàn được dùng để cố định vị trí làm việc. Điểm này giúp nhân viên rảnh tay để làm việc trong khi họ vẫn kết nối với khu vực làm việc. Cần lưu ý rằng các điểm liên kết này không được sử dụng để phòng chống rơi ngã mà thay vào đó có tác dụng như hệ thống dây bảo vệ.



Điểm liên kết ở vùng bụng

Điểm liên kết này nằm ở giữa vùng thắt lưng của Dây đai an toàn. Điểm này được sử dụng để thực hiện tiếp cận bằng dây, cứu hộ và nhiều mục đích sử dụng khác.



Điểm liên kết ở dây đai nối dài

Đai nối dài cho phép người sử dụng dễ dàng kết nối hoặc tháo vòng chữ D của điểm liên kết ở lưng mà không cần bất kỳ sự trợ giúp nào từ bên ngoài. Điểm liên kết này phù hợp cho công việc tiêu chuẩn tại công trường hoặc làm việc trên sàn công tác, nơi nhân viên chỉ cần được cố định mà không có yêu cầu nào khác về leo trèo, cố định vị trí làm việc, làm việc trên mái nhà.



Điểm liên kết cứu hộ

Nằm trên phần vai của dây đai an toàn ở dạng vòng dây hoặc vòng chữ D bằng thép. Giúp dễ dàng gắn với thanh giằng. Được sử dụng để vào/ra không gian hạn chế, cứu hộ và thu dây.



Điểm liên kết "A"

Các nhãn được đánh dấu là "A" biểu thị các điểm liên kết trên dây đai an toàn. Tại một số khu vực nhất định, các nhãn được đánh dấu "A/2", tức là hai điểm giống nhau đặt cùng nhau sẽ tạo thành một điểm liên kết duy nhất.

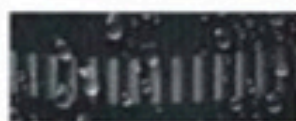


KAPTURE™ EPIC LV3 II DÂY AN TOÀN TOÀN THÂN

Dòng sản phẩm Kapture™ Epic

Dòng KStrong EPIC được thiết kế tiện lợi với lớp đệm AirLite nhằm mang lại sự thoải mái cực độ với lớp vải và đệm bọt thoáng khí đảm bảo thoáng mát trong thời gian dài. Dây đai có các phụ kiện bằng nhôm nhẹ và phù hợp với mọi môi trường do Công nghệ lớp phủ bảo vệ Endure cung cấp tính năng bảo vệ khỏi Dầu, Bụi bẩn và Nước. Thiết bị cũng có tính năng Quản lý tài sản tích hợp Compass nằm trong Gói nhãn.

TÍNH NĂNG



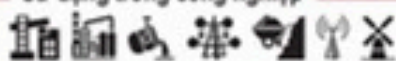
*Lưu ý: Dây đai được phủ lớp bảo vệ Endure giúp bảo vệ khỏi Dầu, Bụi bẩn và Nước với tính năng chống mài mòn.

Đệm vai, thắt lưng và chân AirLite

Đệm AirLite với bọt và vải thoáng khí giúp tạo sự thoải mái tối đa và tăng lưu thông khí trong thời gian dài sử dụng. Được trang bị ở vai, thắt lưng và chân với các sọc phản quang.

CE EN 361:2002
EN 358:2018

Sử dụng trong công nghiệp



KAPTURE™ EPIC LV3 || DÂY AN TOÀN TOÀN THÂN

AFH300401

TÍNH NĂNG

- Đệm vai Air Lite
- Vòng chữ D nhôm ở sau lưng và Vòng chữ D chống rơi ngã phía trước
- Dây đai bảo vệ nổi dài
- Chỉ báo rơi ngã
- Móc giữ dây treo
- Dây đai ngăn chấn thương khi bị treo
- Khóa kết nối nhanh bằng nhôm
- Đệm chân Air Lite
- Dây đai được phủ lớp bảo vệ Endure
- Dây đai vai, ngực và chân có thể điều chỉnh

CHẤT LIỆU

- Dây đai dệt – Polyester
- Bộ phận kim loại – Nhôm
- Đệm – Đệm thoải mái làm từ lưới không khí Insushield và Matty



1.628 kg



140 kg



Sử dụng trong công nghiệp



3 điểm
điều chỉnh



2 điểm
liên kết



AFH300402

TÍNH NĂNG

- Đệm vai Air Lite
- Vòng chữ D nhôm ở sau lưng và Vòng chữ D chống rơi ngã phía trước
- Dây đai bảo vệ nổi dài
- Chỉ báo rơi ngã
- Móc giữ dây treo
- Dây đai ngăn chấn thương khi bị treo
- Khóa kết nối nhanh bằng nhôm
- Đai lưng cố định vị trí làm việc Air Lite với Vòng chữ D bên hông
- Đệm chân Air Lite
- Dây đai được phủ lớp bảo vệ Endure
- Dây đai vai, ngực và chân có thể điều chỉnh

CHẤT LIỆU

- Dây đai dệt – Polyester
- Bộ phận kim loại – Nhôm
- Đệm – Đệm thoải mái làm từ lưới không khí Insushield và Matty



2.227 kg



140 kg



Sử dụng trong công nghiệp



4 điểm
điều chỉnh



3 điểm
liên kết



KAPTURE™ EPIC LV3 II DÂY ĐAI AN TOÀN TOÀN THÂN

AFH300404

TÍNH NĂNG

- Đệm vai Air Lite
- Vòng chữ D nhôm ở sau lưng. Vòng chữ D chống rơi ngã và Vòng chữ D ở vùng bụng
- Khóa kết nối nhanh bằng nhôm
- Đai lưng cố định vị trí làm việc Air Lite với Vòng chữ D bên hông
- Đệm chân Air Lite
- Dây đai được phủ lớp bảo vệ Endure
- Dây đai vai và chân có thể điều chỉnh

CHẤT LIỆU

- Dây đai dệt – Polyester
- Bộ phận kim loại – Nhôm
- Đệm – Đệm thoải mái làm từ lưới không khí Insushield và Matty



M-L



2.45 kg



140 kg



EN 361:2002
EN 358:2018
EN 813:2008

Sử dụng trong công nghiệp



4 điểm
điều chỉnh



4 điểm
liên kết



AFH300405

TÍNH NĂNG

- Đệm vai Air Lite
- Vòng chữ D nhôm ở sau lưng và Vòng chữ D chống rơi ngã phía trước
- Dây đai bảo vệ nổi dài
- Chỉ báo rơi ngã
- Móc giữ dây treo
- Dây đai ngăn chấn thương khi bị treo
- Khóa kết nối nhanh bằng nhôm
- Đai lưng cố định vị trí làm việc Air Lite với Vòng chữ D bên hông
- Ghế cố định vị trí làm việc có vòng chữ D ở dây nổi dài
- Đệm chân Air Lite
- Dây đai được phủ lớp bảo vệ Endure
- Dây đai vai, ngực và chân có thể điều chỉnh

CHẤT LIỆU

- Dây đai dệt – Polyester
- Bộ phận kim loại – Nhôm
- Đệm – Đệm thoải mái làm từ lưới không khí Insushield và Matty



M-L



3.2 kg



140 kg



EN 361:2002
EN 358:2018

Sử dụng trong công nghiệp



4 điểm
điều chỉnh



4 điểm
liên kết



KAPTURE™ EPIC LV3 II DÂY ĐAI AN TOÀN TOÀN THÂN

AFH300406

TÍNH NĂNG

- Dây đai an toàn dạng ngồi
- Điểm liên kết ở dây đai vùng bụng
- Đệm thắt lưng Air lite
- Dây đai được phủ lớp bảo vệ Endure

CHẤT LIỆU

- Dây đai dệt – Polyester
- Khóa thép – Lớp phủ điện phân



1 điểm
điều chỉnh



1 điểm
liên kết



M-L



0.60 kg



140 kg



EN 12277:2015
+A1:2018 loại C

Sử dụng trong công nghiệp



KAPTURE™ ELITE LV2 II DÂY ĐAI AN TOÀN TOÀN THÂN

Dòng sản phẩm Kapture™ Elite

KStrong Elite được thiết kế với tiêu chí đảm bảo an toàn cho người dùng. Dòng KStrong Elite được thiết kế nhằm mang đến sự thoải mái và thiết thực, giúp người sử dụng làm việc tự do và an toàn trong mọi môi trường. Thiết bị cũng có tính năng Quản lý tài sản tích hợp Compass nằm trong Gói nhận.

TÍNH NĂNG

Gói nhận

Gói nhận giúp bảo vệ các nhân của Dây đai an toàn, hướng dẫn và mã QR chuyển trực tiếp đến cổng Quản lý tài sản Compass.

Móc giữ dây treo

Móc giữ dây treo có thể tách rời được thiết kế đặc biệt để gắn và cố định dây treo một cách an toàn. Được thiết kế để thả dây treo khi chịu lực từ 25 kg trở lên.

Phụ kiện thép có độ bền cao

Dây đai bảo vệ nổi dài

Dây đai nổi dài được gắn vào vòng chữ D phía sau của dây đai an toàn để người sử dụng có thể tiết kiệm thời gian gắn dây treo ở thắt lưng.

Vòng thép D-Ring chống rơi ngã phía trước

Điểm liên kết chống rơi ngã phía trước cho phép kết nối dễ dàng với Hệ thống dây bảo vệ.

Vòng cứu hộ trong không gian hạn chế

Không gian hạn chế và các ứng dụng cứu hộ/thu hồi.

Vòng chữ D thép ở sau lưng

Điểm liên kết chống rơi ngã cho phép kết nối dễ dàng với Hệ thống dây bảo vệ.

Chỉ báo rơi ngã

Được thiết kế để thả ra khi dây đai an toàn chịu lực và đập do rơi ngã. Nếu chỉ báo rơi ngã bị hỏng, hãy phá hủy và vứt bỏ dây đai an toàn.

Dây đai phụ vùng xương chậu

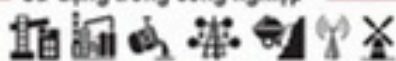
Dây đai phụ vùng xương chậu giúp phân bố trọng lượng cơ thể đồng đều trên chân và xương chậu, đồng thời ngăn ngừa mọi khả năng trượt dây đai khi ngã.

***Lưu ý:** Sợi nhuộm Polyester Dope có độ bền cao giúp tăng độ bền cũng như khả năng bảo vệ khỏi tia UV và mài mòn. Màu sắc tương phản để dễ nhận biết.

mặt cắt của dây đai

CE EN 361:2002
EN 358:2018

Sử dụng trong công nghiệp



KAPTURE™ ELITE LV2 II DÂY ĐAI AN TOÀN TOÀN THÂN

AFH300201

TÍNH NĂNG

- Điểm liên kết trên vòng chữ D phía sau
- Móc giữ dây treo
- Chỉ báo rơi ngã
- Dây đai vai, ngực và chân có thể điều chỉnh

CHẤT LIỆU

- Dây đai dệt – Polyester
- Bộ phận kim loại – Thép



M-L



1.17 kg



140 kg



EN 361:2002

Sử dụng trong công nghiệp



3 điểm
điều chỉnh



1 điểm
liên kết



AFH300202

TÍNH NĂNG

- Điểm liên kết trên vòng chữ D phía sau và Vòng dây phía trước
- Móc giữ dây treo
- Chỉ báo rơi ngã
- Dây đai vai, ngực và chân có thể điều chỉnh

CHẤT LIỆU

- Dây đai dệt – Polyester
- Bộ phận kim loại – Thép



M-L



1.23 kg



140 kg



EN 361:2002

Sử dụng trong công nghiệp



3 điểm
điều chỉnh



2 điểm
liên kết



KAPTURE™ ELITE LV2 II DÂY ĐAI AN TOÀN TOÀN THÂN

AFH300203

TÍNH NĂNG

- Vòng cứu hộ trong không gian hạn chế
- Điểm liên kết trên vòng chữ D phía sau và Vòng chữ D chống rơi ngã phía trước
- Dây nối dài 300 mm
- Móc giữ dây treo
- Chỉ báo rơi ngã
- Dây đai vai, ngực và chân có thể điều chỉnh

CHẤT LIỆU

- Dây đai dệt – Polyester
- Bộ phận kim loại – Thép



3 điểm
điều chỉnh



2 điểm
liên kết



M-L



1.23 kg



140 kg



EN 361:2002

Sử dụng trong công nghiệp



AFH300204

TÍNH NĂNG

- Vòng cứu hộ trong không gian hạn chế
- Điểm liên kết trên vòng chữ D phía sau và Vòng chữ D chống rơi ngã phía trước với 2 điểm liên kết vòng chữ D bổ sung
- Chỉ báo rơi ngã
- Dây đai vai, ngực và chân có thể điều chỉnh

CHẤT LIỆU

- Dây đai dệt – Polyester
- Bộ phận kim loại – Thép



3 điểm
điều chỉnh



3 điểm
liên kết



M-L



1.54 kg



140 kg



EN 361:2002

Sử dụng trong công nghiệp



KAPTURE™ ELITE Lv2 II DÂY AN TOÀN TOÀN THÂN

AFH300250

TÍNH NĂNG

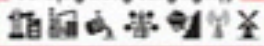
- Điểm liên kết trên vòng chữ D phía sau và Vòng dây phía trước
- Móc giữ dây treo
- Chỉ báo rơi ngã
- Dây đai vai, ngực và chân có thể điều chỉnh
- Đai lưng cố định vị trí làm việc có đệm với vòng chữ D bên hông

CHẤT LIỆU

- Dây đai dệt – Polyester
- Bộ phận kim loại – Thép
- Đệm – Đệm thoải mái làm từ lưới Insushield và Matty



Sử dụng trong công nghiệp



AFH300251

TÍNH NĂNG

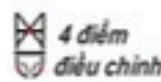
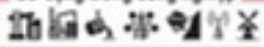
- Vòng cứu hộ trong không gian hạn chế
- Điểm liên kết trên vòng chữ D phía sau và Vòng chữ D chống rơi ngã phía trước
- Dây nối dài 300 mm
- Móc giữ dây treo
- Chỉ báo rơi ngã
- Dây đai vai, ngực và chân có thể điều chỉnh
- Đai lưng cố định vị trí làm việc có đệm với vòng chữ D bên hông

CHẤT LIỆU

- Dây đai dệt – Polyester
- Bộ phận kim loại – Thép
- Đệm – Đệm thoải mái làm từ lưới Insushield và Matty



Sử dụng trong công nghiệp



KAPTURE™ ELITE Lv2 II DÂY AN TOÀN TOÀN THÂN

AFH300252

TÍNH NĂNG

- Điểm liên kết trên vòng chữ D phía sau, vòng chữ D chống rơi ngã phía trước và ở vùng bụng
- Dây đai vai và chân có đệm có thể điều chỉnh
- Đai lưng cố định vị trí làm việc có đệm với vòng chữ D bên hông

CHẤT LIỆU

- Dây đai dệt – Polyester
- Bộ phận kim loại – Thép
- Đệm – Đệm thoải mái làm từ lưới Insushield và Matty



Sử dụng trong công nghiệp



AFH302101

TÍNH NĂNG

- Điểm liên kết trên vòng chữ D chống rơi ngã ở vùng bụng
- Dây đai chân có đệm có thể điều chỉnh
- Đai lưng cố định vị trí làm việc có đệm với vòng chữ D bên hông

CHẤT LIỆU

- Dây đai dệt – Polyester
- Bộ phận kim loại – Thép
- Đệm – Đệm thoải mái làm từ lưới Insushield và Matty



Sử dụng trong công nghiệp



KAPTURE™ ESSENTIAL LVL II DÂY AN TOÀN TOÀN THÂN

Dòng sản phẩm Kapture™ Essential

Dòng sản phẩm Kapture™ Essential được thiết kế để nhằm mục đích đáp ứng mọi nhu cầu của khách hàng. Hiện nay, đây là một trong những dây đai an toàn Đa năng, Nhẹ và thoải mái nhất được phát triển trên thị trường. Thiết kế vẫn giữ hình dạng của dây đai an toàn giúp đeo dây đai dễ dàng hơn. Thiết bị cũng có tính năng Quản lý tài sản tích hợp Compass nằm trong Gói nhãn.

TÍNH NĂNG

Gói nhãn

Gói nhãn giúp bảo vệ các nhãn của Dây đai an toàn, hướng dẫn và mã QR chuyển trực tiếp đến cổng Quản lý tài sản Compass.

Dây đai chân, ngực và thắt lưng có thể điều chỉnh

Dây đai chân, ngực và thắt lưng có thể điều chỉnh cho phép người dùng đeo và tháo dây đai dễ dàng.

Vòng chữ D bên hông

Vòng chữ D thép có độ bền cao – Được dùng để cố định vị trí làm việc.

Phụ kiện thép có độ bền cao

Phụ kiện thép có độ bền cao

Vòng chữ D phía sau

Điểm liên kết chống rơi ngã cho phép kết nối dễ dàng với Hệ thống dây bảo vệ.

Chỉ báo rơi ngã

Được thiết kế để thả ra khi dây đai an toàn chịu lực và đập do rơi ngã. Nếu chỉ báo rơi ngã bị hỏng, hãy phá hủy và vứt bỏ dây đai an toàn.

Đệm thắt lưng với vòng chữ D bên hông

Đệm thắt lưng thoải mái hơn cho phép sử dụng trong thời gian dài.

Dây đai phụ vùng xương chậu

Dây đai phụ vùng xương chậu giúp phân bố trọng lượng cơ thể đồng đều trên chân và xương chậu, đồng thời ngăn ngừa mọi khả năng trượt dây đai khi ngã.



Mặt cắt dây đai

*Lưu ý: Sợi nhuộm Polyester Dope có độ bền cao giúp tăng độ bền cũng như khả năng bảo vệ khỏi tia UV và mài mòn. Màu sắc tương phản để dễ nhận biết.

Sử dụng trong công nghiệp



CE EN 361:2002
EN 358:2018



KAPTURE[™] ESSENTIAL LV1 DÂY AN TOÀN TOÀN THÂN

AFH300101

TÍNH NĂNG

- Điểm liên kết trên vòng chữ D phía sau
- Dây đai ngực và chân có thể điều chỉnh với kẹp SR trên dây đai ngực
- Chỉ bảo rơi ngã

CHẤT LIỆU

- Dây đai dệt – Polyester
- Bộ phận kim loại – Thép



2 điểm
điều chỉnh



1 điểm
liên kết



M-L



0.77 kg



140 kg



EN 361:2002

Sử dụng trong công nghiệp



AFH300102

TÍNH NĂNG

- Điểm liên kết trên vòng chữ D phía sau
- Dây đai ngực và chân có thể điều chỉnh
- Chỉ bảo rơi ngã

CHẤT LIỆU

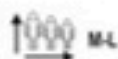
- Dây đai dệt – Polyester
- Bộ phận kim loại – Thép



2 điểm
điều chỉnh



1 điểm
liên kết



M-L



0.875 kg



140 kg



EN 361:2002

Sử dụng trong công nghiệp



KAPTURE[™] ESSENTIAL LVL II DÂY AN TOÀN TOÀN THÂN

AFH301101

TÍNH NĂNG

- Điểm liên kết trên vòng chữ D phía sau
- Dây đai ngực và chân có thể điều chỉnh với kẹp SR trên dây đai ngực
- Chỉ báo rơi ngã
- Đi kèm dây đai bảo vệ có móc karabiner

CHẤT LIỆU

- Dây đai dệt – Polyester
- Bộ phận kim loại – Thép
- Dây thùng bện polyamide 12 mm
- Móc karabiner – Thép, MBS-25 kN



2 điểm
điều chỉnh



1 điểm
liên kết



M-L



1.225 kg



140 kg



EN 361:2002

Sử dụng trong công nghiệp



AFH301102

TÍNH NĂNG

- Điểm liên kết trên vòng chữ D phía sau
- Dây đai ngực và chân có thể điều chỉnh với kẹp SR trên dây đai ngực
- Chỉ báo rơi ngã
- Đi kèm dây đai bảo vệ có giảm chấn

CHẤT LIỆU

- Dây đai dệt – Polyester
- Bộ phận kim loại – Thép
- Móc giảm chấn – Thép, MBS- 23 kN



2 điểm
điều chỉnh



1 điểm
liên kết



M-L



1.76 kg



140 kg



EN 361:2002

Sử dụng trong công nghiệp



contact@vinhthai.vn



024 3664 6638



vinhthai.vn

KAPTURE[™] ESSENTIAL LVI II DÂY AN TOÀN TOÀN THÂN

AFH300103

TÍNH NĂNG

- Điểm liên kết trên vòng chữ D phía sau và Vòng dây phía trước
- Dây đai ngực và chân có thể điều chỉnh với khóa trên dây đai ngực
- Chỉ bảo rơi ngã

CHẤT LIỆU

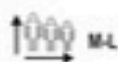
- Dây đai dệt – Polyester
- Bộ phận kim loại – Thép



2 điểm
điều chỉnh



2 điểm
liên kết



M-L



0.872 kg



140 kg



EN 361:2002

Sử dụng trong công nghiệp



AFH300104

TÍNH NĂNG

- Điểm liên kết trên vòng dây D-Ring phía sau và vòng dây phía trước
- Dây đai ngực và chân có thể điều chỉnh
- Chỉ bảo rơi ngã

CHẤT LIỆU

- Dây đai dệt – Polyester
- Bộ phận kim loại – Thép



2 điểm
điều chỉnh



2 điểm
liên kết



M-L



0.85 kg



140 kg



EN 361:2002

Sử dụng trong công nghiệp



contact@vinhthai.vn



024 3664 6638



vinhthai.vn

KAPTURE[™] ESSENTIAL LV1 DÂY AN TOÀN TOÀN THÂN

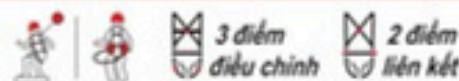
AFH300121

TÍNH NĂNG

- Điểm liên kết trên vòng chữ D phía sau
- Dây đai chân có thể điều chỉnh
- Đai lưng cố định vị trí làm việc có đệm với vòng chữ D bên hông
- Dây đai ngực và chân có thể điều chỉnh với khóa trên dây đai ngực
- Chỉ bảo rơi ngã

CHẤT LIỆU

- Dây đai dệt – Polyester
- Bộ phận kim loại – Thép
- Đệm – Đệm thoải mái làm từ lưới Insushield và Matty



Sử dụng trong công nghiệp



AFH300122

TÍNH NĂNG

- Điểm liên kết trên vòng chữ D phía sau và Vòng dây phía trước
- Đai lưng cố định vị trí làm việc có đệm với vòng chữ D bên hông
- Dây đai ngực và chân có thể điều chỉnh với khóa trên dây đai ngực
- Chỉ bảo rơi ngã

CHẤT LIỆU

- Dây đai dệt – Polyester
- Bộ phận kim loại – Thép
- Đệm – Đệm thoải mái làm từ lưới Insushield và Matty



Sử dụng trong công nghiệp



KAPTURE™ ESSENTIAL LV1 DÂY AN TOÀN TOÀN THÂN

AFZ120011

TÍNH NĂNG

Đai lưng cố định vị trí làm việc có đệm với vòng chữ D bên hông

CHẤT LIỆU

- Dây đai dệt – Polyester
- Bộ phận kim loại – Thép
- Đệm – Đệm thoải mái làm từ lưới Insushield và Matty



1 điểm
điều chỉnh



1 điểm
liên kết



M-L



0.69 kg



140 kg



EN 358:2018

Sử dụng trong công nghiệp



KAPTURE™ ELEMENT

LV4 || DÂY AN TOÀN TOÀN THÂN

Dòng sản phẩm KStrong ElectWorX được thiết kế với các phụ kiện không dẫn điện cho phép sử dụng ở những nơi có thể có nguy cơ về điện. Lý tưởng khi được sử dụng trong các Tiện ích, đội thi công Đường dây điện trên cao trên dây dẫn có điện sống, bảo vệ người dùng khỏi Phóng điện.

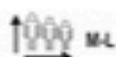
AFH300706

TÍNH NĂNG

- Điểm liên kết trên vòng chữ D phía sau và Vòng dây phía trước
- Móc giữ dây treo
- Thiết bị được phủ chất điện môi 14 kV
- Dây đai vai, ngực và chân có thể điều chỉnh

CHẤT LIỆU

- Dây đai dệt – Polyester
- Bộ phận kim loại – Lõi thép hợp kim có vật liệu gia cố (Điện môi 14 kV)



Sử dụng trong công nghiệp



3 điểm
điều chỉnh



2 điểm
liên kết



AFH300707

TÍNH NĂNG

- Điểm liên kết trên vòng chữ D phía sau, vòng dây bên hông và phía trước
- Móc giữ dây treo
- Thiết bị được phủ chất điện môi 14 kV
- Đai lưng cố định vị trí làm việc có đệm với vòng chữ D bên hông
- Dây đai vai, ngực và chân có thể điều chỉnh

CHẤT LIỆU

- Dây đai dệt – Polyester
- Bộ phận kim loại – Lõi thép hợp kim có vật liệu gia cố (Điện môi 14 kV)
- Đệm – Đệm thoải mái làm từ lưới Insushield và Matty



Sử dụng trong công nghiệp



4 điểm
điều chỉnh



3 điểm
liên kết



KAPTURE™ ELEMENT

Lv4 || DÂY AN TOÀN TOÀN THÂN

Dây đai an toàn KStrong ExtremeWorX được thiết kế để sử dụng trong những điều kiện khắc nghiệt nhất mà vẫn bảo vệ người sử dụng. Lý tưởng khi được sử dụng trong các nhà máy Ngoài khơi, Công nghiệp hóa dầu, Xử lý nước và Công nghiệp chế biến thực phẩm. Lớp phủ bảo vệ Endure bảo vệ dây đai dệt khỏi dầu, nước và chất bẩn, đồng thời tăng cường đặc tính chống mài mòn của dây đai. Tất cả dây đai an toàn đều được cung cấp kèm thiết bị bằng thép không gỉ có khả năng chống ăn mòn tuyệt vời.

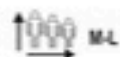
AFH300704

TÍNH NĂNG

- Điểm liên kết trên vòng chữ D phía sau và Vòng chữ D phía trước
- Móc giữ dây treo
- Dây đai với công nghệ bảo vệ độ bền giúp bảo vệ khỏi Dầu, Bụi bẩn và Nước với tính năng chống mài mòn
- Dây đai vai, ngực và chân có thể điều chỉnh
- Vòng cứu hộ trong đệm vai

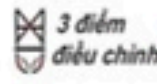
CHẤT LIỆU

- Dây đai dệt – Polyester có lớp phủ Endure
- Bộ phận kim loại – Thép không gỉ



EN 361:2002

Sử dụng trong công nghiệp



AFH300705

TÍNH NĂNG

- Điểm liên kết trên vòng chữ D phía sau và Vòng chữ D phía trước
- Móc giữ dây treo
- Dây đai với công nghệ bảo vệ độ bền giúp bảo vệ khỏi Dầu, Bụi bẩn và Nước với tính năng chống mài mòn
- Đai lưng cố định vị trí làm việc có đệm với vòng chữ D bên hông
- Vòng cứu hộ trong đệm vai
- Dây đai vai, ngực và chân có thể điều chỉnh

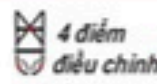
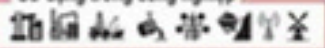
CHẤT LIỆU

- Dây đai dệt – Polyester có lớp phủ Endure
- Bộ phận kim loại – Thép không gỉ
- Đệm – Đệm thoải mái làm từ lưới Insushield và Matty



EN 361:2002
EN 358:2018

Sử dụng trong công nghiệp



KAPTURE™ ELEMENT Lv4 || DÂY AN TOÀN TOÀN THÂN

Dây đai an toàn KStrong HotWorX được thiết kế để sử dụng trong những điều kiện khắc nghiệt nhất mà vẫn bảo vệ người dùng. Lý tưởng khi được sử dụng trong Xây dựng, Công nghiệp nặng hoặc những nơi người dùng tiếp xúc với Lửa, Nhiệt, vật liệu nóng chảy hoặc tia lửa khi làm việc trên cao. Dây đai dệt bằng sợi Para-Aramid được phát triển để tăng cường các đặc tính chịu nhiệt, mang đến đặc tính chống cắt và cải thiện độ bền, giúp bảo vệ người dùng khi hàn trong những môi trường này.



3 điểm
điều chỉnh



2 điểm
liên kết

AFH300701

TÍNH NĂNG

- Điểm liên kết trên vòng chữ D phía sau và Vòng dây phía trước
- Móc giữ dây treo
- Dây đai với khả năng chịu nhiệt cao, cải thiện độ bền và các đặc tính chống cắt
- Dây đai vai, ngực và chân có thể điều chỉnh

CHẤT LIỆU

- Dây đai dệt – Sợi Para-Aramid
- Bộ phận kim loại – Thép hợp kim



M-L



1.26 kg



140 kg



EN 361:2002
EN ISO 9150:1988
EN ISO 15025:2002

Sử dụng trong công nghiệp



AFH300702

TÍNH NĂNG

- Điểm liên kết trên vòng chữ D phía sau và Vòng dây phía trước
- Móc giữ dây treo
- Dây đai với khả năng chịu nhiệt cao, cải thiện độ bền và các đặc tính chống cắt
- Đai lưng cố định vị trí làm việc có đệm với vòng chữ D bên hông
- Dây đai vai, ngực và chân có thể điều chỉnh

CHẤT LIỆU

- Dây đai dệt – Sợi Para-Aramid
- Bộ phận kim loại – Thép hợp kim



M-L



1.835 kg



140 kg



EN 361:2002
EN 358:2018
EN ISO 9150:1988

Sử dụng trong công nghiệp



4 điểm
điều chỉnh



3 điểm
liên kết



KAPTURE™ ELEMENT LV4 II DÂY AN TOÀN TOÀN THÂN

Dây đai an toàn KStrong AlexWorX có thiết kế phù hợp với môi trường dễ cháy nổ mà vẫn bảo vệ người dùng. Lý tưởng khi được sử dụng trong các ngành công nghiệp Khai thác, Hóa dầu và Không gian hạn chế, những nơi cần ngăn chặn tình trạng phóng điện tĩnh điện làm nguồn gây cháy cho bầu không khí dễ nổ.

AFH300703

TÍNH NĂNG

- Điểm liên kết trên vòng chữ D phía sau và Vòng dây phía trước
- Móc giữ dây treo
- Dây nối dài
- Vải chống tĩnh điện
- Dây đai vai, ngực và chân có thể điều chỉnh

CHẤT LIỆU

- Dây đai dệt – Polyester chống tĩnh điện
- Bộ phận kim loại – Thép không gỉ



3 điểm
điều chỉnh



2 điểm
liên kết



M-L



1.39 kg



140 kg



EN 361:2002
EN 1149-1:2006
EN 1149-5:2008



II 2 G

ATEX 2014/34/EU

Sử dụng trong công nghiệp



Dây đai ngăn chấn thương khi bị treo

AFZ150100

TÍNH NĂNG

- Dây đai được thiết kế để ngăn ngừa chấn thương khi bị treo.
- Dây đai nhỏ gọn và nhẹ, không làm cản trở hoạt động của người sử dụng.
- Cho phép nhân viên bị treo đứng lên trong dây đai an toàn để giảm áp lực khi rơi ngã.
- Dễ dàng gắn vào dây đai an toàn và dễ dàng triển khai.



0.06 kg



Dây đai an toàn được trang bị dây đai ngăn chấn thương khi bị treo theo yêu cầu.

Các bước sử dụng



Mở các túi ở cả hai bên hông của dây đai an toàn.



Giữ hai dây đai với nhau.



Nối hai dây đai với nhau tạo thành một vòng bằng khóa để sử dụng.



Đặt chân lên vòng dây.



Đứng lên vòng dây để dây đai đùi có thể tự do di chuyển.



Điều chỉnh dây đai ngồi về phía trước để giảm áp lực và tạo tư thế ngồi.



DÂY TREO



Dây treo là gì?

Dây treo là chi tiết kết nối giữa Đai an toàn và Điểm neo trong hệ thống chống rơi ngã. Có thể sử dụng dây treo để Chống rơi ngã hoặc Bảo vệ tùy thuộc vào mục đích sử dụng và các sản phẩm được chọn cho Nhiệm vụ.

Dây treo chống rơi ngã là gì?

Dây treo chống rơi ngã có chi tiết Giảm chấn được thiết kế để chống rơi ngã, đồng thời hạn chế lực tác động lên cơ thể nhân viên xuống dưới 6 kN.

Tìm hiểu về Bộ hấp thụ năng lượng

Nhờ tích hợp Bộ hấp thụ năng lượng vào dây treo, các lực tác động lên cơ thể nhân viên trong trường hợp rơi ngã đã giảm xuống dưới 6 kN trong khi ngăn chặn rơi ngã. Bộ hấp thụ năng lượng là một bộ phận thiết yếu của hệ thống kết nối và phải có trong một Hệ thống chống rơi ngã hoàn chỉnh.



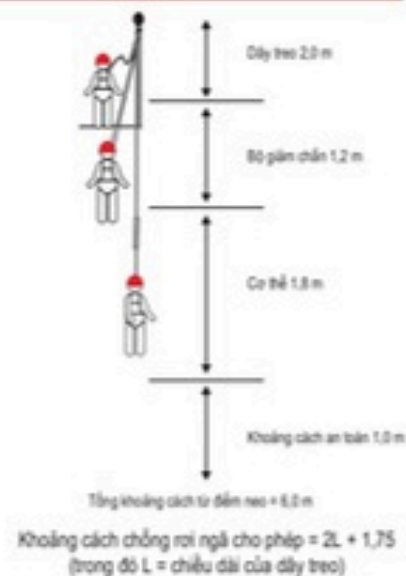
Yêu cầu về khoảng cách rơi ngã tối thiểu khi sử dụng dây treo hấp thụ năng lượng

Việc nắm được khoảng cách rơi ngã khi làm việc trên cao là rất quan trọng để đảm bảo sử dụng Hệ thống chống rơi ngã thích hợp.

Khi neo dây treo theo phương thẳng đứng phía trên đầu, chiều dài của Dây treo được sử dụng và độ giãn dài của Bộ hấp thụ năng lượng khi rơi ngã là hai yếu tố quan trọng để xác định khoảng cách rơi ngã.

Luôn kiểm tra Khoảng cách rơi ngã tối thiểu để loại bỏ nguy cơ và phải vật cản bên dưới. Trong trường hợp xấu nhất khi người sử dụng đã leo lên trên điểm neo, rơi tự do 4,0 m trước khi Dây treo được kích hoạt thì khoảng cách tối thiểu phải là 6,0 m dưới điểm neo.

Khoảng cách rơi ngã là khoảng cách bắt buộc tính từ điểm neo đến Mặt đất để đảm bảo người sử dụng an toàn nếu bị rơi ngã.



Một số yếu tố quan trọng cần cân nhắc khi sử dụng dây treo cho mục đích Chống rơi ngã

- Trước khi sử dụng dây treo, bắt buộc phải kiểm tra dây treo xem có bị hỏng, bị cắt và bị cháy không.
- Trong mọi trường hợp, tuyệt đối không quấn dây treo quanh điểm neo nào rồi nối lại vào dây treo. Nếu làm như vậy, dây treo có thể bị "hiệu ứng thắt", khiến dây dễ bị đứt.
- Tuyệt đối không sử dụng dây treo làm phương tiện treo. Chỉ sử dụng dây treo làm chi tiết kết nối giữa nhân viên và điểm neo.
- Tuyệt đối không sử dụng hai dây treo đơn để tạo thành dây treo hai nhánh hoặc để tăng chiều dài dây treo.



Tổng chiều dài của Dây treo không được quá 2,0 m

Dây bảo vệ là gì?

Dây bảo vệ là một bộ phận của Hệ thống dây bảo vệ được thiết kế để loại bỏ nguy cơ rơi ngã bằng cách hạn chế khả năng Người sử dụng tiếp cận một cạnh lộ ra ngoài.

Vì rơi ngã không xảy ra với "Hệ thống dây bảo vệ" nên Dây bảo vệ không tích hợp bất kỳ chi tiết giảm chấn nào. Do đó, bắt buộc phải đảm bảo tuyệt đối không sử dụng Dây bảo vệ cho mục đích chống rơi ngã.

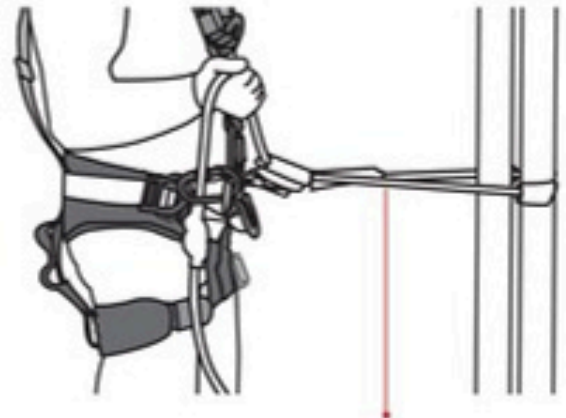
Dây cố định vị trí làm việc là gì?

Dây cố định vị trí làm việc được thiết kế để giữ người sử dụng cố định không bị rơi ngã hoặc để giữ người sử dụng ở vị trí làm việc có thể xảy ra rơi ngã mà người sử dụng vẫn có thể làm việc rảnh tay.

Khi sử dụng loại dây này, hãy nối hai đầu của Dây treo với hai móc khóa chữ D ở hai bên trên đai cố định vị trí làm việc của đai an toàn mà người sử dụng đang đeo. Người sử dụng có thể dễ dàng điều chỉnh chiều dài sao cho phù hợp với mục đích sử dụng.

Cần lưu ý rằng Hệ thống cố định vị trí làm việc không phải Thiết bị chống rơi ngã.

Bắt buộc phải sử dụng Dây chống rơi ngã riêng và các thiết bị khác cùng với Hệ thống cố định vị trí làm việc để đảm bảo An toàn cho nhân viên làm việc trên cao.



Dây cố định
vị trí làm việc

KAPTURE™ | Dây treo

KStrong đã phát triển nhiều loại Dây treo để đáp ứng yêu cầu của người sử dụng, đảm bảo người sử dụng có thể chọn loại dây treo phù hợp với yêu cầu công việc.

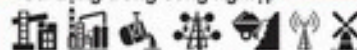
Dây treo KStrong được phân thành các loại sau:

1. **Dây giảm chấn:** Chi tiết Giảm chấn được thiết kế để chống rơi ngã, đồng thời hạn chế lực tác động lên cơ thể nhân viên xuống dưới 6 kN.
2. **Dây giảm chấn khi gặp cạnh sắc nhọn:** KStrong đã phát triển loại dây giảm chấn khi gặp cạnh Sắc nhọn bằng Dây kernmantle để có thể bảo vệ Người sử dụng khi làm việc gần các cạnh sắc nhọn trên Mái nhà hoặc các công trình kiến trúc.
3. **Dây cố định vị trí làm việc:** Dây cố định vị trí làm việc được thiết kế để giữ người sử dụng cố định không bị rơi ngã hoặc để giữ người sử dụng ở vị trí làm việc có thể xảy ra rơi ngã mà người sử dụng vẫn có thể làm việc rảnh tay.
4. **Dây bảo vệ:** Dây bảo vệ là một bộ phận của Hệ thống dây bảo vệ được thiết kế để loại bỏ nguy cơ rơi ngã bằng cách hạn chế khả năng Người sử dụng tiếp cận một cạnh lộ ra ngoài.



Dây treo KStrong Epic được thiết kế để đáp ứng yêu cầu của nhiều mục đích sử dụng, từ Dây thừng giảm chấn khi gặp cạnh sắc nhọn giúp tăng cường khả năng bảo vệ khi làm việc gần cạnh, cho đến Dây đai dẹt đàn hồi có thể giảm tổng chiều dài dây khi không sử dụng, tránh trường hợp người sử dụng vấp phải hoặc Lạm rách dây. Tất cả các loại Dây giảm chấn Epic đều có khả năng chịu tải định mức từ 100 kg đến 140 kg.

Sử dụng trong công nghiệp



Dây giảm chấn khi gặp cạnh sắc nhọn EPIC Dây kernmantle 11 mm

AFL402901



AFL402911



AFL402951

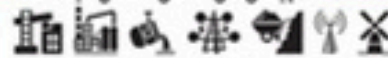


DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Mã sản phẩm	AFL402901	AFL402911	AFL402951
Chất liệu	Dây kernmantle	Dây kernmantle	Dây kernmantle
Đầu nối điểm neo	Móc khóa bằng thép	Móc giãn giáo bằng thép	Móc giãn giáo bằng thép
Đầu liên kết	Móc khóa bằng thép	Móc khóa bằng thép	Móc khóa bằng thép
Đường kính dây	11.0 mm	11.0 mm	11.0 mm
Chiều dài	1.8 m	1.8 m	1.8 m
Chứng nhận	EN 355:2002	EN 355:2002	EN 355:2002 VG11 RIU
Trọng lượng	0.78 kg	1.325 kg	2.16 kg



Sử dụng trong công nghiệp



Dây đàn hồi giảm chấn EPIC

AFL408211



AFL408251



AFL408341

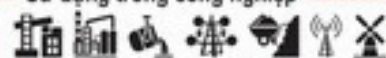


DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Mã sản phẩm	AFL408211	AFL408251	AFL408341
Chất liệu	Dây đai dệt đàn hồi	Dây đai dệt đàn hồi	Dây đai dệt đàn hồi
Đầu nối điểm neo	Móc khóa bằng thép	Móc giãn giáo bằng thép	Móc giãn giáo bằng thép
Đầu liên kết	Móc khóa bằng thép	Móc khóa bằng thép	Móc khóa bằng thép
Chiều rộng dây đai dệt	44.0 mm	44.0 mm	44.0 mm
Chiều dài mở rộng	1.8 m	1.8 m	1.8 m
Chiều dài tự nhiên	1.4 m	1.4 m	1.4 m
Chứng nhận	EN 355:2002	EN 355:2002	EN 355:2002 VG11 RIU
Trọng lượng	0.93 kg	1.236 kg	1.976 kg



Sử dụng trong công nghiệp



Dây giảm chấn EPIC

AFL401150



140 kg

AFL401160



140 kg

AFL406650



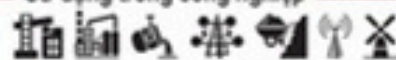
140 kg

DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Mã sản phẩm	AFL401150	AFL401160	AFL406650
Chất liệu	Polyester	Polyester	Polyester
Đầu nối điểm neo	Móc có lò xo rèn bằng thép	Móc giảm giảo bằng thép	Móc giảm giảo bằng thép
Đầu liên kết	Móc có lò xo rèn bằng thép	Móc có lò xo rèn bằng thép	Móc có lò xo rèn bằng thép
Chiều rộng dây đai dệt	30.0 mm	30.0 mm	30.0 mm
Chiều dài	1.8 m	1.8 m	1.8 m
Chứng nhận	EN 355:2002	EN 355:2002	EN 355:2002 VG11 RfU
Trọng lượng	1.23 kg	1.30 kg	1.93 kg



Sử dụng trong công nghiệp



Dây cố định vị trí làm việc EPIC
Dây kernmantle 12 mm

AFL405351



Dây đai Epic

AFL405211



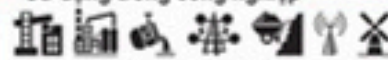
DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Mã sản phẩm	AFL405351	AFL405211
Chất liệu	Dây kernmantle	Dây đai dệt polyester
Đầu nối điểm neo	Móc khóa karabiner bằng thép có ren vận chốt khóa	Móc có lò xo và ống bảo vệ ngoài
Đầu liên kết	Bộ điều chỉnh bằng nhôm	Móc có lò xo và bộ điều chỉnh
Đường kính dây/ Chiều rộng dây đai dệt	12.0 mm	44.0mm
Chiều dài	2.0 m	2.0 m
Chứng nhận	EN 358:2018	EN 358:2018
Trọng lượng	0.655 kg	0.756 kg



Dòng sản phẩm Dây treo KStrong Elite được thiết kế để sử dụng trong Hệ thống chống rơi ngã hoặc sử dụng trong Hệ thống dây bảo vệ. Dòng sản phẩm này đáp ứng yêu cầu của nhiều mục đích sử dụng, cho phép người sử dụng làm việc thoải mái và an toàn trong mọi môi trường.

Sử dụng trong công nghiệp



Dây giảm chấn ELITE Dây đai dệt 30 mm

AFL408131



AFL408141



AFL408612

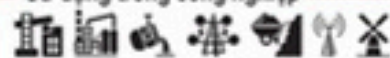


DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Mã sản phẩm	AFL408131	AFL408141	AFL408612
Chất liệu	Polyester	Polyester	Polyester
Đầu nối điểm neo	Móc khóa bằng thép	Móc giãn giáo bằng thép	Móc giãn giáo bằng thép
Đầu liên kết	Móc khóa bằng thép	Móc khóa bằng thép	Móc khóa bằng thép
Chiều rộng dây đai dệt	30.0 mm	30.0 mm	30.0 mm
Chiều dài	1.8 m	1.8 m	1.8 m
Chứng nhận	EN 355:2002	EN 355:2002	EN 355:2002 VG11 R1U
Trọng lượng	0.885 kg	1.19 kg	1.82 kg



Sử dụng trong công nghiệp



Dây cố định vị trí làm việc ELITE

Dây thừng bền 14 mm

Dây cố định vị trí làm việc ELITE

Dây đai dệt 30 mm

AFL405101

AFL405111

AFL405201



DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Mã sản phẩm	AFL405101	AFL405111	AFL405201
Chất liệu	Dây thừng bền	Dây thừng bền	Dây đai dệt polyester
Đầu nối điểm neo	Móc karabiner bằng thép có ren vận chốt khóa	Móc karabiner bằng thép có ren vận chốt khóa	Móc khóa bằng thép
Đầu liên kết	Móc karabiner bằng thép có ren vận chốt khóa	Bộ điều chỉnh độ kẹp	Móc khóa bằng thép
Đường kính dây/ Chiều rộng dây đai dệt	14.0 mm	14.0 mm	30.0 mm
Chiều dài	2.0 m	2.0 m	2.0 m
Chứng nhận	EN 358:2018	EN 358:2018	EN 358:2018
Trọng lượng	0.770 kg	1.07 kg	0.745 kg



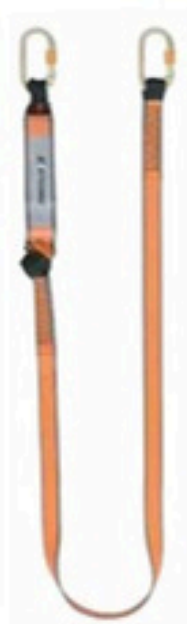
Dòng sản phẩm Dây treo KStrong Essential có giá thành không cao nhưng vẫn đáp ứng nhu cầu của khách hàng. Đây là một trong những chi tiết kết nối Đa năng, Nhẹ nhất hiện có trên thị trường.

Sử dụng trong công nghiệp



Dây giảm chấn ESSENTIAL Dây đai dệt 30 mm

AFL401111



AFL401140



AFL401612

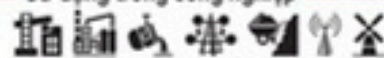


DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Mã sản phẩm	AFL401111	AFL401140	AFL401612
Chất liệu	Dây đai dệt polyester	Dây đai dệt polyester	Dây đai dệt polyester
Đầu nối điểm neo	Móc karabiner bằng thép có ren vận chốt khóa	Móc giãn giáo bằng thép	Móc giãn giáo bằng thép
Đầu liên kết	Móc karabiner bằng thép có ren vận chốt khóa	Móc karabiner bằng thép có ren vận chốt khóa	Móc karabiner bằng thép có ren vận chốt khóa
Chiều rộng dây đai dệt	30.0 mm	30.0 mm	30.0 mm
Chiều dài	1.8 m	1.8 m	1.8 m
Chứng nhận	EN 355:2002	EN 355:2002	EN 355:2002 VG11 R1U
Trọng lượng	0.77 kg	1.16 kg	1.82 kg



Sử dụng trong công nghiệp



Dây giảm chấn ESSENTIAL
Dây thùng bện 12 mm

Dây bảo vệ ESSENTIAL
Dây đai dệt 30 mm

AFL403111



AFL403611



AFL406301



AFL406341

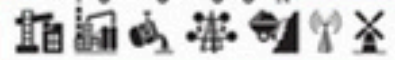


DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Mã sản phẩm	AFL403111	AFL403611	AFL406301	AFL406341
Chất liệu	Dây thùng bện	Dây thùng bện đôi	Dây đai dệt polyester	Dây đai dệt polyester
Đầu nối điểm neo	Móc giàn giáo bằng thép	Móc giàn giáo bằng thép	Móc karabiner bằng thép có ren vận chốt khóa	Móc karabiner bằng thép có ren vận chốt khóa
Đầu liên kết	Móc karabiner bằng thép có ren vận chốt khóa	Móc karabiner bằng thép có ren vận chốt khóa	Móc karabiner bằng thép có ren vận chốt khóa	Móc karabiner bằng thép có ren vận chốt khóa
Đường kính dây/ Chiều rộng dây đai dệt	12.0 mm	12.0 mm	30.0 mm	30.0 mm
Chiều dài	1.8 m	1.8 m	1.8 m	1.8 m
Chứng nhận	EN 355:2002	EN 355:2002 VG11 RfU	EN 354:2010	EN 354:2010
Trọng lượng	1.22 kg	1.95 kg	0.538 kg	0.47 kg



Sử dụng trong công nghiệp



Dây bảo vệ ESSENTIAL Dây thừng bền 12 mm

AFL406111



AFL406151



AFL406601



DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Mã sản phẩm	AFL406111	AFL406151	AFL406601
Chất liệu	Dây thừng bền	Dây thừng bền	Dây thừng bền
Đầu nối điểm neo	Móc karabiner bằng thép có ren vận chốt khóa	Móc giãn giáo bằng thép	Móc giãn giáo bằng thép
Đầu liên kết	Móc karabiner bằng thép có ren vận chốt khóa	Móc karabiner bằng thép có ren vận chốt khóa	Móc karabiner bằng thép có ren vận chốt khóa
Đường kính dây	12.0 mm	12.0 mm	12.0 mm
Chiều dài	1.8 m	1.8 m	1.8 m
Chứng nhận	EN 354:2010	EN 354:2010	EN 354:2010 VG11 R1U
Trọng lượng	0.62 kg	0.96 kg	1.75 kg

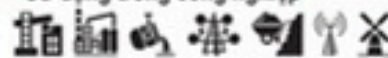


Dây treo KStrong HotWorX

Dây treo KStrong HotWorX được thiết kế để sử dụng trong những điều kiện khắc nghiệt nhất mà vẫn bảo vệ người sử dụng. Trường hợp sử dụng phù hợp nhất là trong Xây dựng, Công nghiệp nặng hoặc những nơi người sử dụng tiếp xúc với Lửa, Nhiệt, vật liệu nóng chảy hoặc tia lửa khi ở trên cao.

Dây đai dệt bằng sợi Para-Aramid được phát triển để tăng cường đặc tính chịu nhiệt, mang đến đặc tính chống cắt và cải thiện độ bền, giúp bảo vệ người sử dụng khi hàn trong những môi trường trên.

Sử dụng trong công nghiệp



AFL408701



AFL408805



DỮ LIỆU KỸ THUẬT

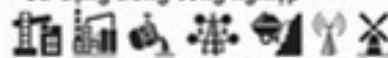
Mã sản phẩm	AFL408701	AFL408805
Chất liệu	Sợi Para-Aramid	Sợi Para-Aramid
Đầu nối điểm neo	Móc khóa bằng thép	Móc giãn giáo bằng thép
Đầu liên kết	Móc khóa bằng thép	Móc khóa bằng thép
Chiều rộng dây đai dệt	44.0 mm	44.0 mm
Chiều dài	1.8 m	1.8 m
Chứng nhận	EN 355:2002 EN ISO 15025:2002 EN ISO 9150:1988	EN 355:2002 EN ISO 15025:2002 EN ISO 9150:1988 VG11 RfU
Trọng lượng	0.88 kg	1.86 kg



Dây treo KStrong AtexWorX

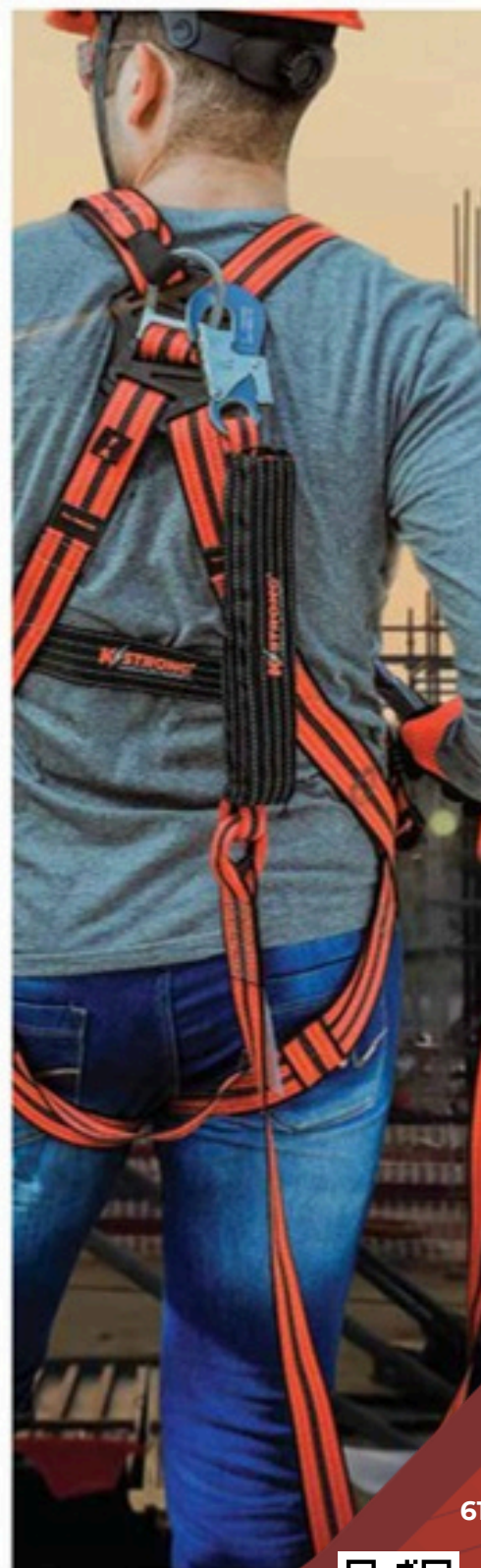
Dây treo KStrong AtexWorX có thiết kế phù hợp với môi trường dễ cháy nổ mà vẫn bảo vệ người sử dụng. Trường hợp sử dụng phù hợp nhất là trong các ngành công nghiệp Khai thác, Hóa dầu và Không gian hạn chế, những nơi cần ngăn chặn tình trạng phóng điện tĩnh điện làm nguồn gây cháy cho môi trường dễ cháy nổ.

Sử dụng trong công nghiệp



DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Mã sản phẩm	AFL408721	AFL408825
Chất liệu	Dây đai dệt polyester chống tĩnh điện	Dây đai dệt polyester chống tĩnh điện
Đầu nối điểm neo	Móc giãn giáo bằng nhôm	Móc giãn giáo bằng nhôm
Đầu liên kết	Móc khóa bằng nhôm	Móc khóa bằng nhôm
Chiều rộng dây đai dệt	44.0 mm	44.0 mm
Chiều dài	1.8 m	1.8 m
Chứng nhận	EN 355:2002 ATEX 2014/34/EU EN ISO 80079-36:2016 EN ISO 80079-37:2016 EN 1149-1:2006 EN 1149-5:2008	EN 355:2002 ATEX 2014/34/EU EN ISO 80079-36:2016 EN ISO 80079-37:2016 EN 1149-1:2006 EN 1149-5:2008 VG11 RII
Trọng lượng	1.11 kg	1.78 kg



Dây treo KStrong ElectWorX

Dây treo KStrong ElectWorX có thiết kế phù hợp với các điều kiện có thể xảy ra mối nguy về điện. Trường hợp sử dụng phù hợp nhất là trong các Dịch vụ tiện ích, đội thi công Đường dây điện trên cao trên dây dẫn có điện sống để bảo vệ người sử dụng khi có Phóng điện.

Sử dụng trong công nghiệp



AFL401765



AFL401865



DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Mã sản phẩm	AFL401765	AFL401865
Chất liệu	Dây đai dệt polyester	Dây đai dệt polyester
Đầu nối điểm neo	Móc giãn giáo cách điện 14 kV	Móc giãn giáo cách điện 14 kV
Đầu liên kết	Móc có lò xo cách điện	Móc có lò xo cách điện
Chiều rộng dây đai dệt	30.0 mm	30.0 mm
Chiều dài	1.8 m	1.8 m
Chứng nhận	EN 355:2002	EN 355:2002 VG11 R1U
Trọng lượng	1.39 kg	2.075 kg



Dây treo KStrong ExtremeWorX

Dây treo KStrong ExtremeWorX được thiết kế để sử dụng trong những điều kiện khắc nghiệt nhất mà vẫn bảo vệ người sử dụng. Trường hợp sử dụng phù hợp nhất là trong các nhà máy Ngoài khơi, Công nghiệp hóa dầu, Xử lý nước và ngành Công nghiệp chế biến thực phẩm. Lớp phủ bảo vệ Endure giúp bảo vệ dây đai dệt không bị dính dầu, nước và bụi bẩn, đồng thời tăng cường đặc tính chống mài mòn của dây đai dệt. Tất cả các loại dây treo đều có phần cứng bằng nhôm có khả năng chống ăn mòn tuyệt vời.

Sử dụng trong công nghiệp



AFL408741



AFL408845



DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Mã sản phẩm	AFL408741	AFL408845
Chất liệu	Dây đai dệt polyester phủ Endure	Dây đai dệt polyester phủ Endure
Đầu nối điểm neo	Móc khóa bằng nhôm	Móc giãn giáo bằng nhôm
Đầu liên kết	Móc khóa bằng nhôm	Móc khóa bằng nhôm
Chiều rộng dây đai dệt	44.0 mm	44.0 mm
Chiều dài	1.8 m	1.8 m
Chứng nhận	EN 355:2002 EN 354:2010 CNB/P/11.063	EN 355:2002 EN 354:2010 VG11 RfU CNB/P/11.063
Trọng lượng	0.8 kg	1.626 kg





HỘP DÂY

CHỖNG RƠI
NGÃ
TỰ RÚT



contact@vinhthai.vn



024 3664 6638



vinhthai.vn

HỘ DÂY CHÔNG RƠI NGÃ TỰ RÚT

BRUTE SERIES

KStrong mang đến trọn bộ Dây cứu sinh tự rút (SRL) và giải pháp Thu dây cứu hộ nhằm đáp ứng yêu cầu của người sử dụng trong tất cả các mục đích sử dụng khác nhau. Dù người sử dụng làm việc trong ngành Xây dựng, Dịch vụ tiện ích, Ngoài khơi, Bảo trì hay ngành Công nghiệp nói chung và công việc lắp đặt trên cao, ở độ cao ngang chân hay được buộc với đai an toàn cá nhân, SRL và Thiết bị thu dây Micron™ và BRUTE™ đều mang đến hiệu suất bền bỉ và đáng tin cậy.

TÍNH NĂNG

Móc treo xoay được

Giúp hộp dây di chuyển nhẹ để giảm thiểu ma sát lên dây cáp nếu hộp dây không được căn chỉnh đúng.

Chốt chọn để chọn chế độ Hộp dây hoặc Tời

Tay quay tích hợp

Móc xoay bằng thép không gỉ có khả năng chống ăn mòn.

Vỏ polymer chịu được lực va đập lớn

Tay cầm tiện lợi giúp người sử dụng dễ dàng vận chuyển SRL.

Ổng giữ để hạn chế tình trạng vô tình Khóa gồm Ổng giữ giúp hạn chế tình trạng vô tình khóa Hộp dây khi thả dây cáp đột ngột.

Chỉ báo va đập giúp dễ dàng kiểm tra bằng mắt để xác định xem người sử dụng có từng làm rơi thiết bị hay không.



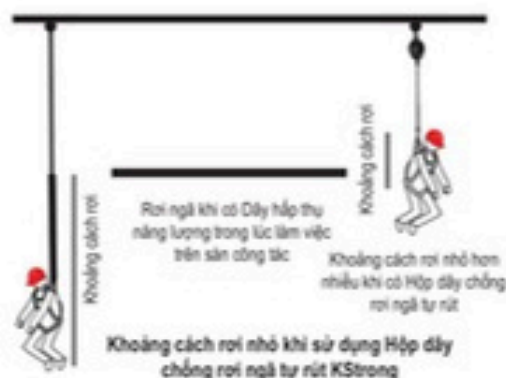
Hộp dây chống rơi ngã tự rút là gì?

Hộp dây chống rơi ngã tự rút là dây cứu sinh theo phương dọc, là một bộ phận trong hệ thống chống rơi ngã hoàn chỉnh. Loại dây cứu sinh này, giống như dây an toàn và dây vắt chéo qua vai trên xe hơi, cũng rút ra và rút vào dễ dàng. Tuy nhiên, vì có thể bị giật nhanh nên cơ cấu bên trong sẽ hoạt động để giải hệ thống phanh. Khi không còn lực căng, dây cứu sinh sẽ di chuyển tự do trở lại. Trong trường hợp rơi ngã, hệ thống phanh bên trong Hộp dây sẽ hoạt động để phân tán năng lượng của cú rơi ngã trong một khoảng cách ngắn, nhờ đó hạn chế lực tác dụng lên cơ thể người sử dụng.

Tính năng của hộp dây tự rút

- Có thể neo vào một điểm duy nhất và cho phép người sử dụng di chuyển không giới hạn ở các cấp độ khác nhau.
- Hộp dây chống rơi ngã hay SRL sẽ rút vào hoặc rút ra khi người sử dụng di chuyển lên hoặc xuống.
- Trong trường hợp rơi ngã, Hộp dây chống rơi ngã sẽ khóa ngay lập tức, đồng thời giảm lực tác dụng xuống dưới 6 kN.

Vỏ	: Vỏ polymer bền và nhẹ
Cơ chế khóa	: Cơ chế phanh ly tâm đặc biệt.
Ứng dụng	: Phù hợp nhất khi sử dụng theo phương dọc trong nhiều điều kiện nguy hiểm khác nhau cho nhân viên có trọng lượng lên đến 140 kg.
Dây cứu sinh tự rút	: Hiện có dây Thép không gỉ, dây Dai dệt và dây cáp Thép mạ kẽm (GI).
Đầu nối đai an toàn	: Móc khóa xoay được có đầu nối Chỉ báo tải trọng cho biết giới hạn cảnh báo khi xảy ra Rơi ngã.
Sự tuân thủ	: Đã được kiểm nghiệm và chứng nhận theo EN 360:2002.



Hộp dây tự rút được làm bằng polymer chịu được lực va đập lớn để không bị nứt vỡ và gần như không thể phá hủy. Thiết bị này có thể chịu được mọi loại va đập có thể gặp phải trong những điều kiện khắc nghiệt nhất.

Hộp dây tự rút có Móc treo xoay được. Móc treo này giúp người sử dụng không bị xoắn quá mức và tránh các lực va đập gây thương tích sau đó nếu bị ngã.



HỘP DÂY CHỒNG RƠI NGÃ TỰ RÚT

Hộp dây cáp tự rút có “Ống giữ” được làm bằng Chất đàn hồi nhiệt dẻo mềm

Ống giữ này giúp hạn chế tình trạng vô tình khóa Hộp dây khi thả dây cáp đột ngột:

Ống giữ đi kèm làm giảm lực va đập lên vỏ Hộp dây khi thả dây cáp đột ngột. Bộ phận này ngăn chặn tình trạng vô tình khóa Hộp dây trong những trường hợp đổ và giúp sử dụng tốt hơn.

Cho phép nắm dây cáp an toàn và thoải mái hơn khi kiểm tra khả năng rút ra rút vào và khả năng khóa của Hộp dây trước khi sử dụng.



Tay cầm

SRL Brute của KStrong có tay cầm tiện lợi, giúp người sử dụng dễ dàng vận chuyển SRL.

Tay cầm đặc biệt này liền với Hộp dây có vỏ Polymer, dây GI và dây Đai dệt cỡ 3,5 m - 30 m.



Tay cầm

Dây cáp vòng khuyên KStrong

Dây cáp vòng khuyên KStrong được dùng để thu Dây cứu sinh tự rút (SRL) ở ngoài tầm với khi cần thiết và rút trở lại hộp dây một cách an toàn mà không làm hỏng SRL khi không sử dụng.

AFZ830025 (8m)



AFZ830050 (15m)

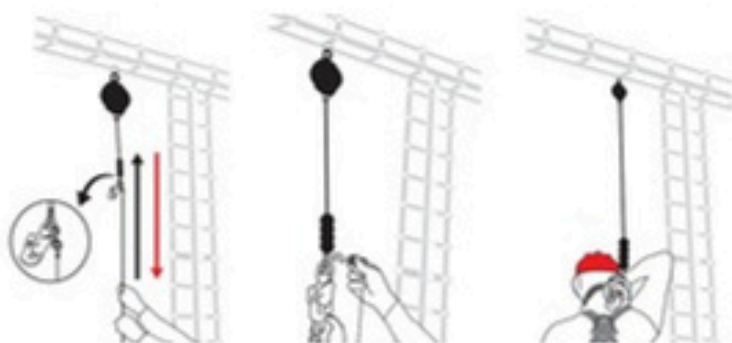


AFZ830100 (30m)



Kéo dây của Hộp dây xuống bằng dây cáp vòng khuyên

- Hộp dây tự rút có thể khóa nếu thả Dây đột ngột. Hãy sử dụng Dây cáp vòng khuyên.
- Luôn kiểm soát việc rút dây tự rút vào vỏ Hộp dây bằng Dây cáp vòng khuyên.



HỘP DÂY CHỒNG RƠI NGÃ TỰ RÚT

Hộp dây kín Brute

Dòng sản phẩm Hộp dây kín Brute có thiết kế đặc biệt phù hợp với các môi trường khắc nghiệt nhất. Hộp dây có thiết kế kín chịu được tải nặng, làm bằng chất liệu chống ăn mòn đảm bảo các bộ phận hoạt động quan trọng không bị dính bụi bẩn, dầu mỡ, nước và hóa chất. Trường hợp sử dụng phù hợp nhất là cho các Nhà máy dầu khí, Nhà máy nước thải và tất cả các khu vực Ngoài khơi.

- Dây cáp tự rút bằng thép không gỉ đường kính 4,5 mm có khả năng chống ăn mòn.
- Lắp ráp dây cứu sinh nhanh chóng - Nhân viên có đủ năng lực có thể dễ dàng thay đổi phần không kín duy nhất của hộp dây. Có thể thay dây cáp nhanh chóng và dễ dàng bằng các dụng cụ đơn giản.
- Thiết kế kín (đáp ứng Cấp bảo vệ IP68 của IEC 60529) Tất cả các bộ phận quan trọng của hộp dây đều kín để tránh bụi bẩn, qua đó tăng độ tin cậy của hộp dây trong các điều kiện khắc nghiệt.



DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Mã sản phẩm	AFS570030
Chất liệu vỏ	Vỏ polymer và thép không gỉ
Chất liệu và đường kính dây cứu sinh	Dây cáp thép không gỉ đường kính 4,5 mm
Độ bền đứt	15kN
Đầu liên kết	Móc khóa xoay được bằng thép không gỉ
Đầu neo	Móc karabiner bằng thép không gỉ có khóa chuyển hướng
Chứng nhận	EN 360:2002 & IP68 Level of IEC 60529
Trọng lượng	20.170 kg ± 0.10 kg



HỘP DÂY CHỒNG RƠI NGÃ TỰ RÚT

Hộp dây kín Brute

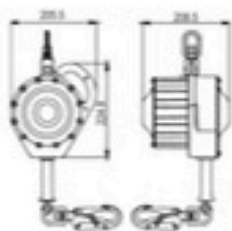
AFS570010



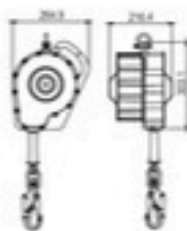
AFS570020



Sử dụng trong công nghiệp



Dây cáp dài 10 m



Dây cáp dài 20m



Đi kèm tất cả SRL trên 5 m



DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Mã sản phẩm	AFS570010	AFS570020
Chất liệu vỏ	Vỏ polymer và thép không gỉ	Vỏ polymer và thép không gỉ
Chất liệu và đường kính dây cứu sinh	Dây cáp thép không gỉ đường kính 4,5 mm	Dây cáp thép không gỉ đường kính 4,5 mm
Độ bền đứt	15kN	15kN
Đầu liên kết	Móc khóa xoay được bằng thép không gỉ	Móc khóa xoay được bằng thép không gỉ
Đầu neo	Móc karabiner bằng thép không gỉ có khóa chuyển hướng	Móc karabiner bằng thép không gỉ có khóa chuyển hướng
Chứng nhận	EN 360:2002 và Cấp bảo vệ IP68 của IEC 60529	EN 360:2002 và Cấp bảo vệ IP68 của IEC 60529
Trọng lượng	2.84 kg ± 0.10 kg	2.84 kg ± 0.10 kg



HỘP DÂY CHÔNG RƠI NGÃ TỰ RÚT

Hộp dây kín Brute thu dây theo 3 cách

SRL kín thu dây cứu hộ của KStrong có thiết kế đặc biệt sử dụng được như SRL tiêu chuẩn và SRL thu dây cứu hộ loại 3. Có thể kích hoạt loại Hộp dây này sang chế độ tời để nâng hoặc hạ người sử dụng đến vị trí an toàn. Loại hộp dây này có thể dễ dàng gắn vào Giải ba chân và Cản trục neo KStrong Extreme.

Sử dụng trong công nghiệp



SÁP

RA MẶT

AFS570020R



Dây cáp dài 20 m

AFS570030R



Dây cáp dài 30 m



AFT710007UR

Phù hợp với giải ba chân và cản trục neo.



AFT7500B30

Chỉ phù hợp với cản trục neo thép không gỉ AFT7500.



AFT7500B20

Chế độ hộp dây



Kéo chốt và dây Tay quay để đảo ngược ở chế độ Hộp dây

Chế độ tời



Kéo chốt và tay quay để chuyển sang Chế độ tời

Đi kèm tất cả SRL trên 5 m



DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Mã sản phẩm	AFS570020R	AFS570030R
Chất liệu vỏ	Vỏ polymer và thép không gỉ	Vỏ polymer và thép không gỉ
Chất liệu và đường kính dây cứu sinh	Dây cáp thép không gỉ đường kính 4,5 mm	Dây cáp thép không gỉ đường kính 4,5 mm
Độ bền đứt	15kN	15kN
Đầu liên kết	Móc khóa xoay được bằng thép không gỉ	Móc khóa xoay được bằng thép không gỉ
Đầu neo	Móc karabiner bằng thép không gỉ có khóa chuyển hướng	Móc karabiner bằng thép không gỉ có khóa chuyển hướng
Chứng nhận	EN 360:2002 & IP68 Level of IEC 60529, EN 1496:2017 Class B	EN 360:2002 & IP68 Level of IEC 60529, EN 1496:2017 Class B
Trọng lượng	2.84 kg ± 0.10 kg	2.84 kg ± 0.10 kg

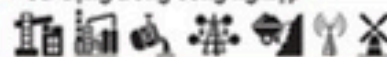


HỘP DÂY CHỒNG RƠI NGÃ TỰ RÚT

SRL Brute

Dòng sản phẩm SRL Brute có Trọng lượng nhẹ, Nhỏ gọn và Mạnh mẽ, đảm bảo Độ tin cậy và An toàn cho người sử dụng khi làm việc trên cao. Hiện có loại Dây thép mạ kẽm, Dây thép không gỉ và Dây đai dệt hiệu suất cao.

Sử dụng trong công nghiệp



SRL Brute (Dây cáp)



DỮ LIỆU KỸ THUẬT

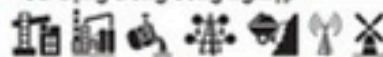
Mã sản phẩm	AFS510003.5	AFS510006
Chất liệu vỏ	Vỏ polymer chịu được lực va đập lớn	Vỏ polymer chịu được lực va đập lớn
Chất liệu và đường kính dây cứu sinh	Dây cáp thép mạ kẽm đường kính 4,5 (Tối thiểu)	Dây cáp thép mạ kẽm đường kính 4,5 (Tối thiểu)
Độ bền đứt	15kN	15kN
Đầu liên kết	Móc khóa xoay được bằng thép mạ kẽm	Móc khóa xoay được bằng thép mạ kẽm
Đầu neo	Móc karabiner có khóa chuyển hướng bằng thép mạ kẽm	Móc karabiner có khóa chuyển hướng bằng thép mạ kẽm
Chứng nhận	EN 360:2002	EN 360:2002
Trọng lượng	2.84 kg ± 0.10 kg	2.84 kg ± 0.10 kg



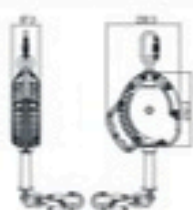
HỘP DÂY CHÔNG RƠI NGÃ TỰ RÚT

SRL Brute (Dây cáp)

Sử dụng trong công nghiệp

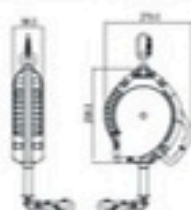


AFS510010



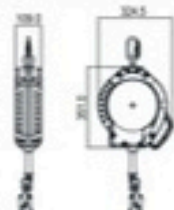
Dây cáp dài 10 m

AFS510020



Dây cáp dài 20 m

AFS510030



Dây cáp dài 30 m

Đi kèm tất cả SRL trên 5 m



DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Mã sản phẩm	AFS510010	AFS510020	AFS510030
Chất liệu vỏ	Vỏ polymer chịu được lực va đập lớn	Vỏ polymer chịu được lực va đập lớn	Vỏ polymer chịu được lực va đập lớn
Chất liệu và đường kính dây cứu sinh	Dây cáp thép mạ kẽm đường kính 4,5 (Tối thiểu)	Dây cáp thép mạ kẽm đường kính 4,5 (Tối thiểu)	Dây cáp thép mạ kẽm đường kính 4,5 (Tối thiểu)
Độ bền đứt	15kN	15kN	15kN
Đầu liên kết	Móc khóa xoay được bằng thép mạ kẽm	Móc khóa xoay được bằng thép mạ kẽm	Móc khóa xoay được bằng thép mạ kẽm
Đầu neo	Móc karabiner bằng thép mạ kẽm có ren vận chốt khóa	Móc karabiner bằng thép mạ kẽm có ren vận chốt khóa	Móc karabiner bằng thép mạ kẽm có ren vận chốt khóa
Chứng nhận	EN 360:2002	EN 360:2002	EN 360:2002
Trọng lượng	2.84 kg ± 0.10 kg	2.84 kg ± 0.10 kg	2.84 kg ± 0.10 kg



HỘP DÂY CHỒNG RƠI NGÃ TỰ RÚT

SRL Brute (Dây đai dệt)

Sử dụng trong công nghiệp



AFS550003.5



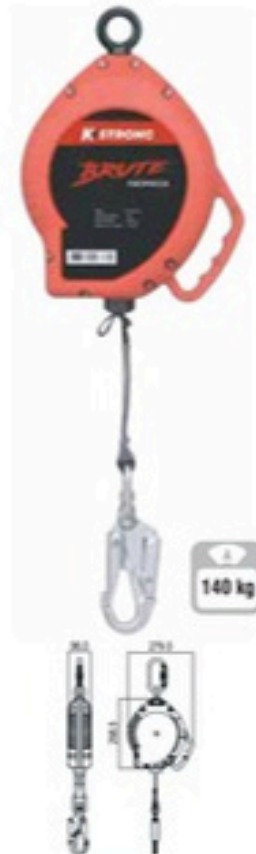
Dây đai dệt dài 3,5 m

AFS550006



Dây đai dệt dài 6,0 m

AFS550012



Dây đai dệt dài 12m

Đi kèm tất cả SRL trên 5 m



DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Mã sản phẩm	AFS550003.5	AFS550006	AFS550012
Chất liệu vỏ	Vỏ polymer chịu được lực va đập lớn	Vỏ polymer chịu được lực va đập lớn	Vỏ polymer chịu được lực va đập lớn
Chất liệu và đường kính dây cứu sinh	Dây đai dệt polyester 25 mm	Dây đai dệt polyester 25 mm	Dây đai dệt polyester 25 mm
Độ bền đứt	20kN	20kN	20kN
Đầu liên kết	Móc khóa xoay được bằng thép mạ kẽm	Móc khóa xoay được bằng thép mạ kẽm	Móc khóa xoay được bằng thép mạ kẽm
Đầu neo	Móc karabiner bằng thép mạ kẽm có ren vận chốt khóa	Móc karabiner bằng thép mạ kẽm có ren vận chốt khóa	Móc karabiner bằng thép mạ kẽm có ren vận chốt khóa
Chứng nhận	EN 360:2002	EN 360:2002	EN 360:2002
Trọng lượng	2.27 kg ± 0.10 kg	2.31 kg ± 0.10 kg	6.22 kg ± 0.10 kg

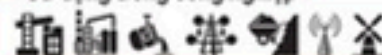


HỘP DÂY CHỒNG RƠI NGÃ TỰ RÚT

SRL Brute khi gặp cạnh sắc nhọn

SRL Brute khi gặp cạnh sắc nhọn có thiết kế đặc biệt khi sử dụng Theo phương ngang và Gặp cạnh sắc nhọn, đảm bảo an toàn tối ưu cho người sử dụng khi làm việc gần cạnh.

Sử dụng trong công nghiệp



SRL Brute khi gặp cạnh sắc nhọn (Dây đai dệt)

AFS510003.5SE



Dây đai dệt dài 3,5m

AFS510006SE



Dây cáp dài 6,0m

AFS510010SE



Dây cáp dài 10m

Đi kèm tất cả SRL trên 5 m



DỮ LIỆU KỸ THUẬT

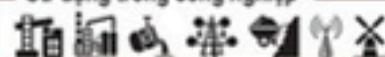
Mã sản phẩm	AFS510003.5SE	AFS510006SE	AFS510010SE
Chất liệu vỏ	Vỏ polymer chịu được lực va đập lớn	Vỏ polymer chịu được lực va đập lớn	Vỏ polymer chịu được lực va đập lớn
Chất liệu và đường kính dây cứu sinh	Dây cáp thép mạ kẽm đường kính 4,8 (Tối thiểu)	Dây cáp thép mạ kẽm đường kính 4,8 (Tối thiểu)	Dây cáp thép mạ kẽm đường kính 4,8 (Tối thiểu)
Độ bền đứt	15kN	15kN	15kN
Đầu liên kết	Móc khóa xoay được bằng thép mạ kẽm	Móc khóa xoay được bằng thép mạ kẽm	Móc khóa xoay được bằng thép mạ kẽm
Đầu neo	Móc karabiner bằng thép mạ kẽm có ren vận chốt khóa	Móc karabiner bằng thép mạ kẽm có ren vận chốt khóa	Móc karabiner bằng thép mạ kẽm có ren vận chốt khóa
Chứng nhận	EN 360:2002 VG11 RfU 11.060	EN 360:2002 VG11 RfU 11.060	EN 360:2002 VG11 RfU 11.060
Trọng lượng	2.20 kg ± 0.02 kg	3.20 kg ± 0.10 kg	4.48 kg ± 0.10 kg



HỘP DÂY CHỒNG RƠI NGÃ TỰ RÚT

SRL Brute khi gặp cạnh sắc nhọn (Dây đai dệt)

Sử dụng trong công nghiệp



AFS550003.5SE



Dây đai dệt dài 3,5m

AFS550006SE



Dây đai dệt dài 6,0 m

Đi kèm tất cả SRL trên 5 m



DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Mã sản phẩm	AFS550003.5SE	AFS550006SE
Chất liệu vỏ	Vỏ polymer chịu được lực va đập lớn	Vỏ polymer chịu được lực va đập lớn
Chất liệu và đường kính dây cứu sinh	Dây đai dệt polyester 25 mm	Dây đai dệt polyester 25 mm
Độ bền đứt	20kN	20kN
Đầu liên kết	Móc khóa xoay được bằng thép mạ kẽm	Móc khóa xoay được bằng thép mạ kẽm
Đầu neo	Móc karabiner bằng thép mạ kẽm có ren vận chốt khóa	Móc karabiner bằng thép mạ kẽm có ren vận chốt khóa
Chứng nhận	EN 360:2002 VG11 RfU 11.060	EN 360:2002 VG11 RfU 11.060
Trọng lượng	1.90 kg ± 0.10 kg	2.510 kg ± 0.10 kg



HỘ DÂY CHỒNG RƠI NGÃ TỰ RÚT

Thiết bị thu dây cứu hộ Brute

SRL thu dây cứu hộ của KStrong có thiết kế đặc biệt sử dụng được như SRL tiêu chuẩn và SRL thu dây cứu hộ loại 3. Có thể kích hoạt loại Hộp dây này sang chế độ tời để nâng hoặc hạ người sử dụng đến vị trí an toàn. Loại hộp dây này có thể dễ dàng gắn vào Giá ba chân và Cần trục neo KStrong Extreme.

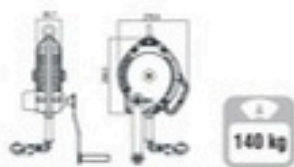
Sử dụng trong công nghiệp



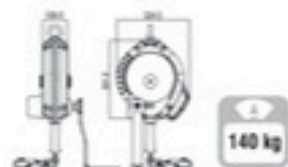
AFS510020R



AFS510030R



Dây cáp dài 20 m



Dây cáp dài 30 m



AFT710007UR

Phù hợp với giá ba chân và cần trục neo.



AFT7500B30

Chỉ phù hợp với cần trục neo thép không gỉ AFT7500.



AFT7500B20

Chế độ hộp dây



Đẩy vào

Kéo chốt và đẩy Tay quay để đảo ngược ở chế độ Hộp dây

Chế độ tời



Kéo ra

Kéo chốt và tay quay để chuyển sang Chế độ tời

Đi kèm



DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Mã sản phẩm	AFS510020R	AFS510030R
Chất liệu vỏ	Vỏ polymer chịu được lực va đập lớn	Vỏ polymer chịu được lực va đập lớn
Chất liệu và đường kính dây cứu sinh	Dây cáp thép mạ kẽm đường kính 4,5 (Tối thiểu)	Dây cáp thép mạ kẽm đường kính 4,5 (Tối thiểu)
Độ bền đứt	15kN	15kN
Đầu liên kết	Móc khóa xoay được bằng thép mạ kẽm	Móc khóa xoay được bằng thép mạ kẽm
Đầu neo	Móc karabiner có khóa chuyển hướng bằng thép mạ kẽm	Móc karabiner có khóa chuyển hướng bằng thép mạ kẽm
Chứng nhận	EN 360:2002 EN 1496:2006 Class B	EN 360:2002 EN 1496:2006 Class B
Trọng lượng	8.10 kg ± 0.10 kg	14.62 kg ± 0.10 kg

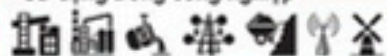


HỘ DÂY CHỐNG RƠI NGÃ TỰ RÚT

MICRON
LOẠI SRL

Kstrong Micron có thiết kế phù hợp để sử dụng ở những nơi có khoảng cách thấp hoặc không có các cấu trúc trên cao. Nhờ có khả năng sử dụng Theo phương ngang và khi Gập cạnh sắc nhọn, Micron trở thành loại dây an toàn đa năng nhất trên Thị trường. Micron có trọng lượng nhẹ, không gây cản trở và có thể dễ dàng sử dụng để thay thế dây treo. Dù bạn cần sử dụng Micron đơn để kết nối ở độ cao ngang chân (Hệ số rơi 2) hay đối để neo trên cao, KStrong Micron đều làm giảm Khoảng cách rơi so với Dây hấp thụ năng lượng.

Sử dụng trong công nghiệp



MICRON AFS550002

Móc treo xoay được

Vỏ polymer độ bền cao
mang lại độ bền tối đa

Bộ phận chống rơi ngã nhanh tự
động để giảm lực rơi ngã xuống
dưới 4 kN và khoảng cách chống
rơi ngã xuống dưới 600 mm

Tích hợp Bộ hấp thụ năng lượng
đặt có vỏ bảo vệ

Móc xoay bằng nhôm

Có thể sử dụng làm Dây treo đơn và đối
có đầu nối SRL



AFC609100

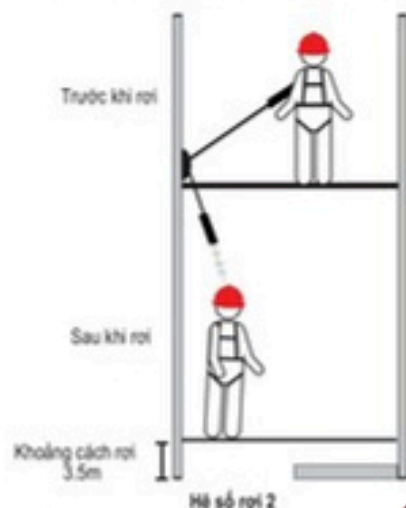
Bên trong vỏ có hướng dẫn chi tiết về
những điều nên làm và những điều
không nên làm

Dây đai dệt tự rút dài 2 m có khả năng
chống rơi ngã mà không tạo ra cản trở
nào - tránh gây trở ngại cho nhân viên,
giảm tình trạng rơi ngã do va vấp phải
dây cứu sinh

Lợi ích khi sử dụng Micron ở Độ cao ngang chân (Hệ số rơi 2)

Trong điều kiện Hệ số rơi 2, người sử dụng neo dây treo bên dưới độ cao ngang chân mình. Trong tình huống này, lực va đập lên người sử dụng sẽ lớn nhất. Kstrong Micron có thiết kế giúp giảm đáng kể lực va đập lên người sử dụng, đồng thời giảm nguy cơ chấn thương nghiêm trọng khi sử dụng ở độ cao ngang chân.

Cũng có thể sử dụng khi Điểm neo ở độ cao ngang chân, nghĩa là Micron tuân theo Hệ số rơi 2



HỘP DÂY CHỐNG RƠI NGÃ TỰ RÚT

AFS550002



Dây đai dệt dài 2m

AFS550028



Dây đai dệt dài 2m

AFS550028D



Dây đai dệt dài 2m

DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Mã sản phẩm	AFS550002	AFS550028	AFS550028D
Chất liệu vỏ	Polymer độ bền cao	Polymer độ bền cao	Polymer độ bền cao
Chất liệu	Dây đai dệt Technora 25 mm	Dây đai dệt Technora 25 mm	Dây đai dệt Technora 25 mm
Độ bền đứt	15 kN	15 kN	23 kN
Đầu liên kết	Móc nhôm	Móc nhôm	Đầu nối
Đầu neo	Móc karabiner bằng nhôm có ren vận chốt khóa	Móc giãn giáo bằng nhôm	Móc giãn giáo bằng nhôm
Chứng nhận	EN 360:2002, VG 11 CNB/11.060 EN 355:2002 (Shock Absorber)	EN 360:2002 VG 11 RfU#11.060	EN 360:2002 VG 11 RfU#11.060
Trọng lượng	862.5 gm $\pm$ 20.0 gm	1.34 kg $\pm$ 0.05 kg	2.95 kg $\pm$ 0.02 kg

Cách sử dụng Micron làm Dây treo đơn hoặc đôi có Đầu nối SRL đôi



Lắp một Hộp dây Micron vào móc karabiner và vòng móc karabiner qua vòng dây đai dệt ở Lưng.



Lắp bộ chia vào móc karabiner.



Bây giờ lắp Hộp dây Micron thứ hai vào.



Di chuyển móc karabiner vào giữa.

KStrong có một Đầu nối SRL đôi nặng để sử dụng Micron làm dây treo đơn và đôi.

AFC609100



KG 235.0 g $\pm$ 10.0 g

AFC609101



KG 149.0 g $\pm$ 10.0 g

* LƯU Ý: Cũng có thể gắn hai hộp dây MICRON vào Dải an toàn bằng Đầu nối có chốt AFC609101.



HỘP DÂY CHỐNG RƠI NGÃ TỰ RÚT

MICRON AFS550002LD

MICRON LE có thiết kế tích hợp bộ giảm chấn, cho phép người sử dụng sử dụng ở Độ cao ngang chân và khi Gập cạnh sắc nhọn, giúp người sử dụng cảm thấy tự tin khi làm việc gần cạnh. Thiết bị có trọng lượng nhẹ, mạnh mẽ và thoải mái, có đầu nối SRL nhanh có thể dễ dàng liên kết với nhiều loại Đai an toàn.

Sử dụng trong công nghiệp



TÍNH NĂNG

- Thiết kế nhỏ gọn, siêu nhẹ, dễ sử dụng, tích hợp Bộ giảm chấn.
- Sử dụng ở Độ cao ngang chân.
- Có đầu nối SRL đôi để nối với điểm liên kết ở Lưng của đai an toàn.
- Đáp ứng các yêu cầu của Thử nghiệm với cạnh sắc nhọn và Vượt qua Thử nghiệm động lực của Hệ số rơi 2.
- Dây treo tự rút phần nhánh đôi có móc khóa bằng nhôm ở đầu cuối và Chi tiết giảm chấn tích hợp ở đầu liên kết của đai an toàn.
- Phù hợp khi được sử dụng trong trường hợp không có điểm neo phía trên đầu người sử dụng có thể sử dụng gần cạnh nghiêng.
- Có thể sử dụng Theo phương ngang.

SẮP

RA MẮT



DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Mã sản phẩm	AFS550002LD
Chất liệu vỏ	Polymer độ bền cao
Chất liệu và chiều rộng dây đai dệt	25 mm
Độ bền đứt	15 kN
Đầu liên kết	Đầu nối SRL đôi
Đầu neo	Móc giàn giáo xoay được bằng nhôm
Chứng nhận	EN 360:2002 Yêu cầu về động lực theo EN 355
Trọng lượng	2.41 Kg



HỘP DÂY CHỒNG RƠI NGÃ TỰ RÚT

Hộp dây mini (Xoay được)

Sử dụng trong công nghiệp



AFS551002(SW)



Dây đai dệt dài 2,5 m

DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Mã sản phẩm	AFS551002(SW)
Chất liệu vỏ	Vỏ bảo vệ
Chất liệu và chiều rộng dây đai dệt	Polyester 47mm
Độ bền đứt	15kN
Đầu liên kết	Móc karabiner bằng thép có ren vặn chốt khóa
Đầu neo	Móc karabiner bằng thép có ren vặn chốt khóa
Chứng nhận	EN 360:2002
Trọng lượng	1.35 kg



DÂY NEO

TẠM THỜI





Dòng sản phẩm Dây neo tạm thời KStrong được chế tạo để dễ dàng lắp đặt và tháo ra trong các công việc ngắn hạn. Loại dây tạm thời này an toàn và hiệu quả, giúp người sử dụng dễ dàng di chuyển và hạn chế rủi ro khi làm việc trên cao.

Dây neo tạm thời là gì?

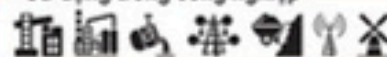
Dây neo tạm thời được chế tạo để dễ dàng lắp đặt và tháo ra trong tình huống công việc cụ thể. Loại dây này có thể lắp theo phương ngang hoặc phương dọc giữa hai mẫu neo để liên kết hệ thống bảo vệ cá nhân.



Dây neo ngang tạm thời bằng dây đai dệt Horizon

KStrong giới thiệu dòng sản phẩm Dây cứu sinh ngang tạm thời làm bằng dây đai dệt và dây thừng, cực kỳ dễ dàng mang theo và lắp đặt ở bất kỳ nơi nào cần thiết. Hệ thống dây cứu sinh neo này cung cấp điểm neo phù hợp và an toàn theo phương ngang dọc theo toàn bộ chiều dài.

Sử dụng trong công nghiệp

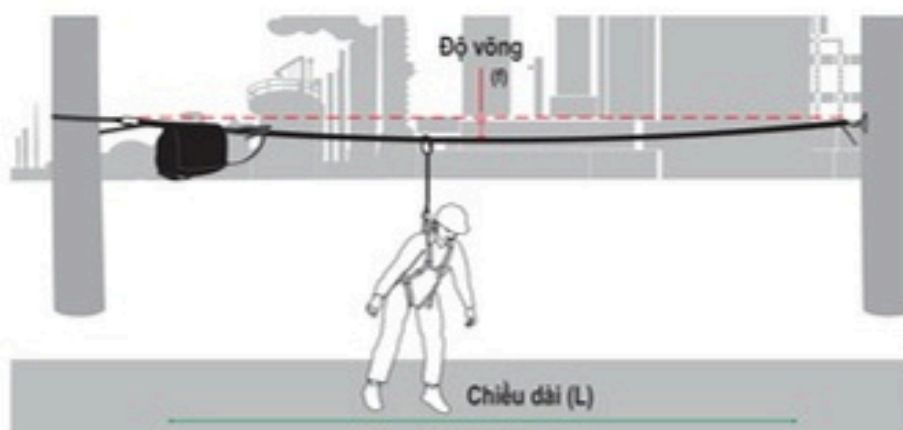


AFA940001

- Có Bộ căng dây Ratchet giúp dễ dàng căng dây cứu sinh giữa hai kết cấu.
- Có 2 Dây buộc ngang để buộc vào kết cấu cần neo.
- Toàn bộ hệ thống nằm trong một chiếc túi được gắn cố định vào các bộ phận đi kèm, giúp người sử dụng dễ dàng mang theo hệ thống nhờ quai khoác vai thoải mái của túi.
- Sau khi lắp dây cứu sinh, người sử dụng có thể dễ dàng nổi dây treo được gắn vào đai an toàn mình với dây cứu sinh bằng móc karabiner. Nhờ đó, người sử dụng có thể di chuyển dọc theo chiều dài mà vẫn giữ cố định và bảo đảm an toàn mọi lúc cho người sử dụng.



Kg 4.12 kg $\pm$ 0.05 kg



DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Mã sản phẩm	Chất liệu dây đai dệt	Đầu liên kết	Số lượng người sử dụng tối đa	Chiều dài tối đa giữa hai đầu	Chứng nhận
AFA940001	Dây đai dệt polyester 30.0 mm	Cả hai đầu - Có sẵn vòng móc cùng móc karabiner có khóa xoay	tối đa 2 người sử dụng	tối đa 20.0 m	EN 795:2012 TS 16415:2013 Loại B và C (cho tối đa 2 người sử dụng)



Dây neo ngang tạm thời cho 4 người bằng dây thừng Horizon

KStrong giới thiệu Dây cứu sinh ngang tạm thời cho 4 người, dễ sử dụng và lắp đặt. Loại dây này cung cấp điểm neo phù hợp và an toàn theo phương ngang dọc theo toàn bộ chiều dài. Phù hợp cho tối đa 4 người sử dụng.

Sử dụng trong công nghiệp



AFA940010

Kg 9.28 kg ± 0.01 kg



- Lắp đặt nhanh chóng, dễ dàng và có thể tái sử dụng.
- Có 4 vòng chữ O bằng thép giúp người sử dụng dễ dàng gắn dây treo của đai an toàn vào dây cứu sinh bằng đầu nối.
- Có chỉ báo độ căng riêng để tạo ra độ căng phù hợp trên dây. Sau khi đạt được độ căng cần thiết, đĩa trên chỉ báo độ căng sẽ quay tự do, cho biết dây đã sẵn sàng để sử dụng.
- Có Đầu nối xoay được - thiết kế đặc biệt để ngăn tình trạng xoắn dây.
- Độ bền đứt tối thiểu: 25kN
- Toàn bộ hệ thống nằm trong một chiếc túi được gắn cố định vào các bộ phận đi kèm, giúp người sử dụng dễ dàng mang theo hệ thống nhờ tay xách thoải mái của túi. Túi này có thiết kế giúp bảo vệ an toàn cho dây thừng chưa dùng đến không bị mài mòn hay hư hỏng do bụi, bụi bẩn, dầu, v.v. Sau khi lắp, bạn có thể dễ dàng cất lại vào túi phần dây thừa không dùng đến.



AFA920115(1.0M)

DỮ LIỆU KỸ THUẬT

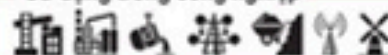
Mã sản phẩm	Chất liệu dây	Độ bền đứt	Vòng chữ O Thông số kỹ thuật	Chiều dài tối đa giữa hai đầu	Tuân thủ
AFA940010	Dây kernmantle đường kính 16,0 mm	Một đầu- Đầu nối xoay được bằng đồng có móc karabiner khóa xoay Đầu còn lại- Chỉ báo độ căng có móc karabiner khóa xoay	Vòng chữ O rèn bằng thép mạ kẽm Số lượng- 4	Tối đa 25,0 m	EN 795:2012 Loại C và TS 16415:2013 Loại C (cho tối đa 4 người sử dụng)



Dây neo ngang tạm thời cho 2 người bằng dây thừng Horizon

Dây cứu sinh ngang tạm thời cho 2 người KStrong là loại dây cứu sinh khác, lắp đặt nhanh chóng và dễ dàng. Dây cứu sinh này phù hợp cho tối đa 2 người sử dụng.

Sử dụng trong công nghiệp



AFA940012

 8.26 kg $\pm$ 0.01 kg



- AFA940012 có 2 vòng chữ O bằng thép giúp người sử dụng dễ dàng gắn Dây treo của Đai an toàn vào Dây cứu sinh bằng Móc karabiner.
- Có chỉ báo độ căng. Sau khi đạt được độ căng cần thiết, đĩa trên chỉ báo độ căng sẽ được nhả ra, cho biết dây đã sẵn sàng để sử dụng.
- Độ bền đứt tối thiểu: 25 kN.
- Toàn bộ hệ thống nằm trong một chiếc túi được gắn cố định vào các bộ phận đi kèm. Giúp người sử dụng dễ dàng mang theo hệ thống nhờ tay xách thoải mái của túi. Túi này có thiết kế giúp bảo vệ an toàn cho dây thừng chưa dùng đến không bị mài mòn hay hư hỏng do bụi, bụi bẩn, dầu, v.v.
- Sau khi lắp, bạn có thể dễ dàng cất lại vào túi phần dây thừa không dùng đến.



AFA920115(1.0M)

DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Mã sản phẩm	Chất liệu dây	Độ bền đứt	Vòng chữ O Thông số kỹ thuật	Tuân thủ
AFA940012	Dây kemmante đường kính 16,0 mm	Một đầu- Đầu nối xoay được bằng đồng có móc karabiner khóa xoay Đầu còn lại- Chỉ báo độ căng có móc karabiner khóa xoay	Vòng chữ O rèn bằng thép mạ kẽm Số lượng- 2	EN 795:2012 Loại C TS 16415:2013 Loại C (cho tối đa 2 người sử dụng)



Dây cứu sinh ngang tạm thời tiện dụng

Dây cứu sinh ngang tạm thời KStrong Wrangler có thiết kế dễ lắp đặt dễ dàng trên mặt phẳng ngang, giúp người sử dụng tiếp cận điểm neo phù hợp trong khi làm việc trên một khoảng cách lớn. Dây cứu sinh này phù hợp cho tối đa 2 người sử dụng.

Sử dụng trong công nghiệp



AFA940014

Kgs 13.42 kg $\pm$ 0.01 kg



- Vỏ làm bằng polymer có độ bền cao.
- Thiết kế tiện dụng và dễ dàng di chuyển.
- Cực kỳ dễ lắp đặt; chỉ cần kéo dây cứu sinh tự rút đến độ dài cần thiết để lắp đặt và rút lại vào hộp đựng để mang theo bằng túi có sẵn.
- Túi có sẵn giúp dễ dàng rút dây trở lại hộp/thùng để tháo dỡ nhanh chóng, đơn giản và an toàn. Do đó, loại bỏ nhu cầu sử dụng các cuộn dây lớn, cồng kềnh, khó lắp đặt và cất giữ.
- Có sẵn cơ chế giảm chấn để hạn chế các lực va đập trong quá trình chống rơi ngã.
- Tay cầm đúc sẵn và có đệm để dễ cầm nắm.
- Có Móc ở đầu cuối giúp kết nối dễ dàng.
- Có thể sử dụng cho tối đa 2 người sử dụng cùng lúc.
- Có chỉ báo độ căng cho biết độ căng cần thiết trên dây.
- Chỉ báo va đập trên móc chuyển sang màu đỏ trong trường hợp bị ngã.



DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Mã sản phẩm	Chất liệu dây	Độ bền đứt	Chiều dài tối đa giữa hai đầu dây cáp	Tuân thủ
AFA940014	7x19 dây cáp thép mạ kẽm đường kính 6,0 mm	22 kN	Tối đa 18,0 m	EN 795:2012 Loại C TS 16415:2013 Loại C (cho tối đa 2 người sử dụng)



Hệ thống dây neo dọc tạm thời

KStrong giới thiệu Hệ thống dây neo dọc tạm thời lắp đặt nhanh chóng và dễ dàng. Tất cả các hệ thống này đều có các Bộ hãm dây được thiết kế đặc biệt trên Dây neo mà chúng di chuyển, giúp ngăn chặn tình huống rơi ngay lập tức.

Sử dụng trong công nghiệp



Hệ thống chống rơi ngã kiểu dẫn hướng trên dây neo linh hoạt

AFA950001



AFA950201



AFA950202



AFA951201



DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Mã sản phẩm	AFA950001	AFA950201	AFA950202	AFA951201
Bộ hãm dây	Bộ hãm dây mở được bằng thép mạ kẽm cho dây thừng.	Bộ hãm dây mở được có bộ giảm chấn cố định	Bộ hãm dây mở được có dây tạo khoảng cách cố định.	Bộ hãm dây không mở được bằng thép mạ kẽm có bộ giảm chấn cố định
Chi tiết liên kết	Móc karabiner bằng thép có ren vận chốt khóa	Móc karabiner bằng thép có ren vận chốt khóa	Móc khóa bằng thép	Móc karabiner bằng thép có ren vận chốt khóa
Trọng lượng	3.48 kg ± 0.05 kg	3.815 kg ± 0.05 kg	3.71 kg ± 0.05 kg	3.49 kg ± 0.05 kg
Dây neo	Dây thừng bền polyamide đường kính 14,0 mm	Dây thừng bền polyamide đường kính 14,0 mm	Dây thừng bền polyamide đường kính 14,0 mm	Dây thừng bền polyamide đường kính 14,0 mm
Độ bền đứt	15 kN	15 kN	15 kN	15 kN
Chứng nhận	EN 353-2:2002	EN 353-2:2002	EN 353-2:2002	EN 353-2:2002



Bộ hãm dây

Sử dụng trong công nghiệp



Bộ hãm dây bằng thép có thể tháo rời
AFG801001



TÍNH NĂNG

- Chống rơi ngã trong khoảng cách rơi rất ngắn.
- Được trang bị hệ thống mở an toàn kép, do đó sẽ không mở trừ khi có hành động có chủ ý.
- Hệ thống chống rơi ngã có bộ hãm dây mở được đi kèm với hệ thống khóa chống trọng lực đặc biệt.
- Cho phép người sử dụng đi lên nhưng không vô tình trượt xuống. Giữ ở vị trí cố định khi khóa.

Bộ hãm dây bằng thép không gỉ có thể tháo rời
AFG801002



TÍNH NĂNG

Hoạt động trên cáp bằng thép không gỉ 8 mm Có tính năng chống đảo ngược. Có hệ thống khóa đặc biệt ngăn tình trạng người sử dụng vô tình rơi khỏi dây cứu sinh bằng thép trong khi lên/xuống được làm bằng thép không gỉ chống ăn mòn cấp 316.

Bộ hãm dây bằng thép cố định
AFG801005



TÍNH NĂNG

Bộ hãm dây không mở được bằng thép hoạt động trên dây thừng dệt được sử dụng cho hệ thống dây bảo vệ. Dây cố định định vị trí làm việc và Dây cứu sinh dệt.

DỮ LIỆU KỸ THUẬT

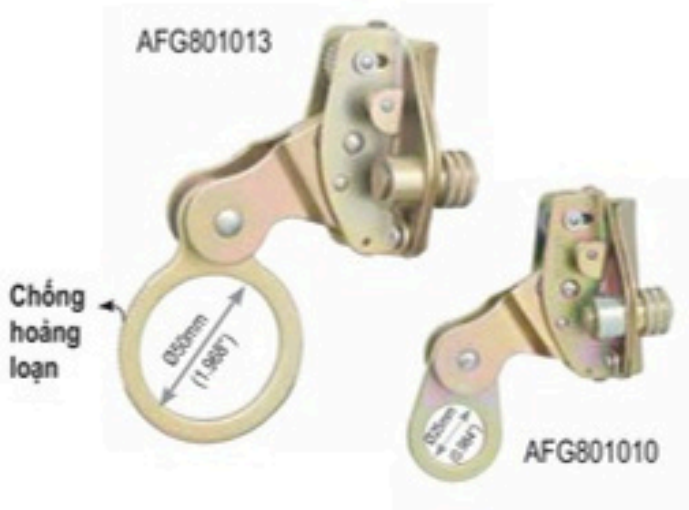
Mã sản phẩm	AFG801001	AFG801002	AFG801005
Chất liệu	Thép hợp kim	Thép không gỉ	Thép hợp kim
Độ bền đứt	15 kN	15 kN	15 kN
Lớp phủ bề mặt	Mạ kẽm màu vàng hoặc bạc	Phun bi và đánh bóng điện hóa	Mạ kẽm màu vàng hoặc bạc
Trọng lượng	873.0 gms ± 10.0 gms	473.0 gms ± 10.0 gms	447.5 gms ± 10.0 gms
Đường kính	14,0 mm - 16,0 mm đối với dây thừng bền polyamide	8,0 mm đối với dây cáp thép không gỉ	12,0 mm và 14,0 mm đối với dây kernmantle và 16,0 mm đối với dây thừng bền
Chứng nhận	EN 353-2:2002	EN353-1:2014, A1:2017 EN 358:2018	EN 353-2:2002 & EN 358:2018



Sử dụng trong công nghiệp



Bộ hãm dây mở được
AFG801010 and AFG801013



TÍNH NĂNG

Trong phần lớn các tình huống, người sử dụng thường rơi vào trạng thái hoảng sợ khi bị ngã. Người sử dụng sẽ ngay lập tức vươn ra để nắm lấy bộ hãm dây, do đó nhả vấu cam và ngăn thiết bị hãm dây. Trong trường hợp đó, Bộ hãm dây không hoạt động theo đúng mục đích và cú ngã là do người sử dụng bị hoảng loạn gây ra.

*Tính năng chống hoảng loạn được kết hợp trong AFG801013

AFG801010: Đường kính trong = 25,0 mm (0,984")

AFG801013: Đường kính trong = 50,0 mm (1,968")

Bộ hãm dây mở được bằng nhôm
AFG801011



TÍNH NĂNG

Bộ hãm dây bằng nhôm rất nhẹ và dễ sử dụng. Thích hợp với dây thừng dệt được sử dụng trong hệ thống dây an toàn. Dây cố định vị trí làm việc và Dây cứu sinh dọc.

DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Mã sản phẩm	AFG801010 AFG801013	AFG801011
Chất liệu	Thép hợp kim	Hợp kim nhôm
Độ bền đứt	15 kN	15 kN
Lớp phủ bề mặt	Mạ kẽm màu vàng hoặc bạc	Bạc tự nhiên/màu anod hóa
Trọng lượng	873.0 gms ± 10.0 gms	181.0 gms ± 10.0 gms
Đường kính	14,0 mm - 16,0 mm đối với dây thừng bền polyamide và 12,0 mm đối với dây kernmantle	11,0 mm đối với dây kernmantle
Chứng nhận	EN 353-2:2002	EN 353-2:2002 & EN 358:2018



DÂY LEO TẠM THỜI

KStrong cung cấp Dây neo dệt bằng cả polyamide và polyester, gồm Dây thừng bền và Dây kernmantle, hiện có nhiều độ dài khác nhau để đáp ứng yêu cầu của mọi mục đích sử dụng. Các loại Dây neo này chỉ được chứng nhận là một hệ thống khi được sử dụng cùng Hệ thống chống rơi ngã có bộ hãm dây KStrong cụ thể.

Sử dụng trong công nghiệp



Dây neo bằng dây kernmantle 12 mm/m
AFA952012(XX)



Dây neo bằng dây thừng bền 14 mm/m
AFA953014(XX)



DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Mã sản phẩm	Thông số kỹ thuật của dây	Đường kính dây	Trọng lượng	Chứng nhận
AFA952012(XX)	Dây kernmantle bán tĩnh	12.0 mm	0.098 kg ± 0.1 kg (1.0m)	EN 891
AFA953014(XX)	Dây neo bằng dây thừng bền	14.0 mm	0.124 kg ± 0.1 kg (1.0m)	EN 353-2



ĐIỂM NEO



Xác định điểm neo

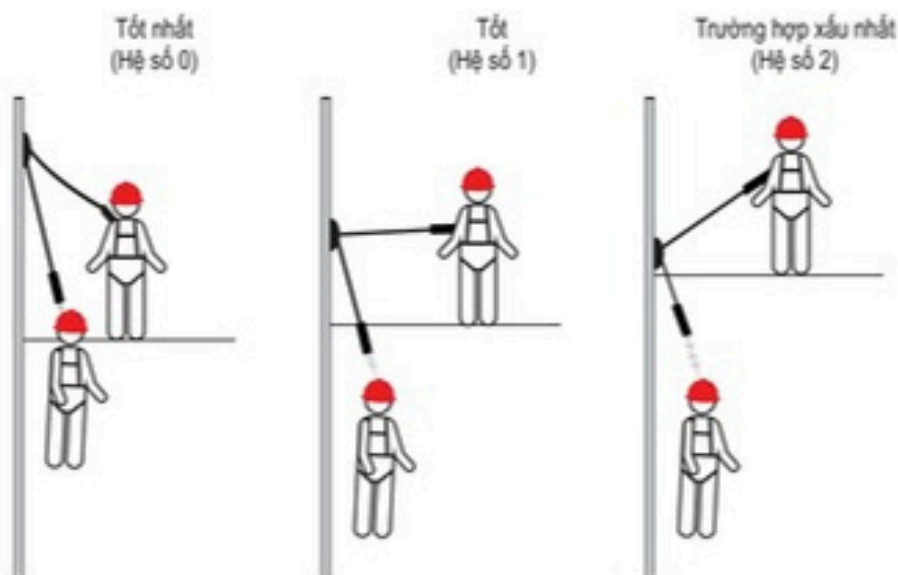
Điểm neo là một bộ phận trong hệ thống chống rơi ngã cá nhân, đảm bảo kết nối người sử dụng trong khi làm việc trên cao một cách an toàn.

Những điểm cần lưu ý khi gắn vào Điểm neo

Luôn đảm bảo rằng Điểm neo được sử dụng đủ chắc chắn để giữ người sử dụng khi xảy ra rơi ngã. Lực chịu tải định mức tối thiểu của Điểm neo đơn phải là 12 kN.

Người sử dụng phải luôn luôn gắn vào neo ở độ cao trên vai hoặc ít nhất ngang tầm vai. Nếu Điểm neo nằm dưới hai mức này thì khoảng cách rơi sẽ tăng lên rất nhiều, khiến người sử dụng gặp rủi ro.

Hệ số rơi là gì? = $\frac{\text{Đây là độ cao rơi ngã tối đa mà một người có thể chịu được}}{\text{Chiều dài của dây treo}}$



Nếu xảy ra rơi ngã và điểm neo không nằm ngay phía trên người sử dụng thì có thể dẫn đến tình trạng Đụng đưa quả lắc, khiến người sử dụng va phải chướng ngại vật.



Bạn có thể bị thương nếu được neo ở một bên do hiệu ứng quả lắc.



Theo tiêu chuẩn EN 795:2012, Thiết bị neo được phân loại thành nhiều loại khác nhau, Loại A, B, C, D và E. KStrong cung cấp dòng sản phẩm Thiết bị neo thuộc các loại đó.

Xác định điểm neo

Loại A là Thiết bị neo có một điểm neo tính trở lên cần có kết cấu neo hoặc chi tiết cố định để gắn cố định vào kết cấu. Loại neo này thường nhỏ và tháo được hoặc không tháo được khỏi kết cấu nâng đỡ do được gắn cố định, ví dụ bằng đinh tán, chốt, Bu-lông, vít hoặc liên kết nhựa.



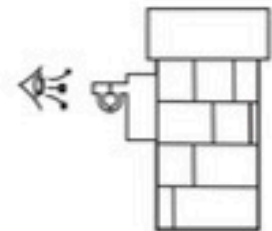
Neo loại B (Theo tiêu chuẩn EN 795:2012)

Loại này là Thiết bị neo có một điểm neo tính trở lên, không cần chi tiết cố định để gắn cố định vào kết cấu. Loại neo này có thiết kế giúp dễ dàng vận chuyển nhờ cách lắp đặt tối giản hoặc có thể tháo dỡ và di chuyển nhanh chóng.

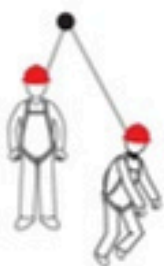


Chọn loại neo phù hợp

- 1- Nếu không chắc chắn về định mức tải của điểm neo, hãy hỏi ý kiến kỹ sư. Vị trí neo phải khỏe. Vị trí neo tốt nhất là các dầm chữ i, dầm cứu sinh chẳng buộc đặc biệt và các thiết bị cố định vững chắc khác. Tuyệt đối không được neo vào cầu cáp, thiết bị chiếu sáng hay bất kỳ vật nào khác không được thiết kế để chịu tải nặng và đột ngột. Đảm bảo điểm neo đáp ứng các yêu cầu nhất định về độ bền.
- 2- Đảm bảo điểm neo đã được chủ sử dụng lao động hoặc kỹ sư chấp thuận.
- 3- Trước khi móc vào bất kỳ điểm neo nào, hãy kiểm tra xem có hư hỏng không.



- 4- Luôn gắn vào một điểm neo ngay trên đầu để tránh xảy ra hiệu ứng quả lắc.
- 5- Đảm bảo tự neo mình đúng cách.
- 6- Hai người không được sử dụng cùng một điểm neo chống rơi ngã trừ khi điểm neo đó được chứng nhận theo TS16415-2013.
- 7- Neo phải cao hơn mặt đất/ khoảng trống ít nhất 6 m.

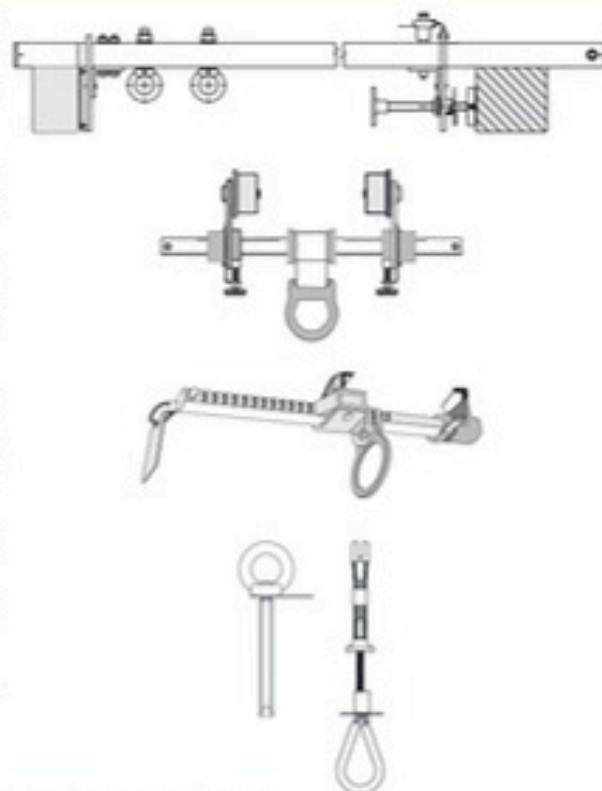


Yêu cầu về độ bền đối với điểm neo

Mục đích của điểm neo	Độ bền tối thiểu theo hướng tải (Kilo Newton)
Chống rơi ngã tự do - Một người	12 kN
Chống rơi ngã tự do - Hai người được gắn vào cùng một neo.	21 kN
Hạn chế rơi ngã tự do (Gồm điểm neo tiếp cận bằng dây)	12 kN
Kỹ thuật hãm	12 kN
Dây cứu sinh ngang	12 kN cho 1 người, thêm 1 kN cho mỗi người bổ sung (ví dụ: 13 cho 2 người sử dụng, 14 cho 3 người sử dụng, 15 cho 4 người sử dụng, v.v.)
Neo đầu mút (Xem khuyến nghị của nhà sản xuất)	Gấp đôi tải trọng dự kiến trên neo đầu mút
Neo trung gian - Độ lệch dưới 15°	12 kN

Thông tin về điểm neo

- Đảm bảo rằng các điểm neo trên một tòa nhà hoặc công trình mà người vận hành sử dụng được kỹ sư chứng nhận, trừ khi người giám sát an toàn độ cao thấy rõ rằng hệ thống neo ổn định về cấu trúc và cũng phải có biển báo cung cấp thông tin về điểm neo.
- Sử dụng bằng được cung cấp để chắc chắn rằng điểm neo có khả năng chịu tải tối ưu để một người sử dụng khi tải theo hướng dây treo, dây neo hoặc dây an toàn trong quá trình chống rơi ngã.
- Khi hai người sử dụng một điểm neo, yêu cầu về tải trọng tối thiểu đối với điểm neo phải là 21 kN và không được quá hai người sử dụng cùng một neo.
- Hãy cẩn thận với tình huống rơi tự do khi sử dụng điểm neo. Điều này áp dụng cho trường hợp chống rơi ngã tự do khi tình huống rơi ngã > 600 mm và hạn chế rơi ngã tự do khi tình huống rơi ngã < 600mm và không được chèo lên trên điểm neo.
- Luôn để ý đến xung quanh khi làm việc trên cao. Kiểm tra xem có chướng ngại vật phía trên và phía dưới khu vực làm việc hay không.
- Nếu một Điểm neo trông có vẻ bị hư hỏng, hãy dán thẻ hoặc ngưng sử dụng cho đến khi được người có đủ năng lực kiểm tra.
- Nếu có nghi ngờ về điểm neo, hãy hỏi nhà sản xuất và/hoặc tham khảo tiêu chuẩn EN 795:2012



Chỉ những người được ủy quyền mới có thể lắp đặt và chứng nhận các loại neo trên mái.

Các loại neo gắn mép cạnh

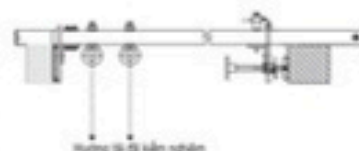
Neo gắn cửa KStrong | AFA930950

Sử dụng trong công nghiệp



TÍNH NĂNG

- Neo gắn cửa KStrong mới tạo ra điểm neo không xâm nhập và có thể lắp đặt dễ dàng bên trong nội thất của các tòa nhà hoặc cửa sổ mở, hỗ trợ thực hiện những công việc khó khăn nhất một cách an toàn và tự tin.
- Có thể lắp đặt Neo gắn cửa chỉ bằng cách ép thanh neo tỳ vào khung cửa ra vào hoặc cửa sổ, kẹp chặt neo giữa hai mặt thẳng đứng.
- Neo gắn cửa được làm bằng Hợp kim nhôm chống ăn mòn cao.
- Tay đòn của Neo gắn cửa có thể điều chỉnh được, cho phép lắp đặt trên khung cửa ra vào/cửa sổ có chiều rộng từ 60,0 cm đến 125,0 cm.
- Lắp đặt nhanh chóng và dễ dàng với núm điều chỉnh tích hợp nên không cần dụng cụ hoặc khoan.
- Thiết kế có tính di động cao để dễ dàng vận chuyển, cất giữ và sử dụng.
- Đi kèm với hai bu-lông đầu vòng riêng biệt để hai người có thể neo cùng một lúc.
- Được chứng nhận cho 2 người sử dụng.



Kgs 4.85 kg ± 0.01 kg



Neo gắn dầm | AFA930401



Chiều rộng mặt bích có thể điều chỉnh từ 90 mm đến 340 mm

Kgs 1.87 kg ± 0.01 kg

Neo gắn dầm (Mini) | AFA930411



Chiều rộng mặt bích có thể điều chỉnh từ 75 mm đến 150 mm

Kgs 1.56 kg ± 0.01 kg



Hướng tải đã kiểm nghiệm



- Đây là một thiết bị neo tạm thời có thể vận chuyển và cung cấp một Điểm neo trong khi vẫn gắn một cách an toàn lên dầm mà không cần xuyên qua dầm.
- Tay đòn của Neo gắn dầm có mặt bích làm bằng đồng và có thể điều chỉnh để phù hợp với nhiều kích thước dầm khác nhau.
- Sau khi lắp đặt, có thể sử dụng vòng chữ D trên thanh nhôm của Neo gắn dầm để kết nối với nhiều loại đầu nối cho Điểm neo phù hợp.

Chất liệu: Hợp kim nhôm và đồng

Độ bền đứt tối thiểu: 23 kN

Tuân thủ: EN 795:2012 Loại B, ANSI Z359.18-2017 Loại A



Neo gắn dầm có con lăn | AFA930412

TÍNH NĂNG

- Cung cấp Điểm neo di chuyển được bằng cách sử dụng chiều dài của dầm mà neo gắn vào để di chuyển cùng với người sử dụng.
- Có khả năng chống ăn mòn cao và dễ lắp đặt.
- Đi kèm với mặt bích có thể điều chỉnh để sử dụng trên nhiều kích thước dầm khác nhau.
- Con lăn này giúp Điểm neo an toàn liên tục bằng cách để Điểm neo di chuyển theo chiều dài của dầm cùng với người sử dụng.
- Các bánh xe của con lăn tạo ra chuyển động cực kỳ êm trên dầm neo.

Chất liệu: Hợp kim nhôm và thép không gỉ

Độ bền đứt tối thiểu: 23 kN

Chiều rộng mặt bích: 80,0 mm đến 250,0 mm

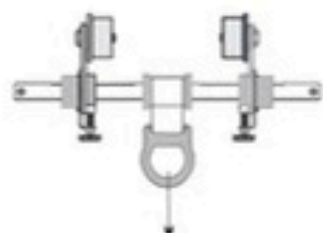
Chứng nhận: EN 795:2012 Loại B

Tuân thủ: ANSI Z359.18-2017 Loại A

Kg 3.9 kg $\pm$ 0.01 kg



Sử dụng trong công nghiệp



Hướng tải đã kiểm nghiệm

Neo gắn lan can | AFA930101

TÍNH NĂNG

- Neo gắn lan can KStrong cung cấp điểm neo an toàn trên Lan can và mặt tiền để sử dụng trên nhiều công trình khác nhau.
- Không thể sử dụng neo gắn bằng Vít - Bu-lông thông thường ở những nơi đó vì có thể làm hỏng kết cấu cơ bản, Neo gắn lan can KStrong giúp giữ gìn vẻ ngoài của lan can và mặt tiền mà vẫn tạo ra một điểm neo an toàn.
- Phần mềm ở phía trong của các mặt bích cũng đảm bảo không gây hư hỏng cho Lan can.
- Có Mặt bích điều chỉnh được, giúp thiết bị đa năng để sử dụng trên nhiều cấu trúc khác nhau có chiều rộng từ 60 mm đến 360 mm.
- Đảm bảo tình trạng đứng dựa của người sử dụng dưới 30 độ khi làm việc trong điều kiện treo.

Chất liệu: Thép hợp kim phủ ED màu đen

Độ bền đứt tối thiểu: 23 kN

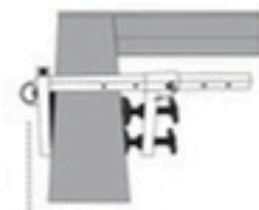
Chiều rộng mặt bích: 60,0 mm đến 360,0 mm

Tuân thủ: EN 795:2012 Loại B, ANSI Z359.18-2017 Loại A

Kg 9.0 kg $\pm$ 0.01 kg



Sử dụng trong công nghiệp



Hướng tải đã kiểm nghiệm



Trụ neo gắn mép cạnh | AFA930901

Sử dụng trong công nghiệp



KStrong cung cấp Trụ neo di động và cực kỳ dễ lắp đặt để lắp đặt Đường ngang trên phần dầm chữ I của công trình thép.

- Có thể điều chỉnh chiều dài giữa hai đầu bằng các đoạn trung gian.
- Trụ có thiết kế nghiêng đặc biệt để không cản trở người sử dụng di chuyển trong quá trình thi công mái nhà hoặc kết cấu kim loại.
- Có thể sử dụng cho tối đa 4 người sử dụng cùng lúc.
- Phù hợp với dầm có chiều rộng mặt bích từ 150,0 mm đến 220,0 mm.
- Đi kèm với tấm đầu mút đa năng AFF113710 để kết nối.

Chất liệu: Thép hợp kim độ bền cao phủ ED

Độ bền đứt tối thiểu: 15 kN

Tuân thủ: EN 795:2012 Loại B, TS 16415:2013 Loại B

Kgs 12.80 kg CE



Neo thép thanh chữ T | AFA930551

TÍNH NĂNG

Thiết kế độc đáo của Neo thép thanh chữ T cho phép điều chỉnh nhiều độ sâu để phù hợp với nhiều cấu tạo lớp mái khác nhau.

- Thiết kế chỉ phù hợp cho một người sử dụng.
- Trọng lượng nhẹ và dễ sử dụng.

Chất liệu: Thép phủ ED

Độ bền đứt tối thiểu: 15 kN

Chứng nhận: AS/NZS 5532:2013

Kgs 1.52 kg



Hướng tải đã kiểm nghiệm



Sử dụng trong công nghiệp



Neo thép thanh thẳng | AFA930552

TÍNH NĂNG

- Neo được thiết kế để gắn trên mái nhà hình thang nhờ các vít ngay trên xà gỗ của kết cấu.
- Lỗ móc neo có đường kính 25,0 mm được sử dụng làm điểm neo.

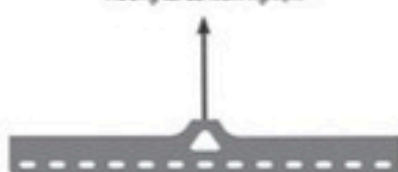
Chất liệu: Thép phủ ED

Độ bền đứt tối thiểu: 15 kN

Chứng nhận: AS/NZS 5532:2013

Kgs 1.27 kg

Hướng tải đã kiểm nghiệm



Sử dụng trong công nghiệp



Trụ neo gắn container có lỗ móc neo xoay được | AFA930602

TÍNH NĂNG

- Trụ neo gắn container có chức năng làm neo tạm thời để làm việc trên các container vận chuyển 20 ft và 40 ft.
- Ngoài việc sử dụng làm trụ neo độc lập, Trụ neo gắn container cũng được sử dụng để tạo thành Dây cứu sinh ngang trên đỉnh container tùy thuộc vào yêu cầu của công việc cần thực hiện.
- Đi kèm với một khóa bên và kết cấu dây cáp vòng khuyên để một người có thể lắp đặt dễ dàng và chắc chắn.
- Có tay cầm bên có độ bám đặc biệt để dễ dàng mang theo và vận chuyển an toàn.
- Có thể dễ dàng tháo lắp mà không làm hỏng container.
- Có một lỗ móc xoay được để neo/kết nối.

Chất liệu: Thép hợp kim phủ ED màu đen

Độ bền đứt tối thiểu: 15 kN

Tuân thủ: EN 795:2012 Loại B & TS 16415:2013 Loại B

Kgs 14.53 kg



Sử dụng trong công nghiệp



Neo gắn bê tông có thể tháo rời | AFA930301

Sử dụng trong công nghiệp



- KStrong giới thiệu một điểm neo cực kỳ dễ lắp đặt chỉ bằng một tay.
- Thiết kế có thể tháo ra khỏi kết cấu mà không làm hỏng kết cấu hoặc neo, qua đó có thể tái sử dụng.
- Có thể lắp đặt qua một lỗ được xác định trước có đường kính 18-19 mm bằng cách khoan sâu 110 mm.
- Các mặt bích được kéo vào khi kéo lỗ móc neo để neo đi qua lỗ. Khi thả lỗ móc neo ra, các mặt bích này sẽ tỏa ra phần bên ngoài của tường bê tông và giữ neo ở yên vị trí.

Chất liệu: Hàm ê-tô- Móc neo bằng thép không gỉ - Polyurethane

Dây cáp mạ kẽm đường kính 6,0 mm

Độ bền đứt tối thiểu: 15 kN

Tuân thủ: EN 795:2012 Loại B và AS/NZS 5532:2013

Kgs 150.0 gm ± 10 gm



Neo một điểm | AFA930001

TÍNH NĂNG

Sử dụng trong công nghiệp



Neo một điểm bằng thép rèn được thiết kế để gắn trên tường, trần nhà, nóc nhà và kết cấu thép.

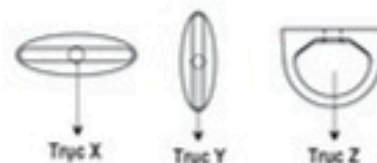
Chất liệu: Thép hợp kim

Độ bền đứt tối thiểu: 23 kN

Tuân thủ: EN 795:2012 Loại A, TS 16415:2013 Loại A và ANSI Z359.18-2017 Loại A

Chứng nhận: AS/NZS 5532:2013

Kgs 380.0 gm



Neo gắn mặt bích bằng thép không gỉ

TÍNH NĂNG

Có thể sử dụng cùng hóa chất cũng như trong dụng cụ siết bu-lông đai ốc cơ khí trong lỗ định sẵn có đường kính 14 mm bằng cách khoan sâu 95 mm.

Chất liệu: Thép không gỉ

Độ bền đứt tối thiểu: 15kN

Lớp phủ bề mặt: Đánh bóng điện hóa

Gia công: Dập

Chứng nhận: AS/NZS 5532:2013

Tuân thủ: EN 795:2012 Loại A và ANSI Z359.18-2017



Kgs 60.0 g ± 5.0 g

Sử dụng trong công nghiệp



Ốc vít M12 | AFA930502



Ốc vít M10 | AFA930501



TÍNH NĂNG

Có thể sử dụng cùng hóa chất cũng như trong dụng cụ siết bu-lông đai ốc cơ khí trong lỗ định sẵn có đường kính 12 mm bằng cách khoan sâu 95 mm.

Chất liệu: Thép không gỉ

Độ bền đứt tối thiểu: 15kN

Lớp phủ bề mặt: Đánh bóng điện hóa

Gia công: Dập

Chứng nhận: AS/NZS 5532:2013

Tuân thủ: EN 795:2012 Loại A và ANSI Z359.18-2017

Kgs 62.0 g ± 5.0 g



Bu-lông neo | AFA930050

TÍNH NĂNG

- Có thể dễ dàng lắp đặt lên kết cấu bê tông và kim loại bằng hóa chất M16 cũng như ốc vít cơ khí.
- Vòng chữ D có thể dùng làm một điểm neo.

Chất liệu: Thép hợp kim

Độ bền đứt tối thiểu: 23 kN

Lớp phủ bề mặt: Phun bi và thụ động hóa màu vàng/xanh dương

Chứng nhận: EN 795:2012 Loại A

Tuân thủ: ANSI Z359.1-2007

Kgs 280.0 g ± 20.0 g



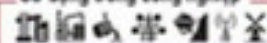
Hướng tải đã kiểm nghiệm

Sử dụng trong công nghiệp



Neo bằng dây đai dệt

Sử dụng trong công nghiệp



Dây buộc ngang và Dây buộc bê tông

KStrong mang đến nhiều loại Dây buộc neo bằng vải dệt có hình dáng và độ dài khác nhau có thể thay đổi theo yêu cầu. Dây buộc neo gắn mép cạnh có thể buộc vào các kết cấu bê tông, thép hoặc các kết cấu phù hợp có định mức tải tối thiểu là 15 kN.

AFA920115



CE

AFA920515



CE

Mã sản phẩm	AFA920115	AFA920515
Chất liệu	Dây đai dệt polyester rộng 44 mm	Dây đai dệt polyester rộng 44 mm
Chiều dài	1.5 m	1.07 m
Đầu liên kết	Vòng chữ D trên cả hai đầu	Vòng chữ D ở một đầu và vòng móc dệt ở đầu còn lại. Có lớp vỏ polyester trên bề mặt chịu lực của dây đai dệt để chống mài mòn.
Độ bền đứt	23kN	23kN
Chứng nhận	EN 795:2012 Loại B, AS/NZS 5532:2013	EN 795:2012 Loại B, AS/NZS 5532:2013
Trọng lượng	300,0 g ± 10,0 g	315,0 g ± 10,0 g



AFA920015



CE

AFA926015



CE

DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Mã sản phẩm	AFA920015	AFA926015
Chất liệu	Dây đai dệt polyester rộng 44 mm	Dây đai dệt polyester rộng 44 mm
Chiều dài	1.5 m	1.5 m
Đầu liên kết	Vòng chữ D nhỏ ở một đầu và vòng chữ D lớn hơn ở đầu còn lại. Được cung cấp cùng miếng đệm sau để tăng khả năng bảo vệ khi sử dụng trên các cạnh sắc nhọn.	Vòng chữ D ở một đầu và vòng móc dệt ở đầu còn lại
Độ bền đứt	23kN	23kN
Chứng nhận	EN 795:2012 Loại B, AS/NZS 5532:2013	EN 795:2012 Loại B, AS/NZS 5532:2013
Trọng lượng	577,0 g ± 10,0 g	270,0 g ± 20,0 g



AFA921515



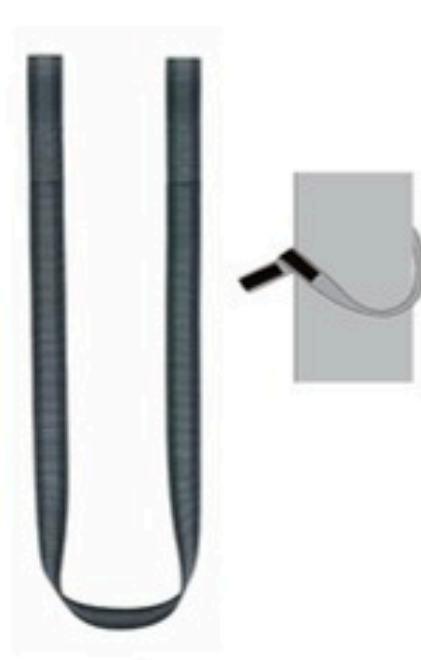
CE

AFA921005
AFA921010



CE

AFA921016



CE

DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Mã sản phẩm	AFA921515	AFA921005	AFA921010	AFA921016
Chất liệu	Dây đai dệt polyester rộng 20,0 mm	Dây đai dệt polyester rộng 44,0 mm	Dây đai dệt polyester rộng 44,0 mm	Dây đai dệt polyester rộng 50,0 mm
Chiều dài	1.5 m	0.5 m	1.0 m	1.5 m
Đầu liên kết	Không có	Vòng móc dệt ở cả hai đầu	Vòng móc dệt ở cả hai đầu	Vòng móc dệt ở cả hai đầu
Độ bền đứt	23kN	23kN	23kN	23kN
Chứng nhận	EN 795:2012 Loại B, EN 566:2017, AS/NZS 5532:2013	EN 795:2012 Loại B, EN 566:2017	EN 795:2012 Loại B, EN 566:2017	EN 795:2012 Loại B, EN 566:2017
Trọng lượng	165,0 g ± 10,0 g	128,0 g ± 10,0 g	205,0 g ± 10,0 g	132,0 g ± 10,0 g



Dây buộc ngang HotWorX Welders | AFA927015



CE

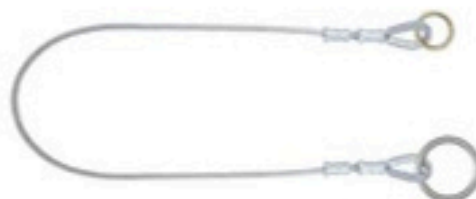
DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Mã sản phẩm	AFA927015
Chất liệu	Dây đai dệt sợi Para-Aramid rộng 44 mm
Chiều dài	1.5 m
Đầu liên kết	Vòng chữ D trên cả hai đầu
Độ bền đứt	23kN
Chứng nhận	EN 795:2012 Loại B, ISO 9150:1988 và EN ISO 15025:2002
Trọng lượng	260,0 g ± 10,0 g

Dây treo cáp neo bằng thép

AFA910010
AFA910015
AFA910020

AFA910118



CE



CE

DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Mã sản phẩm	AFA910010	AFA910015	AFA910020	AFA910118
Chất liệu	Dây cáp thép mạ kẽm phủ PVC đường kính 8,0 mm	Dây cáp thép mạ kẽm phủ PVC đường kính 8,0 mm	Dây cáp thép mạ kẽm phủ PVC đường kính 8,0 mm	Dây cáp thép mạ kẽm phủ PVC đường kính 8,0 mm
Chiều dài	1.0 m	1.5 m	2.0 m	1.8 m
Đầu liên kết	Vòng nối thép ở hai đầu	Vòng nối thép ở hai đầu	Vòng nối thép ở hai đầu	Vòng nối thép ở hai đầu
Độ bền đứt tối thiểu	23kN	23kN	23kN	23kN
Chứng nhận	EN 795:2012 Loại B	EN 795:2012 Loại B	EN 795:2012 Loại B	EN 795:2012 Loại B
Trọng lượng	460,0 g ± 10,0 g	630,0 g ± 10,0 g	800,0 g ± 10,0 g	720,0 g ± 10,0 g





KHÔNG GIAN

HẠN CHẾ



Tay đòn cân trục neo để chữ H

Hệ thống cân trục neo Extreme KStrong có thiết kế phù hợp khi sử dụng để ra/vào không gian hạn chế. Thiết kế theo mô-đun có thể hoán đổi cho phép gắn hệ thống trên nhiều loại để phù hợp với tất cả các mục đích sử dụng.

Sử dụng trong công nghiệp



AFT751011

TÍNH NĂNG

- Cân trục neo để chữ H Extreme được chia thành năm bộ phận để dễ bảo quản, vận chuyển và thiết lập. Không cần công cụ khi lắp ráp.
- Thiết kế theo mô-đun cho phép sử dụng nhiều loại để cố định và di động khác nhau và một trụ tùy chọn có phần mở rộng.
- Dầm tay treo đi kèm với 3 vị trí điều chỉnh để người sử dụng điều chỉnh độ cao theo yêu cầu.
- Đây là lựa chọn lý tưởng để cung cấp điểm neo trên cao trong các lỗ lớn của không gian hạn chế.
- Chân có thể tháo rời để dễ dàng vận chuyển và lắp đặt.
- Điểm neo cho các mục đích sử dụng để cứu hộ.
- Tay đòn điều chỉnh độ cao đơn giản với mức Mini Spirit.
- Tích hợp tính năng xoay, cụm trụ Cân trục neo có thể xoay tối đa 360° (không tải) bằng cách tháo các chốt khóa được cung cấp để khóa trụ và để chữ H.



Điều chỉnh độ cao và tầm với

Mã sản phẩm	Hình ảnh	Giá được đóng để gắn
AFT710007UW		Tối AFT730020, AFT730040
AFT710007UR		Hộp dây cứu hộ AFSS10020R, AFSS10030R

Thiết lập	Phía trên	Ở giữa	Phía dưới
Khoảng cách từ trụ	0.675m	0.845m	0.920m
Chiều cao tay đòn	2.280m	2.000m	1.660m

DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Mã sản phẩm	AFT751011
Chất liệu	Hợp kim nhôm độ bền cao
Độ mở tối thiểu và tối đa của để chữ H	Ø1100 mm - Ø1510 mm
Công suất tải tối đa	500 kg
Lớp phủ bề mặt	Phủ ED
Độ bền của hệ thống	15kN
Chứng nhận	EN 795:2012 Loại B và AS/NZS 5532:2013
Trọng lượng	62.56kg ± 0.10kg



Cần trục neo và đế theo mô-đun

Sử dụng trong công nghiệp



AFT751021

AFT751031



Phụ kiện của cần trục neo Extreme



AFT730020

Đi kèm



Giá gắn tường
(AFT7500BW)



Giá gắn sàn
(AFT7500BF)

Mã sản phẩm	Hình ảnh	Giá được dùng để gắn
AFT710007UW		Tời AFT730020, AFT730040
AFT710007UR		Hộp dây cù hộ AFS510020R, AFS510030R

Điều chỉnh tay đòn

AFT751021/ AFT751031	Phía trên	Ở giữa	Phía dưới
Khoảng cách từ trụ	0.675m	0.845m	0.920m
Chiều cao tay đòn	1.900m	1.620m	1.280m

ỨNG DỤNG

Tiện ích công cộng: Lối vào hầm và hồ ga, trạm bơm/thang máy/lưu, các ngành công nghiệp xử lý nước và nước thải.

Công nghiệp chung (thực phẩm, hóa chất, bột giấy và giấy): Hồ ga trên cao, bể chứa, sản phẩm lỏng, hầm ngầm, bể lắng, bộ gia nhiệt trước.

DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Mã sản phẩm	AFT751021	AFT751031
Chất liệu	Hợp kim nhôm độ bền cao	Hợp kim nhôm độ bền cao
Công suất tải tối đa	500 kg	500 kg
Lớp phủ bề mặt	Phủ ED	Phủ ED
Độ bền của hệ thống	15kN	15kN
Chứng nhận	EN 795:2012 Loại A và AS/NZS 5532:2013	EN 795:2012 Loại A và AS/NZS 5532:2013
Trọng lượng	44,49 kg (Trọng lượng cần trục neo) 9,38 kg (Trọng lượng đế gắn sàn)	44,44 kg (Trọng lượng cần trục neo) 9,97 kg (Trọng lượng đế gắn tường)



Giá ba chân

Giá ba chân Extreme KStrong có thiết kế phù hợp khi sử dụng để rơi vào không gian hạn chế.

Thiết kế đơn giản của giá ba chân giúp thiết lập dễ dàng, cung cấp cho người sử dụng một phương tiện đi lên và đi xuống có kiểm soát trong thời gian nhanh nhất.

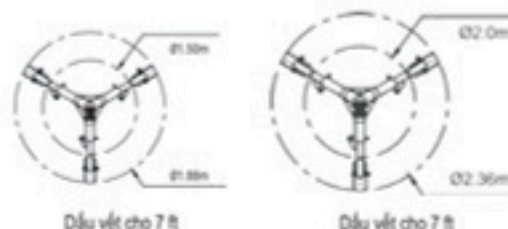
Sử dụng trong công nghiệp



AFT710007 và AFT710010

TÍNH NĂNG

- Các puli gắn đầu tích hợp đôi được kết hợp cố định vào đầu nhôm đúc của Giá ba chân và tạo ra khả năng truyền tải độc lập từ Tời và Hộp dây giải cứu.
- Hai bu-lông đầu vòng phụ làm điểm liên kết.
- Có miếng bịt hỗ trợ bằng thép đi kèm miếng lót cao su để tăng ma sát và mang lại sự ổn định hơn.
- Mỗi Giá ba chân đều được cung cấp các phụ kiện lắp đặt đa năng được lắp đặt sẵn để dễ dàng gắn Tời và Hộp dây giải cứu.
- Có thể sử dụng với Tời AFT730020, AFT730040 khi sử dụng với Giá đỡ tời AFT710007UW và Hộp dây cứu hộ AFS510020R và AFS510030R khi được sử dụng với Giá đỡ cứu hộ AFT710007UR.
- Đi kèm túi chắc chắn để đóng gói.



Mã sản phẩm	Hình ảnh	Giá được dùng để gắn
AFT710007UW		Tời AFT730020, AFT730040
AFT710007UR		Hộp dây cứu hộ AFS510020R, AFS510030R

DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Mã sản phẩm	AFT710007 (7ft)	AFT710010 (10ft)
Chất liệu	Hợp kim nhôm	Hợp kim nhôm
Dầu vết khoảng trục (Ø)	1.5m	2m
Công suất tải tối đa	500 kg	500 kg
Chứng nhận	EN 795:2012 Loại B và AS/NZS 5532:2013	EN 795:2012 Loại B và AS/NZS 5532:2013
Độ bền của hệ thống	15kN	15kN
Trọng lượng	17,15 kg ± 0,10 kg	21,80 kg ± 0,10 kg



Cần trục neo Extreme KStrong

Cần trục neo Extreme KStrong có một hệ thống an toàn và chắc chắn để dễ dàng tiếp cận các không gian hạn chế. Thiết bị được thiết kế đặc biệt để sử dụng trong các môi trường ăn mòn như Ngoài khơi, Công nghiệp hóa dầu, Nhà máy xử lý nước và Công nghiệp chế biến thực phẩm.

Sử dụng trong công nghiệp



AFT7500

TÍNH NĂNG

- Được làm bằng thép không gỉ có khả năng chống ăn mòn cao.
- Có thể xoay hoàn toàn 360 độ trên chân đế đã gắn, tạo ra tầm với và khả năng tiếp cận linh hoạt.
- Chiều cao của Dầm tay treo của Cần trục neo Extreme có thể điều chỉnh được. Điều này cho phép sử dụng Cần trục neo Extreme ngay cả ở những khu vực có chiều cao mái nhà hạn chế.
- Dễ dàng gắn lên sàn cũng như trên tường bằng các giá gắn sàn và tường chuyên dụng. Cần trục neo Extreme cũng có thể gắn lên sàn của các loại xe hạng nặng nên có khả năng sử dụng cực kỳ linh hoạt.
- Được trang bị giá gắn đa năng để lắp đặt Tời FT730020 và AFT730040 lên Cần trục neo Extreme.
- Cũng có thể lắp đặt Hộp dây chống rơi ngã AFS510020R, AFS510030R để dễ dàng thu dây và ngăn không để người sử dụng rơi ngã bằng giá lắp chuyên dụng AFT7500B20 và AFT7500B30 tương ứng.



Phụ kiện của cần trục neo Extreme



Giá gắn tường (AFT7500BW)



Giá gắn sàn (AFT7500BF)

Mã sản phẩm	Hình ảnh	Giá được dùng để gắn
AFT7500B30		Hộp dây cứu hộ 30 m AFS510030R
AFT7500B20		Ròng rọc cứu hộ 20m AFS510020R

Thiết lập	Phía trên	Ở giữa	Phía dưới
Khoảng cách từ dầm ngang	0.72m	1.0m	1.08m
Chiều cao tay đòn	2.3m	1.9m	1.5m

DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Mã sản phẩm	AFT7500
Chất liệu	Thép không gỉ được đánh bóng
Công suất tải tối đa	300 kg
Độ bền của hệ thống	15kN
Chứng nhận	EN795:2012 Loại A
Trọng lượng	Dầm tay treo: 15,9 kg Dầm dọc: 19,2 kg Đế gắn sàn: 9,38 kg Đế gắn tường: 9,97 kg



Tời

Tời Extreme của Kstrong được thiết kế để nâng và hạ, phù hợp với nhiều mục đích sử dụng bao gồm làm việc trong không gian hạn chế, cứu hộ, định vị và vận chuyển người/vật liệu. Tời Kstrong tương thích với Cản trục neo và Giá ba chân Extreme.

Sử dụng trong công nghiệp



AFT730020 (20m) & AFT730040 (40m)



TÍNH NĂNG

- Tời cứu hộ nâng vật liệu hoặc người
- Đi kèm giá gắn lắp đa năng để gắn vào Cản trục neo và Giá ba chân Extreme một cách nhanh chóng và dễ dàng
- Cơ cấu tay quay để nâng hoặc hạ
- Khi sử dụng Cá nhân, bạn phải sử dụng kết hợp với Hộp dây chống rơi ngã để dự phòng

AFT730020 (20m) & AFT730040 (40m)



TÍNH NĂNG

- Tời cứu hộ nâng hạ vật liệu hoặc người
- Có chế độ cuộn độc lập để lắp đặt tời nhanh chóng và dễ dàng
- Được trang bị cơ cấu phanh phụ giúp giảm lực va đập của tải động lên người sử dụng xuống dưới 6 kN trong trường hợp rơi ngã
- Đi kèm giá gắn lắp đa năng để gắn vào Cản trục neo và Giá ba chân Extreme một cách nhanh chóng và dễ dàng
- Cơ cấu tay quay để nâng hoặc hạ

DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Mã sản phẩm	AFT730020 (20m) AFT730040 (40m)	AFT730120 (20m) AFT730135 (35m)
Chất liệu dây tời	Dây cáp thép mạ kẽm đường kính 4,5 mm	Dây cáp thép mạ kẽm đường kính 6,0 mm
Chiều dài cáp	20,0 m và 40,0 m	20,0 m và 35,0 m
Công suất tải tối đa	Người 140 kg và vật liệu 250 kg	140 kg
Đầu nối	Móc karabiner bằng thép có ren vện chốt khóa	Móc khóa xoay được bằng thép
Tuân thủ	EN 1496:2017 Nhóm A Chỉ thị về máy móc 2006/42/EC	EN 1496:2017 Nhóm B
Trọng lượng	7.545kgs và 9.650kgs	13.30kgs và 15.25kgs



TIẾP CÂN BẰNG DÂY VÀ CỨU HỘ



111



contact@vinhthai.vn



024 3664 6638



vinhthai.vn

Tiếp cận bằng dây

Tiếp cận bằng dây hay leo trèo công nghiệp là một hình thức xác định vị trí làm việc, ban đầu được phát triển từ các kỹ thuật sử dụng dây thừng và các thiết bị chuyên dụng như Pulley, Móc karabiners, Tấm căng dây. Bằng cách sử dụng công tác truyền dây thực tế, người lao động có thể tiếp cận các vị trí khó tiếp cận mà không cần sử dụng giàn giáo, giàn đỡ hoặc sàn công tác trên cao.

Tại sao cần tiếp cận bằng dây?

Có thể kết hợp Thiết bị tiếp cận bằng dây, Kỹ thuật và Đào tạo để tạo ra cách giải quyết khóa khẩn khi tiếp cận theo chiều dọc một cách đặc biệt linh hoạt, an toàn, tiết kiệm chi phí và hiệu quả.

- Mang đến khả năng tiếp cận các địa điểm khó tiếp cận.
- Lắp đặt và tháo dỡ hệ thống nhanh chóng so với các phương pháp truyền thống.
- Yêu cầu ít nhân lực hơn.
- Tiếp cận bằng dây cần ít thời gian tại chỗ hơn nhiều so với việc chuẩn bị cho phương pháp tiếp cận truyền thống. Ví dụ: lắp dựng giàn giáo có thể tốn nhiều thời gian hơn so với thời gian thực tế để thực hiện công việc.
- Kỹ thuật Tiếp cận bằng dây cực kỳ an toàn so với các phương pháp truyền thống. Trong các phương pháp tiếp cận truyền thống như lắp dựng giàn giáo hoặc giàn đỡ, việc làm rơi dụng cụ hoặc vấp ngã có thể gây ra tai nạn.
- Khi dựng giàn giáo để hoàn thành công việc trên một cấu trúc hiện có, giàn giáo sẽ làm xấu bề mặt cấu trúc. Việc này cũng làm phiền những người làm việc bên trong và đi bộ bên cạnh tòa nhà. Với kỹ thuật Tiếp cận bằng dây, vấn đề đó sẽ không xảy ra vì không gây ra bất kỳ xáo trộn nào cho những người làm việc bên trong tòa nhà.



TIẾP CẬN BẰNG DÂY VÀ CỨU HỘ

Puli đơn bằng thép không gỉ có một đầu liên kết

AFX206001



CE

Bảng thép không gỉ có hai đầu liên kết

AFX206002



CE

Puli đơn bằng thép không gỉ có hai đầu liên kết

AFX206003



CE

Puli đôi song song to bằng thép không gỉ có đĩa bánh xe bằng thép không gỉ

AFX206004



CE

DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Mã sản phẩm	AFX206001	AFX206002	AFX206003	AFX206004
Chất liệu	Thân- Hợp kim nhôm Đĩa bánh xe- Thép không gỉ	Thân- Hợp kim nhôm Đĩa bánh xe- Thép không gỉ	Lorem ipsum dolor sit amet, consectetur	Lorem ipsum dolor sit amet, consectetur
Độ bền đứt	40 kN	40 kN	40 kN	40 kN
Hoạt động trên	Dây kernmantle đường kính từ 10 mm đến 12 mm	Dây kernmantle đường kính từ 10 mm đến 12 mm	Dây kernmantle đường kính từ 10 mm đến 12 mm	Dây kernmantle đường kính từ 10 mm đến 12 mm
Lớp phủ bề mặt	Thân- Màu anod hóa Đĩa bánh xe- Đánh bóng điện hóa	Thân- Màu anod hóa Đĩa bánh xe- Đánh bóng điện hóa	Thân- Màu anod hóa Đĩa bánh xe- Đánh bóng điện hóa	Thân- Màu anod hóa Đĩa bánh xe- Đánh bóng điện hóa
Trọng lượng	430,0 g ± 20 g	810,0 g ± 20 g	471,0 g ± 20 g	820,0 g ± 20 g
Chứng nhận	EN 12278:2007	EN 12278:2007	EN 12278:2007	EN 795:2012 Loại B, EN12278:2007



Puli đơn mini bằng thép không gỉ
có một đầu liên kết
AFX206005



Puli đôi nhỏ bằng thép không gỉ
trên vòng bi có hai đầu liên kết
AFX206008



Puli đôi song song nhỏ bằng thép không gỉ có đĩa
bánh xe bằng thép không gỉ
AFX206009



DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Mã sản phẩm	AFX206005	AFX206008	AFX206009
Chất liệu	Thân- Hợp kim nhôm Đĩa bánh xe- Thép không gỉ	Thân- Hợp kim nhôm Đĩa bánh xe- Thép không gỉ	Thân- Hợp kim nhôm Đĩa bánh xe- Thép không gỉ
Độ bền đứt	30 kN	25 kN	40 kN
Lớp phủ bề mặt	Thân- Màu anod hóa Đĩa bánh xe- Đánh bóng điện hóa	Thân- Màu anod hóa Đĩa bánh xe- Đánh bóng điện hóa	Thân- Màu anod hóa Đĩa bánh xe- Đánh bóng điện hóa
Hoạt động trên	Dây kernmantle đường kính từ 10 mm đến 12 mm	Dây kernmantle đường kính từ 10 mm đến 12 mm	Dây kernmantle đường kính từ 10 mm đến 12 mm
Trọng lượng	165,0 g ± 10 g	325,0 g ± 10 g	820,0 g ± 20 g
Chứng nhận	EN 12278:2007	EN 12278:2007	EN 795:2012 Loại B EN12278:2007



TIẾP CẬN BẰNG DÂY VÀ CỨU HỘ

Thiết bị hỗ trợ leo lên cầm tay
(Tay trái)
AFX204002

Thiết bị hỗ trợ leo lên cầm tay
(Tay phải)
AFX204001



CE

CÁC BƯỚC LẮP ĐẶT



Kéo cần lò xo xuống
và hướng ra ngoài



Đặt Dây vào



Nhấn cần lò xo xuống để khóa
Dây



Kiểm tra hoạt động khóa Dây



Đặt móc karabiner vào để đảm
bảo rằng Dây không bị trượt



Đặt Thiết bị hỗ trợ leo lên cầm
tay vào để đảm bảo khóa kẹp

DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Mã sản phẩm	AFX204002	AFX204001
Chất liệu	Hợp kim nhôm Tay cầm bằng nhựa nhiệt mềm	Hợp kim nhôm Tay cầm bằng nhựa nhiệt mềm
Ứng dụng	Để leo lên và đôi khi để vận chuyển	Để leo lên và đôi khi để vận chuyển
Hoạt động trên	Dây kernmantle đường kính từ 10,0 mm đến 12,0 mm	Dây kernmantle đường kính từ 10,0 mm đến 12,0 mm
Lớp phủ bề mặt	Màu anod hóa	Màu anod hóa
Trọng lượng tịnh	196,0 g ± 10 g	196,0 g ± 10 g
Chứng nhận	EN 567:2013	EN 567:2013



Thiết bị hỗ trợ leo xuống IRSQ

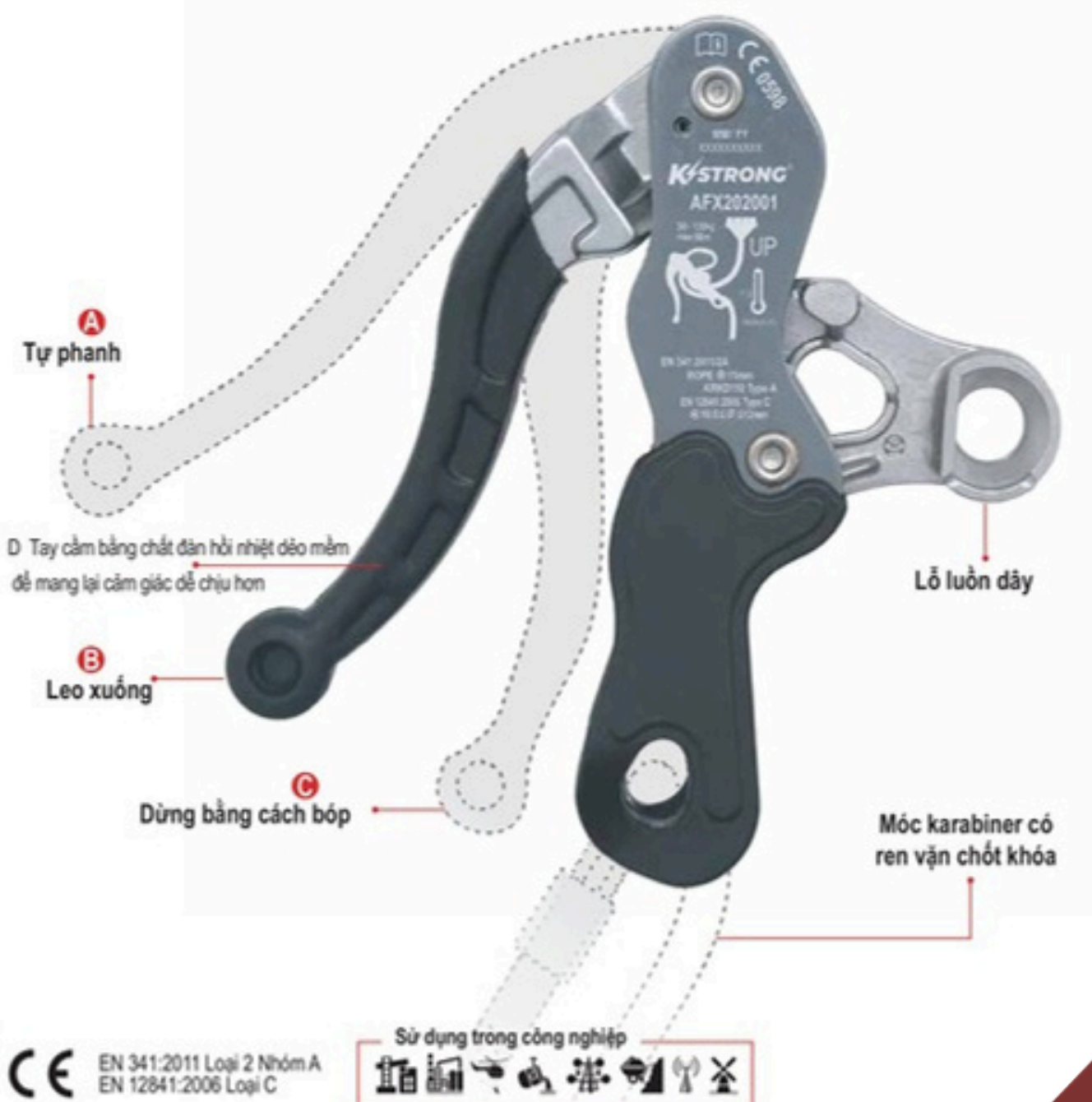
Thiết bị hỗ trợ leo xuống cầm tay để xác định vị trí cùng hệ thống chống rơi ngã dự phòng.

Có thể sử dụng trong nhiều công việc khác nhau như lau cửa sổ, bảo trì mặt tiền, trám vết nứt, mở rộng cầu, v.v., đòi hỏi người lao động phải treo ở trên cao.

Thiết bị hỗ trợ leo xuống cầm tay là một thiết bị nhẹ, dễ vận hành, được sử dụng cùng Dây treo (AFH300405). Để thoải mái hơn, có thể sử dụng Ghế ngồi cùng Dây treo.

Đây là một thiết bị hỗ trợ leo xuống được điều khiển bằng tay, phù hợp để leo xuống dây. Cần sử dụng hệ thống chống rơi ngã thích hợp cùng với Thiết bị hỗ trợ leo xuống cầm tay KStrong.

Đây cũng là một thiết bị lý tưởng mà nhân viên đã được đào tạo có thể sử dụng trong tình huống khẩn cấp để Cứu hộ, để hạ nạn nhân từ một trạm làm việc trên cao.



Thiết bị hỗ trợ leo xuống IRSQ

AFX202001

TÍNH NĂNG

Hệ thống tự phanh

Thiết bị được trang bị hệ thống tự phanh kép đặc biệt có thể bắt đầu phanh ngay khi nhả tay cầm hoặc siết quá chặt (trong tình huống hoảng loạn).

Vỏ phủ polymer

Có lớp vỏ phủ polymer để bảo vệ người sử dụng khỏi nhiệt sinh ra trong quá trình leo xuống.

Nhẹ và chống ăn mòn

Trọng lượng cực nhẹ và có khả năng chống ăn mòn cao.

Phù hợp để cứu hộ và leo xuống

Sau khi luồn dây đúng cách vào thiết bị, hãy giữ đầu tự do của dây và giữ thiết bị cầm tay bằng tay còn lại. Sau đó, bắt đầu đẩy tay cầm từ từ về phía cơ thể của thiết bị hỗ trợ leo xuống để nạn nhân trượt xuống dưới với tốc độ thích hợp. Ngoài ra, Thiết bị đi xuống cũng được trang bị một hệ thống phanh đặc biệt có thể bắt đầu phanh ngay khi nhả tay cầm hoặc siết quá chặt (trong tình huống hoảng loạn), dừng hoàn toàn việc leo xuống.

A Leo xuống

Chính người sử dụng



Có người đi kèm



B Cứu hộ

Khi người sử dụng bất tỉnh



Các bước lắp đặt

Đặt dây vào Thiết bị hỗ trợ leo xuống

Để lắp dây vào thiết bị, phải đẩy tay cầm dây của thiết bị hỗ trợ leo xuống đến vị trí mở hết cỡ và cũng phải quay puli quay ở vị trí mở hết cỡ.

Đẩy dây vào mặt bích của thiết bị hỗ trợ leo xuống

Bây giờ có thể đẩy dây vào giữa cả hai mặt bích ở đầu dưới nằm giữa móc karabiner và puli xoay. Cần thận khi đặt đầu dây mang tải vào puli và đầu dây tự do vào móc karabiner.

Bây giờ Thiết bị hỗ trợ leo xuống đã sẵn sàng sử dụng

Sau đó, xoắn dây xung quanh puli giữa đầu trên của một trong hai mặt bích và nắm lấy puli cùng dây. Chú ý tình trạng kẹt nằm giữa một trong hai dây. Cuối cùng di chuyển puli xoay trở lại thiết bị và dây được lắp vào thiết bị hỗ trợ leo xuống. Nếu không lắp dây đúng cách, thiết bị sẽ không sử dụng được và không thực hiện được chức năng của nó.



DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Mã sản phẩm	AFX202001
Chất liệu	Hợp kim nhôm và tay cầm bằng nhựa nhiệt mềm
Ứng dụng	Leo xuống trên một dây
Hoạt động trên	Dây kernmantle đường kính 10 mm theo tiêu chuẩn EN 12841:2006 Loại C và Dây kernmantle đường kính 11 mm theo tiêu chuẩn EN 341:2011 Loại 2 Nhóm A
Lớp phủ bề mặt	Màu anod hóa
Trọng lượng	340,0 g ±10 g
Tải định mức tối đa	200 kg
Chứng nhận	EN 341:2011 Loại 2 Nhóm A, EN 12841:2006 Loại C



Thiết bị hỗ trợ leo xuống IRSQ - Jumper

AFX202002

TÍNH NĂNG

- Làm bằng Hợp kim nhôm, trọng lượng nhẹ và bền.
- Có thể sử dụng để cả leo lên dây và leo xuống dây.
- Được trang bị Hệ thống tự phanh đặc biệt để phanh ngay sau khi nhả tay cầm hoặc siết quá chặt.
- Đi kèm một mắt khóa an toàn ngăn dây trượt ra ngoài khi vận hành làm Thiết bị hỗ trợ leo xuống.
- Có lớp vỏ phủ Polymer để tạo cảm giác thoải mái và dễ dàng trong khi leo xuống.

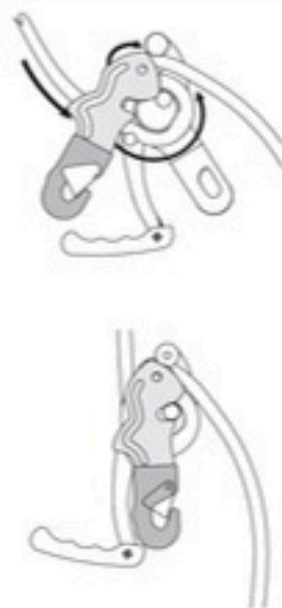


CE

DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Mã sản phẩm	AFX202002
Chất liệu	Hợp kim nhôm
Ứng dụng	Để leo lên dây lẫn leo xuống dây
Hoạt động trên	Hoạt động trên dây kernmantle đường kính 10,0 mm theo tiêu chuẩn EN 12841:2006 Loại C và trên dây kernmantle đường kính 11,0 theo tiêu chuẩn EN 341:2011 Nhóm B Loại 2
Lớp phủ bề mặt	Màu anod hóa
Trọng lượng	440.0gms
Tải định mức tối đa	30 kg - 150 kg
Chứng nhận	EN 341:2011 Nhóm B Loại 2, EN 12841:2006 Loại C

CÁC BƯỚC LẮP ĐẶT



TIẾP CẬN BẰNG DÂY VÀ CỨU HỘ

Tấm căng dây 4 lỗ

AFX203054



CE

Tấm căng dây 8 lỗ

AFX203058



CE

Hình số 8

AFX208001



Neo ở đầu cuối dây

AFX203050



CE

DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Mã sản phẩm	AFX203054	AFX203058	AFX208001	AFX203050
Chất liệu	Hợp kim nhôm	Hợp kim nhôm	Hợp kim nhôm	Hợp kim nhôm
Ứng dụng	Để tạo ra nhiều điểm neo	Để tạo ra nhiều điểm neo	Hoạt động leo núi, thám hiểm hang động, đi bè, cứu hộ	Hoạt động leo núi, thám hiểm hang động, đi bè, cứu hộ
Đường kính trong	19 mm	19 mm	Lớn: 52 mm; Nhỏ: 26 mm	21,8 mm ± 1 mm
Lớp phủ bề mặt	Bạc tự nhiên/Màu anod hóa	Bạc tự nhiên/Màu anod hóa	Bạc tự nhiên/Màu anod hóa	Bạc tự nhiên/Màu anod hóa
Trọng lượng	53,5 g ± 10 g	210,0 g ± 10 g	136,0 g ± 10 g	248,5 g ± 10 g
Tuân thủ	CNB/P/11.114	CNB/P/11.114	EN 15151-2:2012	CNB/P/11.114



Cứu hộ

Chỉ nên sử dụng kỹ thuật Tiếp cận bằng dây khi không thể lắp đặt hệ thống tiếp cận truyền thống. Nên sử dụng thiết bị tiếp cận bằng dây cơ bản cùng hệ thống chống rơi ngã. Sử dụng kỹ thuật cứu hộ trong trường hợp khẩn cấp. Cứu hộ bằng dây được thiết kế để cứu người bị rơi từ trên cao xuống và đang treo trên dây đai an toàn. Có thể hoàn thành hoạt động này bằng cách lên kế hoạch cứu hộ để nhân sự được đào tạo thực hiện cứu hộ bằng các bộ dụng cụ và phụ kiện dựa trên Dây thừng công nghiệp.

Bộ dụng cụ cứu hộ bằng dây

Bộ dụng cụ cứu hộ bằng dây lắp sẵn KStrong giúp người cứu hộ giải cứu nạn nhân khỏi các tình huống khác nhau khi làm việc trên cao một cách nhanh chóng và hiệu quả. Có nhiều độ dài khác nhau.

- Cứu hộ từ Cần trục tháp
- Cần cầu container ở cảng biển
- Tua-bin gió
- Cứu hộ khỏi thang
- Cứu hộ khỏi dây treo chống rơi ngã
- Cứu hộ khỏi dây an toàn
- Cứu hộ khỏi guồng quần dây quán tính



EVAC-R

AFX209070(40)

Thiết bị cứu hộ và Thiết bị hỗ trợ leo xuống KStrong EVAC-R có chức năng nâng lên là một thiết bị hỗ trợ leo xuống tự động và có kiểm soát để nâng hoặc hạ người bị thương. Với lợi ích bổ sung là gắn máy khoan trợ lực để hỗ trợ giải cứu, người sử dụng có thể sử dụng trong các tình huống cần phải nâng nạn nhân trên một quãng đường dài.

THAM CHIẾU SẢN PHẨM

Mã sản phẩm	Tên sản phẩm
AFX209070	EVAC-R
AFX200096	Dây kernmantle bán tĩnh 9,6 mm (40 m)
AFA921515	Dây buộc neo bằng dây đai dệt 1,5 m
AFX203001	Bộ bảo vệ mép cạnh có dây 2,0 m và móc karabiner
AFC601415	Móc karabiner khóa xoay bằng nhôm
AFZ177150	Túi cứu hộ



Bộ dụng cụ cứu hộ IRSQ

AFX209001

KStrong giới thiệu BỘ DỤNG CỤ CỨU HỘ IRSQ có thiết kế đặc biệt để sử dụng trong trường hợp giải cứu nạn nhân đang bị treo bằng dây chống rơi ngã hoặc Hộp dây chống rơi ngã. Người cứu hộ có thể nâng nạn nhân lên để tháo chi tiết buộc giữ hiện tại để có thể nâng lên hoặc hạ xuống đến nơi an toàn mà không cần tiếp cận nạn nhân.

THAM CHIẾU SẢN PHẨM

Mã sản phẩm	Tên sản phẩm
AFX204001	Thiết bị hỗ trợ leo lên cầm tay (Tay phải)
AFX202002	Thiết bị hỗ trợ leo xuống tự phanh
AFX206008	25 kN
AFG801011	Bộ hãm dây bằng nhôm cho guồng quần dây quần tĩnh
AFX200011(50)	Kernmantle bán tĩnh đường kính 11 mm dài 50 m (chiều dài hiệu quả 10 m)
AFA921005	Dây buộc ngang bằng dây đai dệt rộng 50 mm dài 0,5 m
AFA926015	Dây buộc neo ngang 1,5 m có vòng chữ D và vòng móc dệt ở đầu còn lại
AFC601105	Móc karabiner chuyển hướng bằng thép
AFX207001	Sào cứu hộ 3 m
AFC608401	Móc giãn giáo bằng nhôm 60 mm Mô 22 kN
AFZ177150	Túi cứu hộ



TIẾP CẬN BẰNG DÂY VÀ CỨU HỘ

Bộ dụng cụ hỗ trợ leo lên và leo xuống IRSQ

AFX209031(50) & AFX209051(50)

Hệ thống cứu hộ hỗ trợ leo lên và leo xuống của KStrong giúp người sử dụng dễ dàng nâng và hạ bản thân khi làm việc trên cao ở tư thế treo. Thiết bị này cũng được sử dụng để giải cứu người bằng cách hạ nạn nhân xuống đất hoặc nâng lên độ cao tiếp theo. Được cung cấp trong bộ dụng cụ có hiệu suất cơ học 3:1 hoặc 5:1.

THAM CHIẾU SẢN PHẨM

Mã sản phẩm	Tên sản phẩm
AFX209030	Puli đơn hướng/Vai trò cứu hộ
AFX206001	Puli đơn thép không gỉ gắn một mặt 36 kN
AFX206002	Puli đôi thép không gỉ/nhôm gắn hai mặt 36 kN (5:1)
AFX206003	Puli đơn thép không gỉ/nhôm gắn hai mặt 36 kN
AFX202002	Thiết bị hỗ trợ leo xuống tự phanh
AFX204001	Thiết bị hỗ trợ leo lên cầm tay (Tay phải)
AFX200011(50)	Dây kernmantle bán tĩnh đường kính 11 mm dài 50 m (Chiều dài hiệu quả 3:1/12,5m và 5:1/8m)
AFA926015	Dây buộc neo ngang 1,5 m có vòng chữ D và vòng móc dẹt ở đầu còn lại
AFC601101C	Móc karabiner bằng thép có khóa chuyển hướng kiểu bầu
AFC601101	Móc karabiner dây treo dụng cụ bằng nhôm
AFZ177150	Túi cứu hộ



AFX209031(50)

Bộ dụng cụ thang cứu hộ

AFX209020

Hệ thống thang IRSQ của KStrong được thiết kế để người sử dụng bị ngã vẫn còn tỉnh táo tự giải cứu mình. Bộ dụng cụ thang này giúp người sử dụng leo tới nơi an toàn nhờ lợi ích bổ sung khi người cứu hộ buộc dây dự phòng vào người sử dụng, loại bỏ nguy cơ ngã lần thứ hai.

THAM CHIẾU SẢN PHẨM

Mã sản phẩm	Tên sản phẩm
AFX209019	Thang cứu hộ 6 m
AFA921515	Dây buộc neo bằng dây đai dẹt 1,5 m
AFG801011F	Bộ hãm dây cố định bằng nhôm cho dây kernmantle đường kính 11 mm
AFX2000105(07)	Dây kernmantle bán tĩnh đường kính 10,5 mm dài 7 m
AFC601101C	Móc karabiner bằng thép có khóa chuyển hướng kiểu bầu
AFZ177160	Túi đựng bộ dụng cụ thang



TIẾP CẬN BẰNG DÂY VÀ CỨU HỘ

Cáng cứu hộ

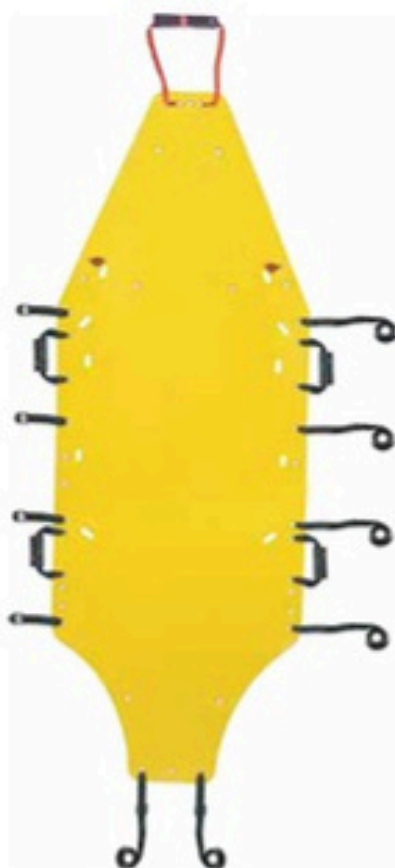
AFX205001

Cáng cứu hộ IRSQ của Kstrong là Cáng hồi phục dễ sử dụng, cho phép Giải cứu bệnh nhân an toàn khỏi các môi trường đầy thử thách và khó khăn.

TÍNH NĂNG

- Không phản ứng với mọi điều kiện, dịch cơ thể và máu.
- Độ bền cao, dễ sử dụng và bảo quản.
- Kết hợp khả năng nâng đỡ và chức năng tối ưu.
- Có thể sử dụng theo cả chiều dọc và chiều ngang.
- Đi kèm nhãn đặc biệt để xác định vị trí đầu của nạn nhân khi nằm trên cáng.
- Có nhãn hướng dẫn bao gồm mô tả kỹ thuật, hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn chung, bảng bảo dưỡng, chăm sóc và kiểm tra để cung cấp thông tin toàn diện hơn về Cáng cho người sử dụng.

 5.5 kgs



DỮ LIỆU KỸ THUẬT

AFX205001

Tải tối đa: 200 kg
Trọng lượng của thiết bị: 5,5 kg
Tổng trọng lượng với túi và dây đai: 8,0 kg

Mặt chịu tải

Chiều dài: 2,438 m
Chiều rộng: 0,914 m
Chất liệu: Polymer độ bền cao
Chất liệu móc: Thép hợp kim

Dây thùng bện

Chiều dài: 9,0 m
Đường kính: 10,0 mm

Đai nâng

Chiều dài: Vùng chân 6,7 ft. (2042,0 mm)
Vùng đầu 6,4 ft (1951,0 mm)
Chiều rộng: Vùng chân 5,0 mm/Vùng đầu 5,0 mm
Đai chịu tải tối đa: 3000 kg
Đường may chịu tải tối đa: 2000 kg

Tay cầm

Chất liệu: Polyester
Số lượng tay cầm mỗi cạnh dọc: 2

Mục đích sử dụng

Để khiêng và vận chuyển người bị thương một cách an toàn.



Hệ thống sào kiểu ống lồng

AFA960001

TÍNH NĂNG

- Sào kiểu ống lồng là một giải pháp hoàn hảo để tạo ra các neo trên cao ở độ cao không thể tiếp cận. Thiết bị có trọng lượng nhẹ, được làm bằng sợi thủy tinh và có thể dùng để lắp đặt điểm neo ở khoảng cách xa một cách hiệu quả. Tổng trọng lượng của cụm thiết bị Sào kiểu ống lồng khi không có móc là khoảng 4,6kg, do đó có thể dễ dàng mang theo.
- Phạm vi tiếp cận làm việc khi có phần nổi dài: 10,5 m và khi không có phần nổi dài: 9,5 m.
- Trở cách điện: 30 kV
- Đi kèm Móc neo bằng nhôm AFC608410 để neo ở khoảng cách cần thiết.

Đầu

- Chiều dài: 240,0 mm
- Trọng lượng: 185,0gms

Phần nổi dài

- Chiều dài: 1,0 m
- Trọng lượng: 425,0gms

Móc treo

- Chất liệu: Thép hợp kim, nhựa đúc
- Trọng lượng: 190,0gms

Đai ốc đực với Chốt kiểu vít có vòng trên đầu giúp điều chỉnh dễ dàng và hạn chế dịch chuyển không cần thiết trong quá trình sử dụng.

Sào kiểu ống lồng

- Chất liệu: Sợi thủy tinh
- Chiều dài tối đa: 7,95 m
- Chiều dài tối thiểu: 1,95 m
- Trọng lượng: 3,80 kg

Móc neo bằng nhôm

- Chất liệu: Hợp kim nhôm
- Độ mở: 54,0 mm
- Độ bền đứt tối thiểu: 22kN
- Trọng lượng: 480,0gms
- Lớp phủ bề mặt: Bạc tự nhiên / Màu anod hóa
- Chứng nhận: EN 362:2004 Nhóm A; EN 795:2012 Loại B



Ghế công tác Easy Seat

AFX201001

TÍNH NĂNG

- Ghế công tác tiện dụng và thoải mái. Tạo ra chỗ ngồi thoải mái trong thời gian làm việc dài và treo trên cao.
- Có thể gắn vào Dây treo AFH300404 có Vòng móc trung tâm ở ngang thắt lưng (phần bụng) để gắn móc karabiner.
- Phần gia cố bằng nhôm ở ghế công tác Easy Seat giúp cho ghế chắc khỏe mà vẫn nhẹ, trọng lượng không quá 1320 g.
- Các vòng móc ở đầu dây đai dệt polyester có thể dễ dàng gắn vào vòng chữ D ở bụng của Đai an toàn nói trên.
- Có dây điều chỉnh.
- Có 3 vòng móc để treo dụng cụ, xô, v.v.
- Dễ dàng cố định ở sau lưng khi không sử dụng.
- Các mặt có đệm mềm để tránh dây đai dệt của vào đùi.



DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Dây đai dệt			Bộ phận kim loại		
Chất liệu	Chiều rộng	Độ bền đứt	Chất liệu	Lớp phủ bề mặt	Trọng lượng
Polyester	44,0 ± 1,0 mm	23kN	Hợp kim nhôm	Anod hóa	609,0 g ± 10 g

Thanh giằng

AFX201011

TÍNH NĂNG

- Kết hợp với Dây đai an toàn trong không gian hạn chế KStrong AFH300203 để nâng và hạ người trong quá trình cứu hộ.
- Có thể sử dụng các vòng móc bằng dây đai dệt có sẵn để cố định cánh tay nạn nhân khi nâng hoặc hạ.



Dây đai dệt			Bộ phận kim loại		
Chất liệu	Chiều rộng	Độ bền đứt	Chất liệu	Lớp phủ bề mặt	Trọng lượng
Polyester	44,0 ± 1,0 mm	25kN	Thép hợp kim	Mạ kẽm	1360,0 g ± 50 g



Ghế công tác Pilot Chair IRSQ

AFX201021

Mục đích sử dụng

Leo lên và leo xuống theo chiều dọc.

Tính năng chung

- Ghế công tác tiện dụng và thoải mái.
- Có sẵn Thanh giằng là phụ kiện tùy chọn.
- Tuân thủ tiêu chuẩn EN 1498:1996.



DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Dây đai dệt			Bộ phận kim loại		
Chất liệu	Chiều rộng	Độ bền đứt	Chất liệu	Lớp phủ bề mặt	Trọng lượng
Polyester	44,0 ± 1,0 mm	23kN	Thép hợp kim	Mạ kẽm	1648,0 g ± 50 g

Ghế cứu hộ tam giác IRSQ

AFX201031

Mục đích sử dụng

- Sử dụng trong quá trình giải cứu người bị thương.
- Có 3 vòng chữ D bằng kim loại làm chỉ tiết liên kết.
- Có đệm để tăng Độ thoải mái.
- Tuân thủ tiêu chuẩn EN 1498:2006



DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Dây đai dệt			Bộ phận kim loại		
Chất liệu	Chiều rộng	Độ bền đứt	Chất liệu	Lớp phủ bề mặt	Trọng lượng
Polyester	44,0 ± 1,0 mm	25kN	Thép hợp kim	Mạ kẽm	1175,0 g ± 10 g

Thanh giằng IRSQ

AFX201022

Là Phụ kiện tùy chọn cho Ghế công tác Pilot Chair, được cung cấp theo yêu cầu.

- Chất liệu- Thép hợp kim
- Trọng lượng- 1000,0 g ± 10 g



Miếng bảo vệ dây khỏi mép cạnh IRSQ

AFX203001

- Chất liệu- Thép không gỉ
- Bảo vệ dây không bị mài mòn khi tiếp xúc với mép cạnh.
- Các vòng dẫn hướng trên góc của Miếng bảo vệ dây khỏi mép cạnh có chức năng tránh để các Dây neo khác nhau vướng vào mép, cạnh.
- Đế- Thép không gỉ phủ ED
- Độ bền đứt tối thiểu - 25 kN
- Trọng lượng- 650 g ± 20 g



ĐẦU NỒI



127



contact@vinhthai.vn



024 3664 6638



vinhthai.vn

Đầu nổi là gì?

Đầu nổi là một chi tiết quan trọng trong Hệ thống chống rơi ngã.

Đầu nổi có thể chia thành hai loại- **Đầu nổi neo giữ**, nằm ở đầu cuối của Chi tiết kết nối; và **Đầu nổi liên kết với đai an toàn**, nằm ở đầu Đai an toàn của Chi tiết kết nối.

Móc và Đầu nổi có nhiều tính năng đặc biệt

- Các loại Móc và Đầu nổi có Độ bền đứt tối thiểu là 20 kN, do đó tuân thủ các tiêu chuẩn cần thiết.
- Đầu nổi và Móc được mạ kẽm bằng điện, tạo ra đặc tính chống ăn mòn lâu dài.
- Tất cả các bộ phận kim loại đều phải tuân theo các quy trình Kiểm tra và Thử nghiệm nghiêm ngặt.
- Kiểm tra trực tuyến 100% để kiểm tra bằng mắt đảm bảo mọi bộ phận hoàn thiện đều hoạt động đúng cách và có lớp phủ bề mặt phù hợp.

Sử dụng Đầu nổi đúng cách



Ấn để mở hoặc vận mở khóa



Mở chốt cài bằng cách ấn vào phía trong thân móc



Luôn khóa chốt cài khi đã kết nối

Ưu điểm của Móc karabiner bằng thép có ren vận chốt khóa

- Bền chắc trong môi trường khắc nghiệt hoặc bụi bẩn.
- Cảnh báo ngay khi khóa sai.
- Có đai ốc ren bên ngoài chốt, khóa bằng tay khi người sử dụng muốn.
- Dễ dàng sử dụng bằng một tay.

Thử nghiệm chức năng được thực hiện trên các đầu nổi

Đóng chốt và mở khóa



Móc karabiner không được vỡ

Đóng chốt và khóa



Móc karabiner không được vỡ

Đóng chốt



Sau khi thử nghiệm, chốt phải mở ra như mới. (Chức năng của chốt)

Đóng chốt



Móc karabiner không được vỡ (Trục phụ)

Đóng chốt



Sau khi thử nghiệm, chốt phải mở ra như mới. Sức chịu của chốt (Mặt chốt)

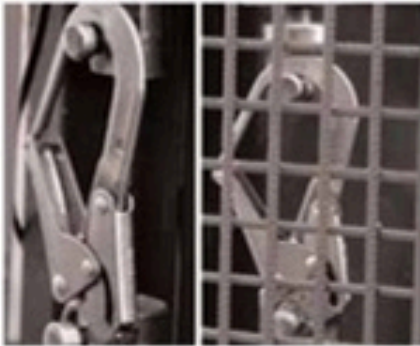
Đóng chốt



Sau khi thử nghiệm, chốt phải mở ra như mới. Sức chịu của chốt (Phía chốt)



Các thử nghiệm được thực hiện trên móc và đầu nổi



Thử tải trọng

Để đảm bảo các Bộ phận kim loại chịu tải đều tuân thủ hoàn toàn, sản phẩm của chúng tôi được thử tải trọng 100% ở mức tải 16 kN.

Nghĩa là mỗi Bộ phận kim loại chịu tải đều phải vượt qua thử nghiệm độ bền, trong đó bộ phận chịu tải phải chịu tải trọng tối thiểu 16 kN mà không có dấu hiệu vỡ nứt nào, rồi mới được đưa vào Hệ thống chống rơi ngã.

Quy trình thử nghiệm này cũng có thêm các biện pháp chất lượng nghiêm ngặt trước khi sản phẩm đến tay người sử dụng cuối.



Thử nghiệm độ cứng

Do có một mối quan hệ xác định giữa Độ cứng và Độ bền đứt của Bộ phận kim loại, tất cả chất liệu sản xuất Bộ phận kim loại đều được thử nghiệm phù hợp. Hai phương pháp được sử dụng rộng rãi là Phương pháp thử độ cứng Brinell và Phương pháp thử độ cứng Rockwell.

Chỉ khi nguyên liệu cơ bản của các bộ phận kim loại tuân thủ các yêu cầu về độ cứng thì quá trình sản xuất mới được tiến hành.



Thử nghiệm phun hơi muối

Thử nghiệm này nhằm đảm bảo khả năng chống gỉ và ăn mòn tối đa của tất cả Bộ phận kim loại. Các bộ phận được đặt vào Buồng phun hơi muối và được phun hơi muối trung tính ở nhiệt độ khoảng 350 độ C trong 72 giờ.

Mọi Bộ phận kim loại đều vượt qua thử nghiệm phun hơi muối trong 72 giờ mà không có vết gỉ và ăn mòn màu đỏ nào.

Thử nghiệm này đảm bảo các đặc tính chống ăn mòn của Bộ phận kim loại đều có tác dụng. Do đó, tất cả đầu nổi và móc đều ở trong trạng thái chịu được các điều kiện cực kỳ ăn mòn mà không có dấu hiệu gỉ và hư hỏng.



Thử độ bền tĩnh

Thử nghiệm này được thực hiện trên các mẫu được rút ngẫu nhiên, theo lộ về độ bền của trục chính, trục phụ, phía chốt và độ bền mặt chốt theo yêu cầu.



Thử nghiệm bằng máy đo quang phổ

Thử nghiệm bằng máy đo quang phổ được thực hiện để biết chính xác thành phần hóa học của kim loại.



Kiểm tra Đầu nối trước mỗi lần sử dụng

Chú ý

Hệ thống chống rơi ngã cá nhân an toàn là hệ thống không có mắt xích nào yếu. Hãy luôn kiểm tra toàn bộ hệ thống của bạn trước mỗi lần sử dụng.



Quan sát kỹ các Đầu nối từ mọi phía để kiểm tra xem có vết cắt, chỗ thủng, v.v. nào không.



Bảy giờ đến hành động 3 bước, kiểm tra độ mở, đóng và khóa của chốt đầu nối.



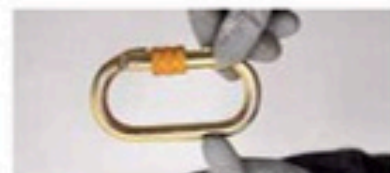
Kiểm tra chốt của Đầu nối-chốt phải thẳng hàng với phần thân của đầu nối.



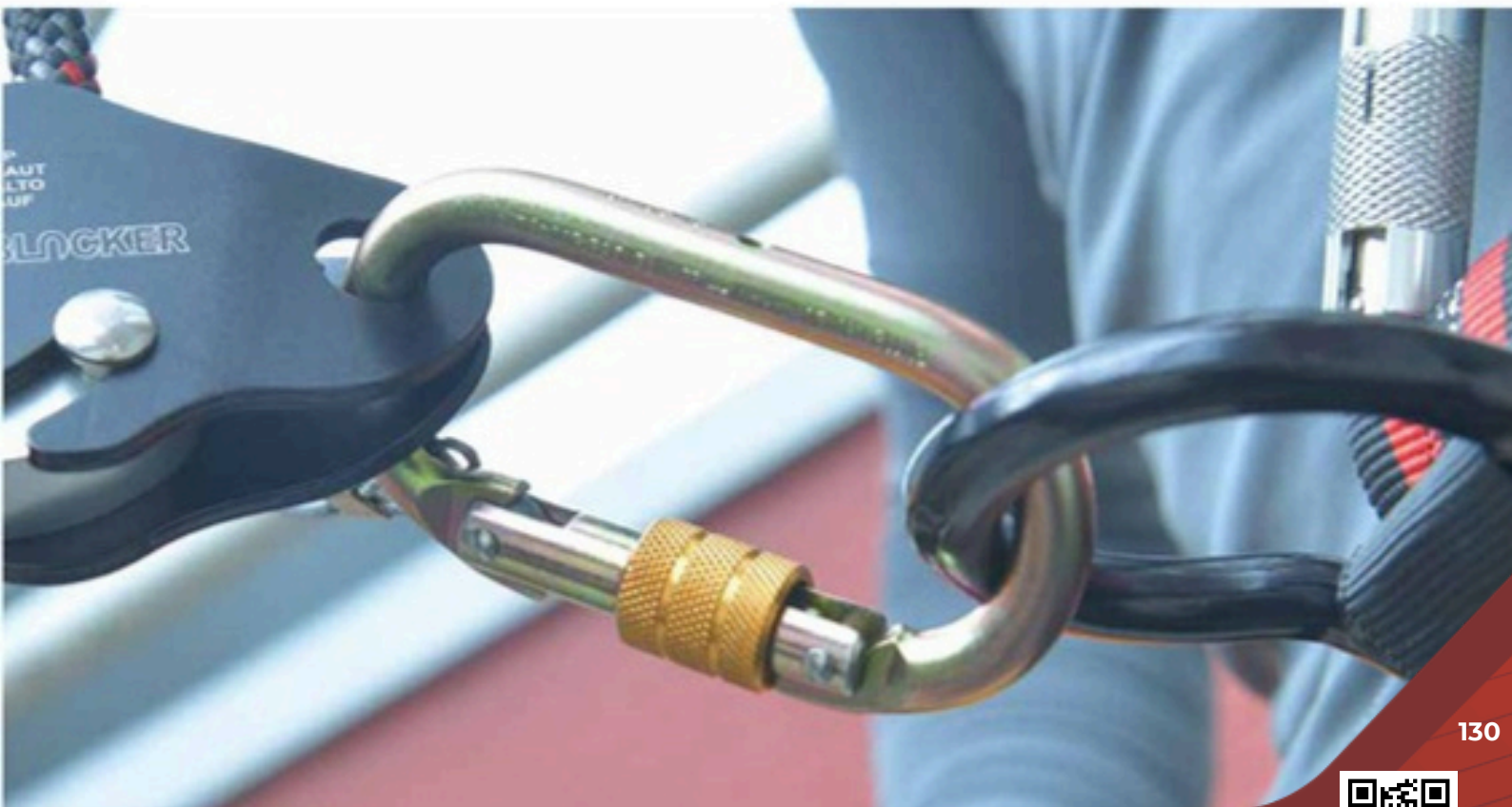
Di ngón trỏ dọc theo bề mặt của Đầu nối để xem có bị biến dạng không.



Luôn kiểm tra chức năng khóa của Đầu nối-chức năng này phải hoạt động êm và Đầu nối phải khóa chặt.



Luôn kiểm tra dầu trên Đầu nối. Kiểm tra các khả năng gỉ sét trên chốt và khóa của Đầu nối.



Móc karabiner bằng thép

Móc karabiner bằng thép có ren vặn chốt khóa
AFC601100



Rắn

Móc karabiner bằng thép có ren vặn chốt khóa kiểu bầu
AFC601120



Móc karabiner bằng thép có khóa chuyển hướng kiểu bầu
AFC601101



Móc karabiner bằng thép có khóa chuyển hướng kiểu bầu
AFC601101C



Móc karabiner bằng thép có khóa chuyển hướng
AFC601105



Móc karabiner bằng thép có khóa tác động kép
AFC601115



DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Mã sản phẩm	Chất liệu	Độ mở chốt	Độ bền đứt	Lớp phủ bề mặt	Trọng lượng tịnh	Chứng nhận
AFC601100	Thép hợp kim	18.0 mm	25 kN	Mạ kẽm với thụ động hóa màu vàng/bạc	160,0 g ± 10,0 g	EN 362:2004 Nhóm B
AFC601120	Thép hợp kim	25.4 mm	50 kN	Mạ kẽm với thụ động hóa màu vàng/bạc	222,0 g ± 10,0 g	EN 362:2004 Nhóm B UIAA
AFC601101	Thép hợp kim	15.0 mm	23 kN	Mạ kẽm với thụ động hóa màu vàng/bạc	200,0 g ± 10,0 g	EN 362:2004 Nhóm B
AFC601101C	Thép hợp kim	15.0 mm	23 kN	Mạ kẽm với thụ động hóa màu vàng/bạc	200,0 g ± 10,0 g	EN 362:2004 Nhóm B
AFC601105	Thép hợp kim	22.0 mm	25 kN	Mạ kẽm với thụ động hóa màu vàng/bạc	236,0 g ± 10,0 g	EN 362:2004 Nhóm B
AFC601115	Thép hợp kim	19.5 mm	23 kN	Mạ kẽm với thụ động hóa màu vàng/bạc	210,0 g ± 10,0 g	EN 362:2004 Nhóm B



Móc karabiner bằng thép

Móc karabiner bằng thép có khóa tác động kép kiểu bầu
AFC601121



Móc karabiner bằng thép có khóa ba tác động
AFC601110



DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Mã sản phẩm	Chất liệu	Độ mở chốt	Độ bền đứt	Lớp phủ bề mặt	Trọng lượng tịnh	Chứng nhận
AFC601121	Thép hợp kim	25.4 mm	50 kN	Mạ kẽm với thụ động hóa màu vàng/bạc	270,0 g ± 10,0 g	EN 362:2004 Nhóm B
AFC601110	Thép hợp kim	22.0 mm	25 kN	Mạ kẽm với thụ động hóa màu vàng/bạc	233,4 g ± 10,0 g	EN 362:2004 Nhóm B

Móc karabiner bằng nhôm

Móc karabiner bằng nhôm có ren vặn chốt khóa
AFC601401



Rèn

Móc karabiner bằng nhôm có ren vặn chốt khóa
AFC601405



Rèn

Móc karabiner bằng nhôm có ren vặn chốt khóa kiểu bầu
AFC601420



Rèn

DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Mã sản phẩm	Chất liệu	Độ mở chốt	Độ bền đứt	Lớp phủ bề mặt	Trọng lượng tịnh	Chứng nhận
AFC601401	Hợp kim nhôm	15.0 mm	23 kN	Bạc tự nhiên/ Màu anod hóa	80,0 g ± 10,0 g	EN 362:2004 Nhóm B
AFC601405	Hợp kim nhôm	22.0 mm	23 kN	Bạc tự nhiên/ Màu anod hóa	75,0 g ± 10,0 g	EN 362:2004 Nhóm B
AFC601420	Hợp kim nhôm	25.0 mm	23 kN	Bạc tự nhiên/ Màu anod hóa	95,0 g ± 10,0 g	EN 362:2004 Nhóm B



Móc karabiner bằng nhôm

Móc karabiner bằng nhôm có khóa tác động kép kiểu bầu

AFC601422



Rèn

Móc karabiner bằng thép có khóa tác động kép

AFC601415



Rèn

Móc karabiner bằng nhôm có khóa tác động kép kiểu bầu

AFC601421



Rèn

Móc karabiner bằng nhôm có khóa ba tác động

AFC601410



Rèn

DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Mã sản phẩm	Chất liệu	Độ mở chốt	Độ bền đứt	Lớp phủ bề mặt	Trọng lượng tịnh	Chứng nhận
AFC601422	Hợp kim nhôm	14.0 mm	23 kN	Bạc tự nhiên/ Màu anod hóa	85,0 g ± 10,0 g	EN 362:2004 Nhóm B
AFC601415	Hợp kim nhôm	21.0 mm	23 kN	Bạc tự nhiên/ Màu anod hóa	84,0 g ± 10,0 g	EN 362:2004 Nhóm B
AFC601421	Hợp kim nhôm	25.4 mm	23 kN	Bạc tự nhiên/ Màu anod hóa	105,0 g ± 10,0 g	EN 362:2004 Nhóm B
AFC601410	Hợp kim nhôm	21.0 mm	23 kN	Bạc tự nhiên/ Màu anod hóa	75,0 g ± 10,0 g	EN 362:2004 Nhóm B



Móc karabiner bằng thép không gỉ

Móc karabiner bằng thép không gỉ
có khóa tác động kép

AFC601715



Rèn

Móc karabiner bằng thép không gỉ
có khóa chuyển hướng kiểu bầu

AFC601701



Rèn

Móc karabiner bằng thép không gỉ
có khóa ba tác động

AFC601711



Rèn

Móc karabiner bằng thép không gỉ
có khóa ba tác động

AFC601710



Rèn

DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Mã sản phẩm	Chất liệu	Độ mở chốt	Độ bền đứt	Lớp phủ bề mặt	Trọng lượng tịnh	Chứng nhận
AFC601715	Thép không gỉ	25.4 mm	50 kN	Đánh bóng	265,0 g ± 10,0 g	EN 362:2004 Nhóm B
AFC601701	Thép không gỉ	16.0 mm	23 kN	Đánh bóng	198,0 g ± 10,0 g	EN 362:2004 Nhóm B
AFC601711	Thép không gỉ	19.5 mm	23 kN	Đánh bóng	198,0 g ± 10,0 g	EN 362:2004 Nhóm B
AFC601710	Thép không gỉ	25.4 mm	50 kN	Đánh bóng	265,0 g ± 10,0 g	EN 362:2004 Nhóm B



Các loại móc

Móc vào thép bằng thép

AFC608100



Móc giàn giáo bằng thép

AFC608111



Rèn

Móc giàn giáo bằng nhôm

AFC608401



Rèn

Móc neo bằng nhôm cho sào kiểu ống lồng

AFC608410



Rèn

Móc neo bằng thép không gỉ

AFC608701



DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Mã sản phẩm	Chất liệu	Độ mở chốt	Độ bền đứt	Lớp phủ bề mặt	Trọng lượng tịnh	Chứng nhận
AFC608100	Thép hợp kim	59.0 mm	23 kN	Mạ kẽm với thụ động hóa màu vàng/bạc	745,0 g ± 10,0 g	EN 362:2004 Nhóm B
AFC608111	Thép hợp kim	50.0 mm	23 kN	Mạ kẽm với thụ động hóa màu vàng/bạc	485,0 g ± 10,0 g	EN 362:2004 Nhóm B
AFC608401	Hợp kim nhôm	60.0 mm	22 kN	Bạc tự nhiên/ Màu anod hóa	480,0 g ± 10,0 g	EN 362:2004 Nhóm T
AFC608410	Hợp kim nhôm	55.0 mm	22 kN	Bạc tự nhiên/ Màu anod hóa	480,0 g ± 10,0 g	EN 362:2004 Nhóm A
AFC608701	Thép không gỉ	140.0 mm	20 kN	Đánh bóng	320,0 g ± 10,0 g	EN 362:2004 Nhóm A



CHÔNG RƠI DỤNG CỤ

Trong một số trường hợp, những dụng cụ mà người sử dụng phải mang theo cho các công việc cụ thể trên cao không đi kèm dây dắt có sẵn hoặc theo quy định. Dòng sản phẩm dây dắt dụng cụ Kaptor™ của KStrong là giải pháp hoàn hảo cho các trường hợp đó để bạn có thể kết nối chắc chắn. Dụng cụ khác nhau sẽ cần dây dắt khác nhau tùy thuộc vào hình dáng dụng cụ.

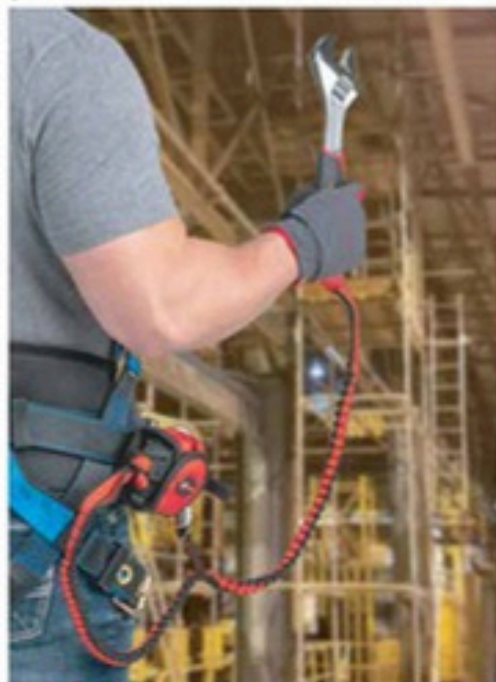
Dây treo dụng cụ Kaptor

Dây treo dụng cụ Kaptor™ là loại dây cố định đa năng, dễ dàng buộc vào nhiều loại dụng cụ cầm tay có hoặc không có điểm liên kết. Dòng sản phẩm Kaptor gồm 3 phần:

- Dây buộc dụng cụ
- Dây treo dụng cụ
- Hộp đựng dụng cụ

Dây buộc dụng cụ

Dòng sản phẩm Dây buộc dụng cụ KStrong là cách đơn giản và dễ dàng để liên kết nhiều loại dụng cụ cầm tay khi được sử dụng cùng Băng quấn Q WrapTape KStrong.



Dây treo buộc dụng cụ có vòng chữ D Kaptor™

DL100301 | Dây đai
dệt buộc chuỗi dụng cụ
1,36 kg - 2,5 inch - (S)



6-PACK

DL100302 | Dây đai
dệt buộc chuỗi dụng cụ
1,36 kg - 4,5 inch - (M)



6-PACK

DL100303 | Dây đai
dệt buộc chuỗi dụng cụ
1,36 kg - 5,5 inch - (L)



6-PACK

DL100304 | Dây đai
dệt buộc chuỗi dụng cụ
1,36 kg - 6,5 inch - (XL)



6-PACK

DL100305 | Dây đai
dệt buộc chuỗi dụng cụ
1,36 kg - 8,5 inch - (XXL)



6-PACK

Dây treo buộc dụng cụ có vòng chữ D xoay được Kaptor™

DL100351 | Dây đai dệt
buộc chuỗi dụng cụ có khớp
xoay - 1,36 kg - 2,5 inch - (S)



6-PACK

DL100352 | Dây đai dệt
buộc chuỗi dụng cụ có khớp
xoay - 1,36 kg - 4,5 inch - (M)



6-PACK

DL100353 | Dây đai dệt
buộc chuỗi dụng cụ có khớp
xoay - 1,36 kg - 5,5 inch - (L)



6-PACK

DL100354 | Dây đai dệt
buộc chuỗi dụng cụ có khớp
xoay - 1,36 kg - 6,5 inch - (XL)



6-PACK

DL100355 | Dây đai dệt
buộc chuỗi dụng cụ có khớp
xoay - 1,36 kg - 8,5 inch - (XXL)



6-PACK



Dây buộc dụng cụ Kaptor™

DL200301 | Dây buộc dụng cụ -
Tải trung bình - 16 kg - 15 inch



DL200311 | Dây buộc dụng cụ -
Một cánh - Tải trung bình - 16 kg - 15 inch



DL200101 | Dây buộc dụng cụ -
Hai cánh - Tải trung bình - 16 kg - 15 inch



DL200201 | Dây buộc dụng cụ -
Hai cánh - Tải trung bình - 36 kg - 24 inch



Vòng dây buộc dụng cụ Kaptor™

DL100801 | Vòng dây
buộc chuỗi dụng cụ - 0,9 kg



DL100802 | Vòng dây buộc chuỗi
dụng cụ có ren vận chuyển khóa - 1,36 kg



Vòng dây buộc dụng cụ Kaptor™

DL100611 | Vòng chữ D có điểm lên kết
vòng dây - 2,25 kg - 7,5 inch



Băng quấn Q WrapTape Kaptor™

Băng quấn dây dẹt Q Wrap Tape tự dính được dùng cùng với nhiều loại dây buộc Dụng cụ và tạo ra điểm neo có định mức tải đầy đủ một cách nhanh chóng!

- Tự dính, không phụ thuộc vào chất kết dính hóa học.
- Có khả năng chịu nhiệt đến 150 độ C.
- Có khả năng chịu nước và dầu.
- Rất đàn hồi và bền.



DT700101 | Băng dính
tự dính - Cuộn 3,5 m



Dây treo dụng cụ Kaptor™

Dây treo dụng cụ Kaptor của Kstrong được làm bằng vải dệt dai đàn hồi chịu tải nặng và cuộn lò xo có móc khóa karabiner bằng thép để tăng độ chắc chắn. Phù hợp với hầu hết mục đích sử dụng, giúp hạn chế các sự cố va vấp và giảm tổng lực va đập của đồ vật bị rơi. Đơn giản và dễ sử dụng

DL100011 | Móc karabiner bằng thép có độ mở chốt 2" - 4,5 kg - Tối thiểu: 35 inch, Tối đa: 53 inch



DL100012 | Móc karabiner hai nhánh bằng thép có độ mở chốt 2" - 4,5 kg - Tối thiểu: 35 inch, Tối đa: 53 inch



DL100021 | Móc khóa karabiner đơn - 10 kg - Tối thiểu: 35 inch, Tối đa: 53 inch



DL100022 | Móc khóa karabiner đơn hai nhánh - 10 kg - Tối thiểu: 35 inch, Tối đa: 53 inch



DL100041 | Móc karabiner đơn gắn dây treo dụng cụ có vòng dây dai dệt - 10 kg - Tối thiểu: 28 inch, Tối đa: 45 inch



DL100042 | Móc karabiner đơn gắn dây treo dụng cụ hai nhánh có vòng dây dai dệt - 10 kg - Tối thiểu: 28 inch, Tối đa: 45 inch



DL100701 | Dây dắt dụng cụ từ móc đến đai bungee - 16 kg - Tối thiểu: 44 inch, Tối đa: 61 inch



DL100711 | Dây dắt dụng cụ từ móc đến đai tải trọng nặng - 36 kg - 77 inch



DL100201 | Bộ phụ kiện - Vòng dây có thể tháo rời - 2,25 kg - Tối thiểu: 11 inch, Tối đa: 17 inch



3-PACK

DL100400 | Móc karabiner đơn có ren vặn chốt khóa đàn hồi có thể tháo rời (không có Vòng dây) - 2,25 kg - Tối thiểu: 42 inch, Tối đa: 67 inch



DL100401 | Móc karabiner đơn có ren vặn chốt khóa đàn hồi có thể tháo rời - 2,25 kg - Tối thiểu: 42 inch, Tối đa: 67 inch



Dây treo dụng cụ Kaptor™

DL100101 | Dây buộc chuỗi
dụng cụ có vòng dây cơ giãn - 7 kg
- Tối thiểu: 11 inch, Tối đa: 17 inch



3-PACK

DL100151 | Dây buộc chuỗi
dụng cụ xoay được có vòng dây
cơ giãn - 4,5 kg - Tối thiểu: 11
inch, Tối đa: 17 inch



3-PACK

DL100501 | Cuộn dây treo
cáp - 0,9 kg - Tối thiểu: 4 inch,
Tối đa: 60 inch



DL100601 | Cuộn dây dắt
từ kẹp đến vòng dây - 0,9 kg -
Tối thiểu: 7 inch, Tối đa: 24 inch



10-PACK

Phụ kiện dây treo dụng cụ Kaptor™

DA300411 | Dây treo dụng cụ cổ tay - 0,9 kg



DA300401 | Dây treo cổ tay có khóa - 0,9 kg



DA300101 | Dây treo mũ cứng dân hồi
cứu - 0,9 kg - Tối thiểu: 16 inch -
Tối đa: 34 inch



DA300201 | Bao đựng dụng cụ radio nhỏ - 2,25 kg



DA300301 | Bao đựng thuốc cuộn - 0,9 kg



DA300501 | Bao đựng pin máy khoan - 5 kg



Số tham chiếu	Tên sản phẩm	Trang	Số tham chiếu	Tên sản phẩm	Trang
AFA810010	Dây treo cáp neo bằng thép	105	AFC608701	Móc neo bằng thép không gỉ	136
AFA810015	Dây treo cáp neo bằng thép	105	AFC609100	Đầu nối SRL dẹt	78
AFA810020	Dây treo cáp neo bằng thép	105	AFC609101	Đầu nối SRL dẹt	78
AFA810030	Dây treo cáp neo bằng thép	105	AFG801001	Bộ hãm dây bằng thép có thể tháo rời	89
AFA820015	Dây buộc ngang và Dây buộc bề tổng	103	AFG801002	Bộ hãm dây bằng thép không gỉ có thể tháo rời	89
AFA820107	Dây buộc ngang và Dây buộc bề tổng	102	AFG801005	Bộ hãm dây bằng thép có thể tháo rời	89
AFA820115	Dây buộc ngang và Dây buộc bề tổng	102	AFG801010	Bộ hãm dây mở được	90
AFA821005	Dây buộc ngang và Dây buộc bề tổng	104	AFG801011	Bộ hãm dây mở được bằng nhôm	90
AFA821010	Dây buộc ngang và Dây buộc bề tổng	104	AFG801013	Bộ hãm dây mở được	90
AFA821016	Dây buộc ngang và Dây buộc bề tổng	104	AFH300101	Đai an toàn Essential	38
AFA821515	Dây buộc ngang và Dây buộc bề tổng	104	AFH300102	Đai an toàn Essential	38
AFA826015	Dây buộc ngang và Dây buộc bề tổng	103	AFH300103	Đai an toàn Essential	40
AFA827015	Dây buộc ngang HotWorX Welders	105	AFH300104	Đai an toàn Essential	40
AFA830001	Neo một điểm	100	AFH300121	Đai an toàn Essential	41
AFA830050	Bu-lông neo	101	AFH300122	Đai an toàn Essential	41
AFA830101	Neo gắn lan can	97	AFH300201	Đai an toàn Elite	33
AFA830301	Neo gắn bề tổng có thể tháo rời	100	AFH300202	Đai an toàn Elite	33
AFA830401	Neo gắn dầm	96	AFH300203	Đai an toàn Elite	34
AFA830411	Neo gắn dầm (Mini)	96	AFH300204	Đai an toàn Elite	34
AFA830412	Neo gắn dầm có con lăn	97	AFH300250	Đai an toàn Elite	35
AFA830501 SS	Neo gắn mặt bích (Bu-lông M10)	101	AFH300251	Đai an toàn Elite	35
AFA830502 SS	Neo gắn mặt bích (Bu-lông M12)	101	AFH300252	Đai an toàn Elite	36
AFA830551 T	Neo thép thanh	98	AFH300401	Đai an toàn Elite	29
AFA830552	Neo thép thanh thẳng	99	AFH300402	Đai an toàn Elite	29
AFA830602	Trụ neo gắn container có lỗ móc neo xoay được	99	AFH300404	Đai an toàn Elite	30
AFA830901	Trụ neo gắn mép cạnh	98	AFH300405	Đai an toàn Elite	30
AFA830950	Neo gắn cửa	96	AFH300406	Đai an toàn Elite	31
AFA840001	Dây neo ngang tạm thời		AFH300701	Đai an toàn Element HotWorX	45
	bằng dây đai dẹt Horizon	84	AFH300702	Đai an toàn Element HotWorX	45
AFA840010	Dây neo ngang tạm thời cho 4 người		AFH300703	Đai an toàn Element AtexWorX	46
	bằng dây thừng Horizon	85	AFH300704	Đai an toàn Element ExtremeWorX	44
AFA840012	Dây neo ngang tạm thời cho 2 người		AFH300705	Đai an toàn Element ExtremeWorX	44
	bằng dây thừng Horizon	86	AFH300706	Đai an toàn Element ElectWorX	43
AFA840014	Dây cứu sinh ngang tạm thời tiện dụng	87	AFH300707	Đai an toàn Element ElectWorX	43
AFA850001	Hệ thống chống rơi ngã kiểu dẫn hướng		AFH301101	Đai an toàn Essential	39
	trên dây neo linh hoạt	88	AFH301102	Đai an toàn Essential	39
AFA850201	Hệ thống chống rơi ngã kiểu dẫn hướng		AFH302101	Đai an toàn Elite	36
	trên dây neo linh hoạt	88	AFL401111	Dây giảm chấn Essential	
AFA850202	Hệ thống chống rơi ngã kiểu dẫn hướng			Dây đai dẹt 30 mm	57
	trên dây neo linh hoạt	88	AFL401140	Dây giảm chấn Essential	
AFA851201	Hệ thống chống rơi ngã kiểu dẫn hướng			Dây đai dẹt 30 mm	57
	trên dây neo linh hoạt	88	AFL401150	Dây giảm chấn Epic	53
AFA852001(XX)	Dây neo bằng dây thừng bền 14 mm 91		AFL401160	Dây giảm chấn Epic	53
AFA860001	Hệ thống sào kiểu ống lồng	125	AFL401612	Dây giảm chấn Essential	
AFC601100	Móc karabiner bằng thép có ren vận chốt khóa	132		Dây đai dẹt 30 mm	57
AFC601101	Móc karabiner bằng thép có khóa chuyển hướng kiểu bầu	132	AFL401765	Dây treo KStrong ElectWorX	62
			AFL401865	Dây treo KStrong ElectWorX	62
AFC601101C	Móc karabiner bằng thép có khóa chuyển hướng kiểu bầu	132	AFL402901	Dây giảm chấn khi gấp cạnh sắc nhọn Epic	
				Dây kemmande 11 mm	51
AFC601105	Móc karabiner bằng thép có khóa chuyển hướng	132	AFL402911	Dây giảm chấn khi gấp cạnh sắc nhọn Epic	
				Dây kemmande 11 mm	51
AFC601110	Móc karabiner bằng thép có khóa ba tác động	133	AFL402951	Dây giảm chấn khi gấp cạnh sắc nhọn Epic	
				Dây kemmande 11 mm	51
AFC601115	Móc karabiner bằng thép có khóa tác động kép	132		Dây giảm chấn Essential	
AFC601120	Móc karabiner bằng thép có ren vận chốt khóa kiểu bầu	132	AFL403111	Dây giảm chấn Essential	
				Dây thừng bền 12 mm	58
AFC601121	Móc karabiner bằng thép có khóa tác động kép kiểu bầu	133		Dây giảm chấn Essential	
				Dây thừng bền 12 mm	58
AFC601401	Móc karabiner bằng nhôm có ren vận chốt khóa	133	AFL403611	Dây giảm chấn Essential	
				Dây thừng bền 12 mm	58
AFC601405	Móc karabiner bằng nhôm có ren vận chốt khóa	133		Dây cổ định vị trí làm việc Elite	
AFC601410	Móc karabiner bằng nhôm có khóa ba tác động	134	AFL405101	Dây thừng bền 14 mm	56
				Dây cổ định vị trí làm việc Elite	
AFC601415	Móc karabiner bằng thép có khóa tác động kép	134		Dây thừng bền 14 mm	56
				Dây cổ định vị trí làm việc Elite	
AFC601420	Móc karabiner bằng nhôm có ren vận chốt khóa kiểu bầu	133	AFL405201	Dây đai dẹt 14 mm	56
				Dây đai Epic	54
AFC601421	Móc karabiner bằng nhôm có khóa tác động kép kiểu bầu	134	AFL405211	Dây cổ định vị trí làm việc Epic	
				Dây kemmande 12 mm	54
AFC601422	Móc karabiner bằng nhôm có khóa tác động kép kiểu bầu	134	AFL406111	Dây bảo vệ Essential	
				Dây thừng bền 12 mm	59
AFC601701	Móc karabiner bằng thép không gỉ có khóa chuyển hướng kiểu bầu	135	AFL406151	Dây bảo vệ Essential	
				Dây thừng bền 12 mm	59
AFC601710	Móc karabiner bằng thép không gỉ có khóa ba tác động	135			
AFC601711	Móc karabiner bằng thép không gỉ có khóa ba tác động	135			
AFC601715	Móc karabiner bằng thép không gỉ có khóa tác động kép	135			
AFC608100	Móc giãn giáo bằng thép	136			
AFC608111	Móc giãn giáo bằng thép	136			
AFC608401	Móc giãn giáo bằng nhôm	136			
AFC608410	Móc neo bằng nhôm cho sào kiểu ống lồng	136			



Số tham chiếu	Tên sản phẩm	Trang	Số tham chiếu	Tên sản phẩm	Trang
AFL406301	Dây bảo vệ Essential Dây đai dẹt 30 mm	58	AFX206005	Puli đơn mini bằng thép không gỉ có một đầu liên kết	115
AFL406341	Dây bảo vệ Essential Dây đai dẹt 30 mm	58	AFX206008	Puli đôi nhỏ bằng thép không gỉ trên vòng bi có hai đầu liên kết	115
AFL406601	Dây bảo vệ Essential		AFX206009	Puli đôi song song nhỏ bằng thép không gỉ có đĩa bánh xe bằng thép không gỉ	115
AFL406650	Dây thừng bền 12 mm	59	AFX208001	Hình số 8	120
AFL408131	Dây giảm chấn Elite Dây đai dẹt 30 mm	55	AFX209001	Bộ dụng cụ cứu hộ IRSQ	122
AFL408141	Dây giảm chấn Elite Dây đai dẹt 30 mm	55	AFX209020	Bộ dụng cụ thang cứu hộ	123
AFL408211	Dây dẫn hồi giảm chấn Epic	52	AFX209031(50)	Bộ dụng cụ hỗ trợ leo lên và leo xuống IRSQ (Hiệu suất cơ học 3:1)	123
AFL408251	Dây dẫn hồi giảm chấn Epic	52	AFX209051(50)	Bộ dụng cụ hỗ trợ leo lên và leo xuống IRSQ (Hiệu suất cơ học 5:1)	123
AFL408341	Dây dẫn hồi giảm chấn Epic	52	AFX209070(40)	EVAC-R	122
AFL408612	Dây giảm chấn Elite Dây đai dẹt 30 mm	55	AFZ120011	Đai lưng cố định vị trí làm việc Essential	42
AFL408701	Dây treo KStrong HotWork	60	AFZ150100	Dây đai ngăn chấn thương khi bị treo	47
AFL408721	Dây treo KStrong AlexiWork	61	DA300101	Phụ kiện dây treo dụng cụ (Dây treo mũ cùng đàn hồi có kẹp)	141
AFL408741	Dây treo KStrong ExtremeWork	63	DA300201	Phụ kiện dây treo dụng cụ (Bao đựng dụng cụ radio nhỏ)	141
AFL408805	Dây treo KStrong HotWork	60	DA300301	Phụ kiện dây treo dụng cụ (Bao đựng thuốc cuộn)	141
AFL408825	Dây treo KStrong AlexiWork	61	DA300401	Phụ kiện dây treo dụng cụ (Dây treo cổ tay có khóa)	141
AFL408845	Dây treo KStrong ExtremeWork	63	DA300411	Phụ kiện dây treo dụng cụ (Dây treo dụng cụ cổ tay)	141
AFS510003.5	SRL Brute (Dây cáp)	71	DA300501	Phụ kiện dây treo dụng cụ (Bao đựng pin máy khoan)	141
AFS510003.5SE	SRL Brute (Dây đai dẹt)	74	DL100011	Dây treo dụng cụ một nhánh (Móc karabiner bằng thép)	140
AFS510006	SRL Brute (Dây cáp)	71	DL100011	Dây treo dụng cụ hai nhánh (Móc karabiner bằng thép)	140
AFS510006SE	SRL Brute khi gấp cạnh sắc nhọn (Dây cáp)	74	DL100012	Dây treo dụng cụ một nhánh (Móc karabiner có ren vận chốt khóa)	140
AFS510010	SRL Brute (Dây cáp)	72	DL100021	Dây treo dụng cụ hai nhánh (Móc karabiner có ren vận chốt khóa)	140
AFS510010SE	SRL Brute khi gấp cạnh sắc nhọn (Dây cáp)	74	DL100041	Dây treo dụng cụ (Móc karabiner đơn gắn dây treo dụng cụ có vòng dây)	140
AFS510020	SRL Brute (Dây cáp)	72	DL100042	Dây treo dụng cụ (Móc karabiner đơn gắn dây treo dụng cụ hai nhánh có vòng dây)	140
AFS510020R	Thiết bị thu dây cứu hộ Brute	76	DL100101	Dây treo dụng cụ (Dây buộc chuỗi dụng cụ có vòng dây co giãn)	141
AFS510030	SRL Brute (Dây cáp)	72	DL100151	Dây treo dụng cụ (Dây buộc chuỗi dụng cụ xoay được có vòng dây co giãn)	141
AFS510030R	Thiết bị thu dây cứu hộ Brute	76	DL100201	Dây treo dụng cụ (Bộ phụ kiện - Vòng dây có thể tháo rời)	141
AFS550002	SRL Micron	78	DL100301	Dây treo buộc dụng cụ có vòng chữ D	138
AFS550002LD	SRL Micron	79	DL100302	Dây đai dẹt buộc chuỗi dụng cụ (S)	138
AFS550003.5	SRL Brute (Dây đai dẹt)	73	DL100303	Dây treo buộc dụng cụ có vòng chữ D (Dây đai dẹt buộc chuỗi dụng cụ (M)	138
AFS550003.5SE	SRL Brute khi gấp cạnh sắc nhọn (Dây đai dẹt)	75	DL100304	Dây treo buộc dụng cụ có vòng chữ D (Dây đai dẹt buộc chuỗi dụng cụ (L)	138
AFS550006	SRL Brute (Dây đai dẹt)	73	DL100305	Dây treo buộc dụng cụ có vòng chữ D (Dây đai dẹt buộc chuỗi dụng cụ (XL)	138
AFS550006SE	SRL Brute khi gấp cạnh sắc nhọn (Dây đai dẹt)	75	DL100351	Dây treo buộc dụng cụ có vòng chữ D xoay được (Dây đai dẹt buộc chuỗi dụng cụ có khớp xoay (S)	138
AFS550012	SRL Brute (Dây đai dẹt)	73	DL100352	Dây treo buộc dụng cụ có vòng chữ D xoay được (Dây đai dẹt buộc chuỗi dụng cụ có khớp xoay (M)	138
AFS550028	SRL Micron	78	DL100353	Dây treo buộc dụng cụ có vòng chữ D xoay được (Dây đai dẹt buộc chuỗi dụng cụ có khớp xoay (L)	138
AFS550028D	SRL Micron	78	DL100354	Dây treo buộc dụng cụ có vòng chữ D xoay được (Dây đai dẹt buộc chuỗi dụng cụ có khớp xoay (XL)	138
AFS551002(SW)	Hộp dây mini (Xoay được)	80	DL100355	Dây treo buộc dụng cụ có vòng chữ D xoay được (Dây đai dẹt buộc chuỗi dụng cụ có khớp xoay (OOL)	138
AFS570010	Hộp dây kín Brute	69	DL100400	Dây treo dụng cụ (Móc karabiner đơn có ren vận chốt khóa đàn hồi có thể tháo rời (không có Vòng dây)	140
AFS570020	Hộp dây kín Brute	69	DL100401	Dây treo dụng cụ (Móc karabiner đơn có ren vận chốt khóa đàn hồi có thể tháo rời)	140
AFS570020R	Hộp dây kín Brute thu dây theo 3 cách	70	DL100501	Dây treo dụng cụ (Cuộn dây treo cáp)	140
AFS570030	Hộp dây kín Brute	68	DL100601	Dây treo dụng cụ (Cuộn dây dẹt từ kẹp đến vòng dây)	141
AFS570030R	Hộp dây kín Brute thu dây theo 3 cách	70	DL100701	Dây treo dụng cụ (Dây dẹt dụng cụ từ móc đến đai bungee)	140
AFT710007	Già ba chân (7 ft)	109	DL100711	Dây treo dụng cụ (Dây dẹt dụng cụ từ móc đến đai tải trọng nặng)	140
AFT710010	Già ba chân (10 ft)	109	DL100801	Vòng dây buộc dụng cụ (Vòng dây)	139
AFT730020	Tời (20 m)	111	DL100802	Vòng dây buộc dụng cụ (Vòng dây buộc chuỗi dụng cụ có ren vận chốt khóa)	139
AFT730040	Tời (40 m)	111			
AFT730120	Tời (20 m)	111			
AFT730135	Tời (40 m)	111			
AFT7500	Cần trục neo Extreme	110			
AFT751011	Tay đòn cần trục neo để chụ H	107			
AFT751021	Cần trục neo theo mô đun	108			
AFT751031	Cần trục neo theo mô đun	108			
AFX20012(OO)	Dây neo bằng dây kernmantle 12 mm	91			
AFX201001	Ghế công tác Easy Seat	126			
AFX201011	Thanh giằng	126			
AFX201021	Ghế công tác Pilot Chair	127			
AFX201022	Thanh giằng IRSQ	127			
AFX201031	Ghế cứu hộ tam giác IRSQ	127			
AFX202001	Thiết bị hỗ trợ leo xuống IRSQ - Jumper	119			
AFX203001	Miếng bảo vệ dây khỏi mép cạnh IRSQ	127			
AFX203050	Neo ở đầu cuối dây	120			
AFX203054	Tấm căng dây 4 lỗ	120			
AFX203058	Tấm căng dây 8 lỗ	120			
AFX204001	Thiết bị hỗ trợ leo lên cầm tay (Tay phải)	116			
AFX204002	Thiết bị hỗ trợ leo lên cầm tay (Tay trái)	116			
AFX205001	Căng cứu hộ	124			
AFX206001	Puli đơn bằng thép không gỉ có một đầu liên kết	114			
AFX206002	Puli đôi bằng thép không gỉ có hai đầu liên kết	114			
AFX206003	Puli đơn bằng thép không gỉ có hai đầu liên kết	114			
AFX206004	Puli đôi song song bằng thép không gỉ có đĩa bánh xe bằng thép không gỉ	114			



Số tham chiếu	Tên sản phẩm	Trang
DL200101	Dây buộc dụng cụ (Dây buộc dụng cụ - Hai cánh - Tải trung bình)	139
DL200201	Dây buộc dụng cụ (Dây buộc dụng cụ - Hai cánh - Tải trung bình)	139
DL200201	Vòng dây buộc dụng cụ (Vòng chữ D có điểm liên kết vòng dây)	139
DL200301	Dây buộc dụng cụ (Dây buộc dụng cụ - Tải trung bình)	139
DL200311	Dây buộc dụng cụ (Dây buộc dụng cụ - Một cánh - Tải trung bình)	139
DT700101	Băng cuốn Q Wrap Tape (Băng dính tự dính)	139



AFF7500
(Lắp trên thang)
EN795:2012 Loại A

AFF5000 Aluminum Rail
(Lắp trên tường, sàn và trần)
EN795:2012 Loại D

AFF4000
(Lắp trên mái, sàn, tường và trần)
EN795:2012 Loại C & TS 16415:2013

Điểm neo an toàn
EN795:2012 Type C

AFF8000 & AFF9000
(Lắp trên thang và tường)
EN353-1:2014+A1:2007

Kiểm định sau thi công, lắp đặt

**Khảo Sát
& Tư Vấn**

**Xây dựng &
Đề Xuất
Phương Án**

**Cấp Vật Tư
Thi Công
Quản Lý Dự Án**

**Kiểm Định
Vận Hành**

**Bảo Hành
Kèm Dịch Vụ**

VinhThái®
Local Supply - Global Quality

Vinh Thái Co. Ltd | 3M Authorised Distributor

Trụ sở:

Phòng 601, B2 Tòa Nhà Sky Central số 176 Định Công, Phường
Phương Liệt, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Trung Tâm Cung Ứng & Gia Công:

B1-D, số 5 đường 21A, cụm BWID, Khu CN VSIP Bắc Ninh, Đại
Đồng, Tiên Du, Bắc Ninh

SĐT: 024 3664 6638

Email: contact@vinhthai.vn



Hotline sale

(Mr) Nguyễn Vũ Hoàng
Sales Leader
M: (+84) 96 393 0248
E: hoang-vu@vinhthai.vn

20 năm
ĐỒNG HÀNH VÀ PHÁT TRIỂN
CÔNG NGHỆ LIÊN KẾT VẬT LIỆU

